

TRẦN BÌNH - LƯƠNG MINH HÌNH
(Đồng Chủ biên)

MIỀN TÂY NAM BỘ
Nhớ mãi Bác Hồ

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HÀ NỘI - 2010

ĐỒNG CHỦ BIÊN

TRẦN BÌNH
LƯƠNG MINH HINH

CÁC TÁC GIẢ

LƯƠNG MINH HINH
TRƯỜNG SƠN
ĐINH ĐĂNG
TRUNG THỰC
NGÔ MINH CHÁNH
HỒNG KỶ
LINH HƯƠNG
PHẠM VĂN TẮC
PHÚ HẢO HIẾU
NGUYỄN TRỌNG QUÝ

LỜI GIỚI THIỆU

Chủ tịch Hồ Chí Minh là vị Cha già của dân tộc Việt Nam, danh nhân văn hóa thế giới, lãnh tụ kiệt xuất của cách mạng Việt Nam, Người suốt đời vì dân vì nước, Người luôn mang hình ảnh miền Nam trong trái tim mình, mà khi Người đi xa, đất nước còn bị chia cắt, miền Nam chưa một lần được đón Người vào thăm. Tháng 9- 1969, được tin Bác Hồ không còn nữa, đồng bào cả nước vô cùng đau thương, mất mát - sự mất mát vô cùng to lớn, không gì bù đắp được. Cả nước đê tang Người, đồng bào miền Nam trong lửa đạn chiến tranh chịu tang Người, đau thương nghẹn ngào, lệ dâng tràn, lăn dài trên những gương mặt từ cụ già tới thiếu niên nhi đồng.

Không sao nói hết được công ơn của Người với dân với nước; cũng không gì diễn đạt hết tình cảm của nhân dân mà đặc biệt là nhân dân miền Nam, miền Tây Nam Bộ với Bác Hồ. Qua cuốn sách nhỏ này, các tác giả và Nhà xuất bản Chính trị quốc gia muốn giới thiệu với bạn đọc phần nào đó tình cảm của người dân miền Tây Nam Bộ với Bác Hồ kính yêu qua việc thọ tang, lập đền thờ, bảo vệ đền thờ, tổ chức lễ giỗ, sinh nhật Bác từ khi Bác mất đến nay.

Được tin Bác mất, ở vùng giải phóng, nhà nhà đặt bàn thờ Người trước bàn thờ ông bà; dân ấp An Thạnh Đông lập bàn thờ sát cửa chính, ba ngày lên đèn, đốt nhang, dâng trái cây,

bánh ít, bánh tét cúng Người; dân làng rừng Hàm Rồng kê tám ván, dùng hắc ín viết vào giấy dòng chữ: BÀN THỜ BÁC HỒ dán lên, bóc gạo vào tô, chén làm đồ cắm nhang để thờ Bác Hồ. Không chỉ có người Kinh thờ Bác, mà cả người Hoa, người Khome đều lập bàn thờ Bác. Ở ngoại ô thị xã Cà Mau, có vợ chồng chú Hén - gốc người Minh Hương, đặt bàn thờ giữa nhà, thấp đèn cây trắng, bày những bó nhang trầm; chú Hén khấn xá Bác, thím Hén khấn xá khóc ròn, các con được kê ra quỳ lạy Bác Hồ; bà con lối xóm, khách xa ghé nhà, ai ai chú Hén cũng kê đốt nhang vái Bác. Cũng ở đây, ngày Bác mất có hai gia đình nhà gái, nhà trai đã thông nhất hoãn việc rước dâu để lo tang chế Bác Hồ.

Thương nhớ Người, dân mang băng tang trước ngực. Nhiều người trong “ấp chiến lược” của địch, nhận tám băng tang Bác Hồ không đeo công khai được, ém giấu trong người, thể hiện tình cảm với Bác kính yêu.

Bàn thờ lập trong những ngày quốc tang thiêng liêng ấy, có gia đình giữ mãi, thờ Bác như thờ cúng gia tiên. Mẹ Trần Thị Bái ở ấp 7B, xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau thể hiện tình cảm với Bác sâu sắc vô cùng, vượt hơn cả tục lệ thờ cúng cha mẹ qua đời: Gần ba mươi năm trôi qua, ngày nào mẹ Trần Thị Bái vẫn cúng cơm nước, hương khói cho vong linh Bác một cách đều đặn. Những lần sinh nhật Bác, ngày Bác mất, mẹ Trần Thị Bái tổ chức cúng một cách trang trọng, tôn nghiêm như ngày giỗ ông bà ruột thịt của mình, đến ngày mẹ mất, con cháu mẹ tiếp tục thờ cúng Bác. Má Trần Thị Sáng Ánh Hồng, Mẹ Việt Nam Anh hùng ở xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ lo giỗ Bác Hồ hằng năm. Mỗi lần cúng giỗ, má mời bà con lối xóm dự. Sau 40

năm, 40 lần cúng giỗ Bác, má đã hơn tám mươi tuổi, vừa theo Người về cõi thiên thu. Gia đình ông Nguyễn Văn Tòng ở ấp 6, xã Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, cứ ngày giỗ Bác Hồ là ông Tòng mổ heo cúng, mời bà con cùng ấp, đại biểu của xã, huyện, tỉnh, mời những người giữ đền thờ Bác Hồ ở Lương Tâm tới dự. Ông Tòng đã mất, con trai út của ông tiếp tục lo giỗ Bác Hồ. Ở thị xã Vị Thanh có gia đình bà Trần Thị Láng tổ chức lễ giỗ Bác công khai hàng năm với danh nghĩa cúng cơm ông Tổ. Ở đất giồng Trà Vinh, ngày giỗ Bác Hồ có rất nhiều gia đình như gia đình ông Cao Văn Đăng ở thị trấn Càng Long, sớm mai đến đền thờ Người ở Long Đức thấp nhang, rước anh linh Người về nhà đền nhang, cơm canh cúng kiếng.

Lễ truy điệu Bác cũng được Đảng, các đơn vị quân đội, các cấp chính quyền tổ chức ở khắp nơi, trong các nhà tù Côn Đảo, Phú Quốc, trong những ngôi chùa như: Sắc Tứ Quan Âm Cổ Tự - chùa Phật Tổ ở thành phố Cà Mau, Sùng Hưng ở Phú Quốc, Khánh Quang ở thành phố Cần Thơ. Trước năm 1975, thị xã Cần Thơ là trung tâm vùng 4 chiến thuật của địch, vậy mà hàng trăm cán bộ của Mặt trận Dân tộc giải phóng, các tăng ni phật tử đã cùng sư trụ trì chùa Khánh Quang Thích Huệ Thành làm lễ truy điệu, tụng kinh siêu độ cho Người.

Chủ tịch Hồ Chí Minh có vị trí đặc biệt trong lòng dân. Nhân dân Đồng bằng sông Cửu Long có nguyện vọng lập đền thờ Người để ghi nhớ công lao trời biển của Người với dân với nước, để Người luôn gần gũi bên dân và để dân đời đời gắn bó với Người. Nguyện vọng ấy có ngay sau khi nghe tin Bác Hồ mất. Ngày 4-9-1969, các cán bộ, chiến sĩ và nhân dân ấp Hậu Nà Chim, xã Viên An vừa khóc thương vừa bàn lập

đền thờ Bác Hồ và hơn một tuần lễ sau đền thờ khánh thành.

Ở

ngọn

Ngã Quát, xã Hàm Rồng, huyện Ngọc Hiền; Tắt Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau; An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng; xã Long Đức, tỉnh Trà Vinh; xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu; xã Lương Tâm, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, nơi thờ Bác Hồ được dựng lên với những tên gọi: đền thờ, phủ thờ, nhà thờ. Bên cạnh đó, còn có những bàn thờ Bác Hồ được đặt trong hầu hết các đình, chùa ở Đồng bằng sông Cửu Long như chùa Đất Sét (Sóc Trăng), chùa Sùng Hưng (Phú Quốc)... Miền Tây Nam Bộ trong kháng chiến có gần 30 đền thờ Bác Hồ. Sự tích mỗi ngôi đền là một câu chuyện cảm động, giàu chất sử thi.

Tấm lòng của người dân miền Tây Nam Bộ đối với Bác còn thể hiện qua việc tổ chức thờ phụng Bác. Như ông Hai Khá, nguyên Tổ trưởng Tổ Đảng ấp Biện Trưng không chỉ là người khởi xướng dựng đền thờ Bác Hồ mà vợ chồng ông còn đưa cả bộ tranh thờ ông bà tới trang trí đền thờ Bác Hồ. Ông Hai Ngàn có bức chân dung Bác Hồ được gìn giữ suốt từ thời kháng chiến chín năm chống thực dân Pháp, giờ đưa tới đền thờ Bác ở ấp Khai Long (Cà Mau) để dân thờ. Đồng chí Mười Bài, chiến sĩ Đoàn 962 tặng đền thờ Bác ở xã Nguyễn Huân (Cà Mau) tấm hình Bác Hồ mang từ miền Bắc về cùng đoàn tàu không số theo đường Hồ Chí Minh trên biển Đông. Nhiều đền thờ, chân dung Bác Hồ được vẽ từ mẫu hình Người ở đồng tiền đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đồng tiền phát hành từ sau ngày Cách mạng Tháng Tám thành công.

Sự tôn kính Bác không chỉ có trong cán bộ, chiến sĩ và nhân dân mà ngay cả trong hàng ngũ nguy quân cũng có nhiều người tôn kính trước anh linh của Người. Ông Lữ Văn Vạn, người vận động xây dựng đền thờ Bác Hồ ở Kinh Cạn, xã Tân Ân, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau, còn nhận được bình bông, nhang đèn của binh lính nguy tiến lễ. Bức chân dung Bác Hồ do họa sĩ Sa Phong Ba vẽ đặt thờ ở đền Long Đức, giặc dời chân dung Người ra mới đốt đền. Lại có một lần, sau khi địch tới đền tàn phá rồi rút đi, những chiến sĩ giữ đền nhận được phong thư và bọc tiền của một người lính gửi lại; bức thư viết vì thượng cấp ép buộc phải đốt phá đền... xin gửi lại số tiền để dựng lại đền.

Từ ngày thống nhất đất nước, một số ngôi đền được đầu tư xây dựng nâng cấp to đẹp hơn, là nơi dâng hương tưởng nhớ Người trong những lễ hội lớn của dân tộc, dâng hương mở đầu và mừng công kết thúc một chương trình kế hoạch hoạt động, là địa chỉ “về nguồn” của nhân dân, các cơ quan đoàn thể, là địa chỉ văn hóa du lịch, là nơi thắm đầy niềm vui hạnh phúc, và từ đó đất có những cái tên đáng yêu: ấp *Đền Thờ* ở Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng; ấp *Phủ Thờ* ở huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; kinh *Đền thờ Bác Hồ* ở Cà Mau.

Những đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa Bác gần với nhân dân ở phương Nam Tổ quốc. Ở đây còn có Bảo tàng Hồ Chí Minh Chi nhánh Đồng bằng sông Cửu Long, tại số 6, đại lộ Hòa Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Bảo tàng giới thiệu khá đầy đủ cuộc đời, sự nghiệp của Bác, giới thiệu tình cảm của quân dân ta, của nhân dân thế giới, đặc biệt là quân dân ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long với Bác kính yêu. Đất phương Nam yêu dấu này còn có sự kiện gắn với

Bác Hồ và gia đình Bác, đó là việc phụ thân của Bác Hồ - cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, sau khi từ quan đã di dời dần vào Đòng bằng sông Cửu Long sinh sống. Cụ hoạt động xã hội, dạy học, bốc thuốc chữa bệnh cho dân. Cụ yên nghỉ ở Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Bao nhiêu năm dưới ách thống trị đàn áp và chia cắt đất nước, đồng bào miền Nam đã đắp nầm, gìn giữ mộ cụ Phó bảng. Ngày nay, nơi đây đã được xây dựng thành Khu lăng mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, một khu di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia. Nơi đây, mỗi năm thu hút hàng chục ngàn lượt khách thăm viếng. Đưa hình ảnh Khu lăng mộ cụ Phó bảng vào tập sách này, chúng muốn giới thiệu miền Tây Nam Bộ nhớ mãi Bác Hồ với niềm kính yêu vô cùng sâu sắc.

Cuốn sách gồm các bài viết về việc thờ phụng Bác Hồ của người dân miền Tây Nam Bộ, phản ánh chân thực tình cảm của người dân với Bác Hồ kính yêu qua các giai đoạn của cách mạng. Nội dung của các bài viết đã được Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy các tỉnh miền Tây Nam Bộ có liên quan thẩm định về tính khoa học và tính chính xác. Có thể xem đây là những tư liệu có giá trị về chủ đề Chủ tịch Hồ Chí Minh trong tâm thức của người dân đất Việt nói chung, người dân Tây Nam Bộ nói riêng.

Xin giới thiệu cuốn sách ***Miền Tây Nam Bộ nhớ mãi Bác Hồ*** với bạn đọc và mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp.

Tháng 7 năm 2010

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC
GIA

NHỮNG ĐỈNH TRÀM THƠM NGÁT ĐẤT PHƯƠNG NAM

LƯƠNG MINH HÌNH

“Hồ Chí Minh

Người ở khắp muôn nơi

Hồn biển lớn đón muôn lời thủ thi...”.

Những câu thơ nhà thơ Tố Hữu viết về Người thật cảm động. Bác Hồ sinh thời, Người sống rất đẹp, Người đi xa cuộc đời càng đẹp trong lòng nhân dân.

QUỐC TANG THIÊNG LIÊNG

Đầu tháng 9-1969, tin Bác Hồ từ trần đến với người dân phương Nam từ làn sóng Đài Tiếng nói Việt Nam. Nhân dân ta vô cùng đau thương, mất mát - sự mất mát vô cùng to lớn, không gì bù đắp được. Chủ tịch Hồ Chí Minh, Người suốt đời vì dân vì nước, Người luôn mang hình ảnh miền Nam trong trái tim mình, mà khi Người đi xa, đất nước còn bị chia cắt, đồng bào miền Nam chịu tang Người trong lửa đạn chiến tranh, đau thương nghẹn ngào, lệ tràn trên những gương mặt từ cụ già tới thiếu niên, nhi đồng.

Lễ tang Bác Hồ ở phương Nam, lễ tang trên chiến trường, với muôn vàn tình yêu thương của đồng bào với Người.

Thương nhớ Người, dân mang tấm băng tang trước ngực. Nhiều người trong áp chiến lược của địch, nhận tấm băng tang Bác Hồ không đeo công khai được, ém giấu trong người, giữ để thể hiện tình cảm với Bác kính yêu.

Ở vùng giải phóng, nhà nhà đặt bàn thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh trước bàn thờ ông bà. Dân ấp An Thạnh Đông lập bàn thờ sát cửa chính, ba ngày lên đèn, đốt nhang, dâng trái cây chín, bánh ít, bánh tét cúng Người. Dân làng rừng Hàm Rồng kê tấm ván, dùng mực dầu hắc - mực pha từ hắc ín - viết vào giấy dòng chữ: BÀN THỜ BÁC HỒ dán lên và bóc gạo vào tô, chén làm đồ cắm nhang để thờ Bác Hồ.

Trên đất này, người Kinh, người Hoa, người Khome đều thờ Bác. Ở ngoại ô thị xã Cà Mau, vợ chồng chú Hén - gốc người Minh Hương - đặt bàn thờ giữa nhà, thắp đèn cây trắng, bày những bó nhang trầm; chú Hén khẩn xá Bác, thím Hén khẩn xá rồi khóc rờn, các con được kêu ra quỳ lạy Bác Hồ. Bà con lối xóm, khách xa ghé nhà, ai ai chú Hén cũng kêu đốt nhang vái Bác.

Bác Hồ! Người là bậc tiền hiền đặc biệt của mọi gia đình. Ở ngoại ô thị xã Cà Mau, ngày Bác mất có hai gia đình nhà gái, nhà trai đã hoãn việc tổ chức lễ cưới cho con để lo tang chế Bác Hồ. Còn ở đất giồng Trà Vinh từ ngày giải phóng tới nay, nhiều gia đình khi cưới gả con cái, hai họ đưa nhau ra đèn thờ Bác Hồ ở Long Đức dâng hương Người.

Bàn thờ Bác lập trong những ngày quốc tang thiêng liêng ấy, có những gia đình giữ mãi, thờ Bác như thờ cúng gia tiên. Mẹ Trần Thị Bái ở ấp Bầy B, xã Hiệp Tùng, huyện Ngọc

Hiển, tỉnh Cà Mau thể hiện tình cảm với Bác sâu sắc vô cùng, vượt hơn cả tục lệ thờ cúng cha mẹ qua đời: Gần ba mươi năm trôi qua, ngày nào mẹ Trần Thị Bái cũng cúng cơm nước, hương khói cho vong linh Bác đều đặn; ngày sinh, ngày mất của Bác, mẹ Trần Thị Bái tổ chức cúng một cách trang trọng, tôn nghiêm như ngày giỗ ông bà ruột thịt của mình.

Bốn mươi năm đã trôi qua, kể từ ngày Bác Hồ từ trần, ở Đồng bằng sông Cửu Long có rất nhiều gia đình thờ phượng, cúng giỗ Bác. Má Trần Thị Sáng Ánh Hồng, Mẹ Việt Nam Anh hùng ở xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ lo giỗ Bác Hồ hằng năm. Mỗi lần cúng giỗ, má mời bà con lối xóm dự. Sau 40 năm, 40 lần cúng giỗ Bác, má đã hơn tám mươi tuổi, vừa theo Người về cõi thiên thu. Gia đình ông Nguyễn Văn Tòng ở ấp 6, xã Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, vùng đất chiến thắng 75 tiểu đoàn ngụy, nay là di tích lịch sử cấp quốc gia, cứ ngày giỗ Bác Hồ là mổ heo cúng kiếng mời bà con cùng ấp, đại biểu của xã, huyện, tỉnh; mời những người giữ đền thờ Bác Hồ ở Lương Tâm tới dự. Ông Tòng đã mất, con trai út của ông tiếp tục lo giỗ Bác Hồ. Ở thị xã Vị Thanh có gia đình bà Trần Thị Láng tổ chức lễ giỗ Bác công khai hằng năm với danh nghĩa nhà cúng cơm ông Tổ, bắt chấp giặc đang chiếm đóng thị xã.

Ở đất giồng Trà Vinh, ngày giỗ Bác Hồ có rất nhiều gia đình, như gia đình ông Cao Văn Đăng ở thị trấn Càng Long, sớm mai tới đền thờ Người ở Long Đức thấp nhang, rước anh linh Người về nhà cúng kiếng.

Bác ơi! Mới hôm nào đón giao thừa mừng Xuân mới,

nghe Bác chúc Tết, nghe Bác đọc thơ Tết:

*"Năm qua thắng lợi vẻ vang,
Năm nay tiền tuyến chắc càng thắng to.
Vì độc lập, vì tự do,
Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào.
Tiến lên! Chiến sĩ, đồng bào,
Bác - Nam sum họp, Xuân nào vui hơn!"¹.*

Miền Nam chưa hoàn toàn giải phóng! Người đi vào cõi vĩnh hằng! Đồng bào ở các ấp, các xã, các căn cứ, các chiến sĩ ở các đơn vị vũ trang lập bàn thờ làm lễ truy điệu Bác Hồ, bông súng lên hứa với Người “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào” để Bác - Nam sum họp một nhà.

Bao lễ thiêng liêng được Đảng, các đơn vị quân đội, các cấp chính quyền tổ chức ở khắp các nơi, ở các nhà tù Côn Đảo, Phú Quốc, trong những ngôi chùa như: Sắc Tứ Quan Âm Cổ Tự - chùa Phật Tổ ở thành phố Cà Mau, Sùng Hưng ở Phú Quốc, Khánh Quang ở thành phố Cần Thơ.

Ngôi chùa Khánh Quang ở ngã ba lộ Hòa Bình và Nam Kỳ Khởi Nghĩa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Trước năm 1975, thị xã Cần Thơ là trung tâm vùng 4 chiến thuật của địch, vậy mà hàng trăm cán bộ của Mặt trận Dân tộc giải phóng, các tăng ni phật tử đã cùng sư trụ trì chùa Khánh Quang Thích Huệ Thành làm lễ truy điệu, tụng kinh siêu độ cho Người. Hòa thượng Thích Huệ Thành là người khởi dựng

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.12, tr.426.

chùa Khánh Quang, xây dựng chùa là địa chỉ đỏ ở thị xã Cần Thơ. Bài vị Chủ tịch Hồ Chí Minh được đặt trên bàn thờ Phật ở chính điện, lễ cầu siêu tiến hành trang trọng. Hòa thượng Thích Huệ Minh, năm nay đã 96 tuổi, còn nhớ buổi lễ tiến hành trang nghiêm trong khi cảnh sát, cảnh binh vẫn tuần tra ngoài đường phố. Ngoài việc được đứng trụ trì lễ cầu siêu cho Bác ngày ấy, Hòa thượng còn có một niềm an ủi nữa là sau ngày hòa bình thống nhất, là hội viên Hội đồng Chứng minh Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam kiêm Chứng minh Hội Phật giáo Cần Thơ, ông đã hơn 10 lần được ra Hà Nội họp, lần nào ông cũng vào lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Hòa thượng còn nhớ cô Thu Trang (cô Mười Một), cán bộ Mặt trận, đã lo làm băng tang bằng vải cho sư cùng thiện nam, tín nữ làm vòng nhẫn tang bằng hạt cườm đen huyền đeo ở ngón tay. Cô Thu Trang có bài thơ *Vòng nhẫn tang* với những lời đầy cảm động và tinh thần chiến đấu:

... Đau thương này!

Nhớ Bác vạn lần hơn.

Ngày thống nhất!

Bác ơi! Bác không còn nữa!

Vòng khăn tang trong lưới thù không chích được.

Nhẫn cườm đeo thay thế cái khăn xô!

Gái miền Nam mang vòng tang Bác.

Chuỗi cườm đen liên kết diệt quân thù!

Tuần lễ quốc tang Chủ tịch Hồ Chí Minh đi qua, nhưng niềm thương nhớ Bác khôn nguôi trong lòng dân. Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “*Miền Nam trong trái tim tôi*”. Vậy mà Người chưa một lần đặt chân tới Đồng bằng sông Cửu Long. Miền Tây Nam Bộ mơ ngày toàn thắng, thống

nhất đất nước rước Bác vào thăm, nguyện vọng chưa thực hiện được, Người đã đi xa. Nhà báo Trường Sơn kể: Mẹ Trần Thị Bái, 89 tuổi ở Vịnh Nước Sôi, xã Viên An, huyện Ngọc Hiến, tỉnh Cà Mau, một trong những người đề xuất, vận động dựng đền thờ Bác Hồ ở Cái Xếp nói:

- Bác như cha mẹ mình. Khi Bác chết, mình là con cháu của Bác phải lo thờ cúng như cha mẹ mình.

Nhân dân có nguyện vọng giữ *lư hương truy điệu thành lư hương thờ*.

Đồng bào lo thờ Bác, rước hương hồn Người tới xứ mình để Người cùng toàn quân, toàn dân đánh cho Mỹ cút, ngụy nhào, thống nhất đất nước.

CÔNG TRÌNH CỦA TRÁI TIM

Dân tộc ta có truyền thống tôn thờ những người có công đức với dân với nước. Ở Đồng bằng sông Cửu Long khi lập làng, lập đình - đình thờ thành hoàng bốn cảnh, thờ những người có công khai sáng, có công giữ nước như Nguyễn Hữu Cảnh, Nguyễn Trung Trực, nhân dân còn lập những đền thờ, miếu thờ danh nhân, thờ thần linh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh có vị trí đặc biệt trong lòng dân. Nhân dân Đồng bằng sông Cửu Long có nguyện vọng lập đền thờ Người để ghi nhớ công lao trời biển của Người với dân với nước, để Người luôn gần gũi bên cạnh, để đời đời gắn bó với Người. Nguyện vọng ấy có ngay sau khi nghe tin Bác Hồ mất. Ngày 4-9-1969, các cán bộ, chiến sĩ và nhân dân ấp Hậu Nà Chim, xã Viên An vừa khóc thương, vừa bàn việc lập đền thờ Bác Hồ và hơn tuần lễ sau, nhà thờ khánh thành. Ở ngọn

Ngã Quát, xã Hàm Rồng, huyện Ngọc Hiến, ở Tất Năm Căn, huyện Năm Căn, các ngôi đền thờ Bác Hồ ở tỉnh Cà Mau đều cất xong ngay trong tháng 9-1969.

Nguyên vọng ấy có ngay sau lễ truy điệu Bác ở xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng; xã Long Đức, tỉnh Trà Vinh; xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu; xã Lương Tâm, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, nhân dân yêu cầu giữ lại cái lưu hương thờ Người. Như vậy là yêu cầu lập đền thờ được nêu lên và được thực hiện. Nơi thờ Bác Hồ được dựng lên với những tên gọi: đền thờ, phủ thờ, nhà thờ. Những đình trảm thờ Bác Hồ thể hiện lòng kính yêu vô hạn của nhân dân. Thật hiếm thấy một con người ở thời hiện đại được dựng đền thờ như Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Những ngôi đền dựng trong thời chiến là những công trình của trái tim. Bà con lo thờ ông bà ở nhà sao, thì dựng đền thờ Bác Hồ như vậy. Cùng nhau chung sức chung lòng lấy cây, lấy lá làm đền. Nơi có tràm, đước dựng đền bằng tràm, đước; nơi có tre trúc dựng đền bằng tre trúc. Những ngôi đền kiểu chữ đình, hoặc kiểu mái bắt vắn; dù cột kê táng hay nhà làm sàn, bà con đều hết sức dựng đền đáng vẻ tôn nghiêm. Tâm điểm của ngôi đền là cái bàn thờ chung bộ lưu hương và tấm ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Có nhà lo cúng giỗ Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt bàn thờ, lưu hương thờ Bác bên cạnh bàn thờ gia tiên. Bàn thờ Bác Hồ còn được đặt trong hầu hết các đình, chùa ở Đồng bằng sông Cửu Long, như chùa Đất Sét (Sóc Trăng), chùa Sùng Hưng (Phước Quốc),... Lại có nhà lập phủ thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh, như nhà ông Huỳnh Văn Thường - tức Nguyễn Văn Vĩnh, ở xóm Ngọc Hòn, thị trấn Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Năm 1974,

thu hoạch được 700 tạ lúa, ông dành 300 tạ lập phủ thờ Bác Hồ trên đất nhà. Ngày 2-9-1974 khánh thành, ông cúng bánh trái và thịt con heo 130kg, mời 300 đại biểu của ấp, xã, huyện, tỉnh dự. Lễ có múa lân, ca hát, có lời trần tình của gia chủ: Ông quê ở Cần Thơ, chính quyền thực dân Pháp bắt lính, ông bỏ trốn tới Cái Nước, đổi họ tên là Huỳnh Văn Thường, làm tá điền sinh sống; được cách mạng chia cho 50 công đất; vợ chồng ông và 12 người con đều tham gia kháng chiến chống Mỹ. Hôm nay, ông lấy lại họ tên là Nguyễn Văn Vĩnh. Ông lập phủ thờ Bác Hồ để tỏ lòng ơn Người, ơn cách mạng. Lễ khánh thành tổ chức tung bưng vậy, gần căn cứ chi khu Cái Nước của địch, chúng biết mà nín thinh. Hiện nay, hai vợ chồng ông và hai người con liệt sĩ yên nghỉ ngàn thu bên phủ thờ Bác Hồ kính yêu.

Trở lại việc các cộng đồng xây dựng đền. Dựng đền thờ xong, mọi người chung tiền lo đồ thờ. Ông Hai Khá, nguyên Tổ trưởng tổ Đảng ấp Biện Trưng không chỉ là người lo khởi xướng dựng đền thờ Bác Hồ từ ngày 4-9-1969, hơn một tuần lễ sau đền thờ dựng xong, vợ chồng ông đưa cả bộ tranh thờ ông bà tới trang trí đền thờ Bác Hồ. Ông Lữ Văn Vạn, một người vận động xây dựng đền thờ Bác Hồ ở Kinh Cạn, xã Tân Ân, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau còn nhận được bình bông, nhang đèn của binh lính ngụy tiến lễ.

Những ngôi đền thờ Bác Hồ được dựng lên trong những ngày đồng bào miền Tây Nam Bộ chống Mỹ, cứu nước là hình tượng bất tử Bác Hồ ở trong lòng dân. Đền thờ Bác dựng lên ở ấp Khai Long (Cà Mau), ông Hai Ngàn có bức chân dung Bác Hồ được gìn giữ suốt từ thời kháng chiến chống Pháp, qua bao năm chống Mỹ - ngụy, giờ đưa tới cho

dân thờ. Bức ảnh Bác ở đền thờ xã Nguyễn Huân (Cà Mau) mang ý nghĩa con đường đấu tranh thống nhất kiên cường do đồng chí Mười Bài, chiến sĩ Đoàn 962 tặng bà con. Tấm hình Bác Hồ mang từ miền Bắc về cùng đoàn tàu không số theo đường Hồ Chí Minh trên biển Đông. Nhiều đền thờ, chân dung Bác Hồ được vẽ từ mẫu hình Người ở đồng tiền đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đồng tiền phát hành từ sau ngày Cách mạng Tháng Tám thành công.

Sức cảm hóa của Bác Hồ thật vĩ đại! Bức chân dung Bác Hồ do họa sĩ Sa Phong Ba vẽ đặt thờ ở đền Long Đức, giã dời chân dung Người ra mới đốt đền. Các bà má ở Long Đức thì kéo nhau vào đình tỉnh tưởng đòi hình Bác về thờ.

Hình ảnh miền Nam trong trái tim Bác và hình ảnh Bác trong trái tim đồng bào miền Nam song hành thật đẹp.

Khi đền thờ Bác Hồ dựng xong, nơi nào cũng vậy, người giữ đền được chọn lựa kỹ lưỡng, phải là người có đạo đức, có uy tín trong xóm ấp. Người giữ đền lo nhang đèn chu tất, lo giữ cho đền luôn luôn sạch sẽ, lo trông bông kiểng cho đền luôn đẹp và sẵn sàng cho những người có điều kiện qua lại thắp nhang tưởng nhớ Bác kính yêu.

Đền thờ Bác Hồ dân ta dựng đều có nhà hội, nhà khói. Nhà khói để những ngày giỗ, toàn dân địa phương lo cúng giỗ. Nhà hội để tụ họp vào ngày sinh nhật Bác, ngày giỗ Bác, nhắc nhớ tiểu sử và kể chuyện về Bác Hồ. Những ngày khác nhà hội là nơi tụ họp để bàn công việc của dân, của Đảng, của lực lượng vũ trang làm lễ xuất quân đi đánh giặc, chiến thắng tụ hội báo công lên Người... Nhà hội cũng là nơi sinh hoạt văn hóa, văn nghệ của nhân dân.

BẢN ANH HÙNG CA GIỮ ĐỀN

Trong những ngày kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, những ngôi đền thờ Bác Hồ được dựng lên ở miền Nam không chỉ là biểu tượng của lòng dân kính yêu Bác Hồ mà còn là ý chí quyết “*Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào*”, xây dựng nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, tự do. Thời gian này, Mỹ - ngụy đẩy mạnh kế hoạch bình định, chúng quyết tâm giành quyền kiểm soát đất đai, cai trị nhân dân ta. Kẻ thù điên cuồng phá hoại những ngôi đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh linh thiêng này. Cuộc chiến đấu dựng đền, giữ đền của quân dân ta rất cam go, gian khó và không kém phần quyết liệt.

Mỗi đền thờ phải lo bố trí canh giữ, nguy trang, cài bãi mìn, đặt bãi chông, bãi lửa xung quanh, tạo những lối đi bí mật... Tổ chức lực lượng bảo vệ đền vừa bí mật vừa công khai; phối hợp nhiều hình thức, nhiều lực lượng bảo vệ: những đội du kích, những đội quân đấu tranh chính trị, những cán bộ địch vận. Kẻ thù thì trang bị vũ khí hiện đại, đủ các lực lượng thủy, lục, không quân.

Miền Tây Nam Bộ trong thời kỳ kháng chiến có gần 30 đền thờ Bác Hồ. Sự tích mỗi ngôi đền nếu ghi chép lại là một câu chuyện cảm động, giàu chất sử thi.

Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Nhà Hội, một xóm ấp tản cư, dân ở cách đồn địch chỉ khoảng 1.000m, nuôi gà trống phải làm cái “chông” đeo lên cổ gà cho gà không vươn cổ cát tiếng gáy làm lộ chỗ ở. Vậy mà đền thờ Bác Hồ vẫn được dựng lên. Năm 1972, đội du kích ấp Kinh 17 từng lập chiến công lừng lẫy đánh tan một đại đội bảo an, bắn rơi một trực

thăng gần ngã ba Cây Cóc, cách đền thờ Bác Hồ khoảng 200m.

Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Bầu Hàm, tọa lạc giữa một vùng cù lao sông nước, giặc nhiều lần càn quét định phá đền. Đội du kích giữ đền ngày càng đông, từ 12 người lên đến 30 người. Một lần, Tiểu đoàn Cọp Đen của địch hùng hổ hành quân tới, với 9 tàu sắt rẽ sóng nước. Du kích Bầu Hàm giải mìn tự tạo giựt dây cho mìn nổ diệt cả tiểu đội địch, đẩy lui đoàn tàu chiến, giữ yên ngôi đền.

Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Nguyễn Huân được xây dựng từ năm 1970, đã trải qua ba lần di dời. Đội du kích từng bắn bị thương tên quận trưởng, khi hấn chỉ huy càn quét phá đền. Hết dùng bộ binh, địch dùng tàu sắt, rồi dùng máy bay tìm cách diệt đền. Tàu đến, du kích bắn tàu; máy bay tới, du kích bắn máy bay. Đền thờ Bác Hồ ở Nguyễn Huân vẫn treo cờ, kết bông rực rỡ. Trong lần di dời thứ hai về Kinh Rẫy rồi lại di chuyển đi nữa, dòng Kinh Rẫy của xã mang tên mới: kinh Đền thờ Bác Hồ.

Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Long Đức nằm sát thị xã Trà Vinh, kề căn cứ hải quân của Mỹ - ngụy, trụ vững không di dời nhưng ba lần bị giặc đốt phá, ba lần quân dân ta dựng lại đền. Lịch sử ngôi đền là một thiên sử anh hùng. Ở đây, hai chiến sĩ giữ đền đã anh dũng hy sinh. Bọn giặc đốt đền sợ đốt cháy hình Bác Hồ sẽ khơi dậy niềm căm thù trong nhân dân, chúng lấy chân dung Bác Hồ mang đi rồi mới châm lửa đốt đền. Các bà mẹ - đội quân tóc dài, ra tận dinh tỉnh trưởng đòi hình Bác về thờ. Lại có một lần, sau khi địch tới tàn phá, rút đi, những chiến sĩ giữ đền nhận được phong

thư và bọc tiền của một người lính gửi lại. Bức thư viết vì thương cấp ép buộc phải đốt phá đền... xin gửi lại số tiền để dựng lại đền.

Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Hàm Rồng dựng trong làng rừng, là ngôi đền mang tình cảm tốt đẹp của thiếu niên, nhi đồng. Đền được giao cho đội du kích tí hon - đội du kích thiếu niên Hàm Rồng bảo vệ, cùng với nhiều tổ chức của người lớn. Hoạt động của các chiến sĩ nhỏ, nhất là việc bảo vệ đền thờ Bác Hồ, có nhiều chuyện đẹp như huyền thoại. Cái hay trong hoạt động của đội du kích nhỏ là đội không chỉ hoạt động trong làng rừng mà mở rộng ra cả vùng, ra cả áp chiến lược địch lập nên. Thiếu nhi hai nơi, bí mật bắt tay hoạt động, dùng tín hiệu thả diều, đốt lửa, un khói báo tin cho nhau. Các thiếu niên làng rừng ra áp chiến lược chơi đánh bi, đánh đáo, đánh quay với con em lính nguy... Thua mất cọng thun, con quay, “ăn” được những viên đạn, trái nỏ bọn trẻ áp chiến lược lấy của cha, mang về để đánh địch.

Trong những ngày tang lễ Bác Hồ, chính các đội viên thiếu nhi liên hệ giao băng tang cho cô bác ở trong áp chiến lược. Nhận băng tang không đeo trước mặt địch được, chỉ giữ trong mình để thể hiện tình cảm với Bác, lòng thủy chung với cách mạng. Trang sử hào hùng của đội du kích thiếu niên giữ đền Hàm Rồng là chiến đấu giữ đền. Một lần duy nhất, bọn giặc càn quét lọt qua vòng canh gác bên ngoài, áp sát được đền thờ. Tổ canh giữ đền của Trần Thanh Liêm phát hiện ra những họng súng đen ngòm. Trần Thanh Liêm rút lựu đạn, giơ cao, bước ra trước mặt giặc nói:

- Các người tiến vào ta cho lựu đạn nổ cùng chết!

Trong bọn địch có tiếng nói nhỏ nhẹ: “Đền thờ Cụ Hồ...”
và chúng hỏi nhau:

- Chúng ta đi thôi!

Mũi súng được hướng ra phía khác nhà đạn. Đám giặc né đền thờ nổ súng, càn quét qua một hướng khác trong rừng.

Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Cù Lao Dung được xây dựng năm 1970. Ngôi đền được xây dựng trong khoảng thời gian rất đặc biệt, từ ngày thành lập Đảng 3-2 tới ngày sinh nhật Bác 19-5, thì hoàn thành. Trong khi xây dựng đền, lực lượng vũ trang tiến hành bao vây đánh đồn địch cho việc xây dựng được an toàn. Khi đền xây dựng xong, giặc tới định đốt, bà con lấy việc hỏa hoạn lan tràn nhà dân xóm ấp để giữ đền. Địch dồn dân lập ấp chiến lược, các lực lượng của cách mạng ém cùng dân ra sức tuyên truyền, cảnh báo đền thờ Bác Hồ có hệ thống chông mìn dày đặc làm giặc không dám tới phá hoại. Điều đặc biệt là hoạt động của Đảng ở Long Phú lúc này bị mất liên lạc, nhưng tin lễ khánh thành đền thờ Bác Hồ truyền từ cù lao vào đất liền lan tỏa, Tỉnh ủy Sóc Trăng nhận được tin, thấy tinh thần cách mạng kiên cường, sắt son của chiến sĩ, đảng viên và nhân dân nên cử cán bộ về nối lại liên lạc, tiếp tục phát triển phong trào cách mạng huyện Long Phú.

Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Lương Tâm được xây dựng do các má trong Hội mẹ chiến sĩ yêu cầu giữ lưu hương trong lễ truy điệu Bác Hồ. Ngôi đền được xây dựng ở vùng đất cửa ngõ U Minh Thượng, nơi chiến sự nóng bỏng giữa ta và địch. Lưu hương thờ Bác Hồ được chuyển về văn phòng Đảng ủy xã. Văn phòng Đảng ủy là “đền” thờ Người. Đội du kích, các đơn vị bộ đội như Tiểu đoàn Tây Đô, Tiểu

đoàn Phú Lợi 1 đóng ở khu vực này không chỉ đánh giặc ở Long Mỹ, Vị Thanh mà diệt địch ở Ngan Dừa, ở Thạnh Trị. Đỉnh cao của chiến công là diệt 75 tiểu đoàn địch để vây giặc Long Mỹ, huyện Anh hùng trong kháng chiến chống Mỹ, có hai di tích cấp quốc gia: di tích lịch sử - văn hóa đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Lương Tâm và di tích lịch sử Chiến thắng 75 tiểu đoàn địch ở xã Vĩnh Viễn.

Phủ thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở thị trấn Cái Nước được xây dựng với chiến tích giải phóng chi khu Cái Nước của Đảng bộ và nhân dân Tân Hưng Đông. Người dẫn đầu ở đây là Anh hùng lực lượng vũ trang Phạm Thị Bay. Thực hiện nghị quyết của Tỉnh Đảng bộ, tự lực tiến công địch giải phóng quê hương. Đại hội Đảng bộ Tân Hưng Đông ra nghị quyết diệt chi khu Cái Nước. Bàn thờ Bác Hồ được trưng bày nghiêm trang, Đại hội làm lễ tưởng niệm Người, nghe *Di chúc* của Người, mỗi đảng viên đứng trước cờ Đảng, đứng trước Bác Hồ hứa thực hiện nghị quyết; mỗi lời hứa được ghi trong sổ vàng truyền thống của Đại hội. Đại hội xin dừng ở lời hứa xung trận, hẹn ngày chiến thắng về họp tiếp. Đó là cuộc ra quân hào hùng nhất của địa phương, ba mũi giáp công, bốn hướng bao vây chi khu, tiến công địch. Mấy tháng sau, diệt được chi khu, Đại hội họp tiếp báo công lên Bác và ra nghị quyết xây dựng phủ thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở thị trấn Cái Nước. Cái Nước đánh cho ngụy nhào, giành chính quyền từ năm 1974. Đền thờ Bác Hồ được xây dựng trong tự do, độc lập.

Lịch sử dựng đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở miền Tây Nam Bộ được thực hiện từ tháng 9 -1969 tới nay. Sau đây là

địa chỉ những công trình thiêng liêng đó.

Tỉnh Cà Mau:

1. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Hậu Nà Chim, gần ngã ba Kinh Đào ấp Biện Trưng, xã Đất Mới (Viên An), huyện Ngọc Hiển; dựng tháng 9-1969.

2. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Hàm Rồng, huyện Ngọc Hiển; dựng tháng 9-1969.

3. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Tắt Năm Căn (Rạch Lố Ráng - Tắt Ông Kiêng), xã Viên An, huyện Ngọc Hiển; dựng tháng 9-1969.

4. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Ông Trang, xã Viên An, huyện Ngọc Hiển; dựng tháng 11-1969.

5. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Ong Bọng, ấp Khai Long (Cái Xép), xã Viên An, huyện Ngọc Hiển; dựng tháng 11-1969.

6. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ấp Rau Dừa (Đầu Sáu), xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước; dựng tháng 11-1969.

7. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Bầu Hầm, xã Quách Văn Phẩm, huyện Đầm Dơi; dựng tháng 12-1969.

8. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Nhà Hội, ấp Kinh 17, thị trấn Tân Ân, huyện Ngọc Hiển; dựng tháng 12-1969.

9. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở bờ sông Đầm Chim, xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi; dựng tháng 2-1970.

10. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Kinh Cạn, thị trấn Tân Ân, huyện Ngọc Hiển; dựng tháng 2-1970.

11. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Kinh Bảy, ấp Phú Thờ, xã Trí Lực, huyện Thới Bình; dựng tháng 3-1973.

12. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Kinh Sâu, thị trấn Tân Ân, huyện Ngọc Hiển; dựng tháng 3-1974.

13. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xóm Ngọc Hườn, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước; dựng tháng 9-1974.

14. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước; dựng tháng 1-1975.

15. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Cơi Năm, xã Vô Dơi, huyện Trần Văn Thời.

16. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Rạch Bàn, xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời.

17. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở ấp 27-7, xã Bãi Bồi, huyện Ngọc Hiển.

18. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở ấp Rạch Lãng, xã Lợi An, huyện Trần Văn Thời.

19. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi; dựng năm 1970.

20. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở ấp Cái Bát, xã Tân Hưng Tây, huyện Phú Tân.

Tỉnh Tiền Giang:

1. Phủ thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Đồng Sơn, huyện Gò Công Tây.

2. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Mỹ Thiện, huyện Cái Bè; dựng năm 1972.

3. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Hậu Mỹ Bắc, huyện Cái Bè; dựng năm 1972.

4. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Tân Hưng, huyện Cái Bè; dựng tháng 6-1975.

Tỉnh Bạc Liêu:

1. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi; dựng ngày 24-4-1972*.

2. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Long Điền, huyện Đông Hải; dựng năm 1982.

Tỉnh Trà Vinh:

- Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Long Đức, thị xã Trà Vinh; dựng ngày 10-3-1970*.

Tỉnh Hậu Giang:

- Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Lương Tâm, huyện Long Mỹ; dựng tháng 9-1969*.

Tỉnh Sóc Trăng:

- Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung; dựng ngày 3-2-1970*.

Tỉnh Kiên Giang:

- Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Thuận Hòa, huyện An Minh; dựng ngày 8-12-1969.

Nhiều vị trí dựng đền thờ Bác Hồ ở vùng sâu vùng xa, ở căn cứ kháng chiến, được chọn lựa đầy ý nghĩa. Đền thờ Bác Hồ ở thị trấn Cái Nước được chọn xây trên nền đất địch làm “chuồng cọp” giam cầm các chiến sĩ cách mạng. Đền thờ Bác Hồ ở Tân Thanh bên bờ rạch Ruộng, cầu Rạch Ruộng, được dựng trên nền bót địch chột trước cửa ngõ Đồn Tháp Mười.

* Là di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia.

* Là di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia.

Đền thờ Bác Hồ ở Châu Thới được chọn xây từ căn cứ hậu cần của huyện, ấp Bà Chăng, nơi trong cuộc kháng chiến chống Mỹ đã lo cho mấy nghìn liệt sĩ từ các trận địa quanh vùng về đây khâm liệm chôn cất.

LỄ DÂNG HƯƠNG

Từ ngày thống nhất đất nước, một số ngôi đền được đầu tư xây dựng nâng cấp to đẹp, đàng hoàng.

Đó là một khu di tích đền thờ hiện đại với nhiều hạng mục công trình liên hợp lại. Nơi trang trọng nhất đền thờ là bàn thờ Bác để đèn nhang, vật phẩm cúng Người. Bên cạnh đó là những công trình để trưng bày giới thiệu về thân thế sự nghiệp Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nhà truyền thống giới thiệu lịch sử địa phương và những hoạt động thể hiện lòng kính yêu Bác của nhân dân ta và cả bạn bè thế giới. Các công trình xây dựng kết hợp kiến trúc Đông và Tây, vừa có đường nét hiện đại vừa trang trí họa tiết rồng phượng, có cả “đại tự” đối liễn truyền thống.

Những đền thờ là di tích lịch sử - văn hóa còn lên khuôn những hình ảnh rất quý giá, đó là tượng Bác Hồ kính yêu, nhà sàn Bác Hồ, ao cá Bác Hồ theo nguyên mẫu với tỷ lệ 1:1 như ở Hà Nội.

Đền thờ Bác là nơi để dâng hương tưởng niệm cuộc đời vĩ đại của Người. Suốt bốn chục năm nay, cứ vào ngày sinh nhật (19-5) và ngày giỗ của Người (ngày 2-9), bà con ở các xóm ấp, các tổ chức đoàn thể đến dâng hương tưởng nhớ đến Người.

Đền thờ Bác là nơi dâng hương tưởng niệm Người trong

những lễ hội lớn của dân tộc. Bác là công dân số một trong việc giành độc lập, tự do xây dựng nước Việt Nam hiện đại nên Người là nhân vật được nhân dân tưởng niệm trong những dịp lễ lớn, Tết Nguyên đán.

Đền thờ Bác là nơi dâng hương mở đầu và mừng công kết thúc một chương trình kế hoạch hoạt động; là địa chỉ "về nguồn" của nhân dân, các cơ quan, đoàn thể. Các tổ chức quân, dân, chính, đảng các cấp đến đền thờ làm lễ dâng hương trước khi khai mạc đại hội hoặc phát động một phong trào thi đua, một hoạt động chủ đề để lấy tinh thần, ý chí và phong cách làm việc của Người cổ vũ công việc cho kết quả cao hơn, tốt đẹp hơn.

Đền thờ Bác Hồ ở An Thạnh Đông đã thúc đẩy hoạt động xã hội ở địa phương mạnh mẽ hơn, các công tác đoàn thể, các hoạt động xóa đói giảm nghèo, trị an,... kết quả cao. Có đền thờ Bác ở Cù Lao Dung giữa sông Hậu mệnh mông, các đoàn khách trong và ngoài tỉnh tới thăm viếng, mở rộng giao lưu. Đặc biệt là những cuộc thăm hỏi, tặng quà cho người nghèo, người bệnh tật. Nghĩa tình từ Bác tỏa rộng trong dân.

Đền thờ ở Lương Tâm, Long Đức, Phước Thới là những trung tâm văn hóa vùng, địa chỉ sinh hoạt truyền thống. Trong cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, có đền thờ Bác là nơi phát động phong trào có sức cảm hóa mạnh mẽ. Có tới hàng trăm đơn vị, hàng chục ngàn người tới đền dâng hương, dự lễ hưởng ứng cuộc vận động.

Đền thờ Bác Hồ là địa chỉ văn hóa du lịch, là nơi thăm đầy niềm vui hạnh phúc. Trà Vinh miệt đất giồng có đền thờ Bác ở Long Đức, càng làm tung bừng thêm các cuộc viếng

thăm Ao Bà Om, Cửa Ba Động. Ở Trà Vinh, nhiều gia đình khi con cái cưới vợ, lấy chồng, hai họ cùng đưa nhau đến đền thờ Bác dâng hương, chụp hình kỷ niệm tỏ lòng ghi nhớ ơn Người, lòng tự hào có Người với hạnh phúc của họ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là danh nhân văn hóa của nhân loại, người anh hùng dân tộc. Người miền Tây Nam Bộ lập đền thờ Người và từ đó đất có những cái tên đáng yêu. Ấy là những cái tên ấp Đền Thờ ở Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng; ấp Phủ Thờ ở huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; kinh Đền thờ Bác Hồ ở Cà Mau, nguyên là Kinh Rẫy trong rừng, nơi đồng bào xã Nguyễn Huân di dời đền thờ Người tới đó, sau di dời đi nữa, nay dòng Kinh Rẫy mang tên kinh Đền thờ Bác Hồ.

BÔNG SEN CỬU LONG

Những ngôi đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa Bác gắn với nhân dân ở phương Nam Tổ quốc. Ở đây còn có Bảo tàng Hồ Chí Minh Chi nhánh Đồng bằng sông Cửu Long, tại số 6 đại lộ Hòa Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Bảo tàng do Quân khu 9 xây dựng, quản lý; giới thiệu khá đầy đủ cuộc đời, sự nghiệp của Bác, giới thiệu tình cảm của quân dân ta, của nhân dân thế giới, đặc biệt là quân dân Đồng bằng sông Cửu Long với Bác kính yêu.

Đất phương Nam yêu dấu này còn nhiều kỳ tích lịch sử. Một trong những sự kiện đó gắn với Bác Hồ, gắn với gia đình Bác là sự việc phụ thân của Bác Hồ - cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc sau khi từ quan đã vào Đồng bằng sông Cửu Long sinh sống. Cụ hoạt động xã hội, dạy học, bốc

thuốc chữa bệnh cho dân. Cụ yên nghỉ ở Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Bao nhiêu năm trong ách thống trị đàn áp và chia cắt đất nước, đồng bào miền Nam đã đắp nấm, gìn giữ mộ cụ Phó bảng. Ngày nay nơi đây đã xây dựng thành Khu mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, một khu di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia, hằng năm thu hút hàng chục ngàn lượt khách thăm viếng. Đưa hình ảnh khu mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc ở thành phố Cao Lãnh vào tập sách này, chúng tôi muốn giới thiệu miền Tây Nam Bộ nhớ mãi Bác Hồ với nỗi nhớ vô cùng sâu sắc.

Miền Tây Nam Bộ xa Hà Nội hàng mấy ngàn cây số, đồng bào thương nhớ Bác mà không có dịp đi Hà Nội thăm viếng, nên thiết tha xây dựng đền thờ Người, để gần gũi Người, dâng hương lên Người. Những cuộc dâng hương được tổ chức phong phú, sinh động, chân tình, qua đó góp phần làm cho toàn dân sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại.

NGÔI ĐỀN THỜ BÁC ĐÀU TIÊN TRÊN ĐẤT MŨI CÀ MAU

TRƯỜNG SƠN

Tôi tìm tới nhà chú Nguyễn Tài Bá (tức Ba Long), ở ấp Cái Bát, xã Tân Hưng Tây, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Sau khi nghe tôi trình bày yêu cầu sưu tầm về việc xây dựng đền thờ Bác Hồ. Chú Ba Long rất vui vẻ và sẵn sàng kể lại những kỷ niệm thiêng liêng ngày ấy.

Trước khi về Tân Hưng Tây làm Bí thư Xã ủy, chú Nguyễn Tài Bá là Trưởng trại giam thuộc Tỉnh đội Cà Mau. Ngày đó, trại đặt ở xã Đất Mới, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Hơn ba mươi năm đã qua, chú còn nhớ như in mọi việc, cứ như vừa mới diễn ra vậy.

Chú Ba kể: Sáng ngày 4-9-1969, ông Hai Khá là Tổ trưởng Tổ Đảng ấp Biện Trưng, xã Đất Mới, huyện Ngọc Hiển, cùng người con trai chống xuồng tới cơ quan, gặp chú Ba Long, ông hỏi liền:

- Chú Ba và anh em ở đây có hay tin gì không?

Chú Ba Long hỏi:

- Nghe tin gì?

- Bác Hồ mất rồi! Ông Hai trả lời giọng run run, nước mắt

tuôn trào.

Tôi kêu lên:

- Bác mắt hồi nào?

- Bác mắt hồi 9 giờ hôm qua! Tôi nghe đài Hà Nội báo tin lúc 5 giờ sáng nay. Ông Hai Khá nói rồi khóc ròng.

Anh em trong trại được tin xúm lại. Lúc đó một số cán bộ ở Tỉnh đội xuống, nhiều cán bộ và đồng bào địa phương tới; có chừng năm, sáu chục người. Tất cả đều khóc nghẹn ngào, một lát ông Hai Khá lau nước mắt nói với tôi:

- Bây giờ, có cách nào chú Ba xin cho tôi một tấm ảnh Bác Hồ để tôi đem về nhà tôi thờ.

Tôi nói với ông:

- Anh đem ảnh Bác về nhà để thờ cũng được, nhưng nếu anh em mình cùng thờ chung với nhau có được không? Có thể làm *Đền thờ Bác* ở ngã ba gần nhà anh.

Ông Hai nói:

- Được vậy hay quá rồi.

Chúng tôi liền quay quần lại bàn việc dựng đền thờ Bác. Lúc đó có đồng chí Nguyễn Văn Tiến (Bảy Một), là Bí thư Xã ủy và bốn đảng viên nữa, có đồng chí Bảy Lễ là Trại phó và rất đông thanh niên. Anh em khóc thương Bác quá trời nên không tính toán gì được, mọi người bắt tay ngay vào công việc. Trung đội trưởng Sang của trại chúng tôi có cha mẹ bị bọn Bình Hưng¹ giết hại, thương nhớ Bác Hồ tràn dâng, Sang

1. Biệt khu Hải Yến - Bình Hưng: Khu căn cứ quân sự do tàn quân Tưởng Giới Thạch chiếm đóng tại xã Tân Hưng Tây, huyện Cái Nước (nay là xã Tân Hải, huyện Phú Tân), tỉnh Cà Mau, do tên linh mục Nguyễn Lạc Hóa cầm đầu. Chúng biệt kích và thăm sát gia đình anh Sang, làm chết 12 người, hầu hết là phụ nữ và trẻ em. Anh Sang là người

xung phong dẫn đầu anh em vào rừng lấy cây lập đèn thờ. Chúng tôi huy động trên hàng chục người. Dụng cụ gồm những cưa, búa, bào, đục có sẵn nên công việc lấy cây được tiến hành rất nhanh chóng.

Tôi hỏi chú Ba Long:

- Thưa chú, chú còn nhớ việc dựng đèn và kích thước ngôi đền lúc đó?

Chú Ba Long trả lời:

- Khi đó còn giặc, nên chúng tôi làm ngôi đền thật gọn, mỗi chiều chỉ hơn 4 mét, kê tấng lên cao. Ván lót sàn bằng gỗ đước. Hai đầu song dưng lá, còn phía sau, đóng vách bằng ván gỗ mấm.

Anh em ra làm bất kể ngày đêm. Mọi người làm đèn trong niềm thương nhớ Bác khôn nguôi. Tôi nhớ, ông Hai Khá lúc dựng đèn, cứ khóc hoài. Chúng tôi động viên nhau: "Công ơn của Bác có lấy gì sánh đước, Bác mất ai mà không đau thương, nhưng mình ráng vượt qua, tỉnh táo để anh em tập trung làm đèn thật tốt mới đước".

- Xin chú cho biết lúc đó các chú làm bàn thờ Bác bằng loại gỗ gì và bàn thờ đước làm thế nào?

Chú Ba Long:

- Mình ở rừng Cà Mau, cây đước bạt ngàn; gỗ đước cưa xẻ ra, đục cho bén, bào cho láng lên, đóng cho thật chắc, cái bàn thờ đặt giữa ngôi đền. Hình Bác đóng khung trang trọng đước đặt cao trên đó. Có chuyện này thật không sao quên đước, ông Hai Khá về nhà chở nguyên bộ tranh thờ ông bà vào đền và mua cái lọ bằng sành để làm lư hương. Vợ chồng ông Hai Khá còn đem theo một bộ bình trà và ly để trên bàn

còn sống sót.

thờ lo cho bà con thờ cúng Bác như thờ cúng ông bà mình vậy.

Ngày 4-9-1969, chúng tôi bàn tính việc xây dựng đền thờ, thì chỉ 7-8 ngày sau đã dựng xong đền.

Đền thờ Bác được dựng trong những ngày quốc tang Bác! Ngày khánh thành, chưng ảnh thờ Bác, đốt nhang cúng kiếng Người, là ngày chúng tôi làm lễ tang Người. Vợ chồng ông Hai Khá lo mâm cỗ cúng, có bánh tét, có con gà luộc, đĩa xôi nếp.

Tất cả anh em trong cơ quan và bà con trong xóm áp tới thọ tang Bác. Nghe đọc tiểu sử về cuộc đời hoạt động và Di chúc của Bác Hồ, mọi người khóc nức nở.

Từ đó đồng bào, cán bộ, chiến sĩ cứ mỗi lần đi ngang đền đều ghé vào đốt nhang viếng Bác.

Vợ chồng ông Ba Thu, nhà ở gần đền thờ Bác được cử giữ đền, hằng ngày lo đèn nhang. Kể từ đó, mỗi lần kỷ niệm ngày sinh của Bác 19-5, ngày Bác mất 2-9, chúng tôi lo cúng kiếng, mọi người tụ họp đốt hương, kể chuyện về cuộc đời và nhắc nhở công ơn của Người đối với non sông, dân tộc rồi ngồi khóc. Mọi người khóc, nhớ Bác cả năm trời.

- Dạ, sau cả năm vẫn còn khóc?

Chú Ba Long gật đầu:

- Còn chứ! Đừng nói một năm. Mới hôm rồi đây này, khi nghe đài truyền hình đưa tin về bà lão ở Hiệp Tùng vẫn giữ ảnh Bác cho tới bây giờ, chúng tôi không cầm được nước mắt! Công lao của Bác lấy gì đền đáp được. Bác mất rồi cứ thương nhớ mãi. Mình làm đền thờ để người ngoài chút nhớ thương, chớ làm sao quên Bác cho được!

- Thừa chú, nghe nói các ngôi đền thờ Bác dựng ngày trước, đều phải lo đánh giặc để bảo vệ?

Chú Ba Long trầm giọng nói:

- Dựng đền thờ Người trong chiến tranh, khi đất nước còn giặc, cũng đồng thời với việc đánh giặc giữ đền. Với ngôi đền này, chúng tôi phải đối đầu với lũ giặc ở đồn Ông Trang¹. Giặc càn quét khùng bố, tính phá đền. Các tay súng bộ đội, du kích phối hợp giữ đền. Sau bao lần phục kích chống càn, anh chị em chúng tôi đã bắt được tên đại úy đồn trưởng tên là Chà, đập tắt âm mưu phá hoại của địch, bảo vệ ngôi đền thiêng liêng này.

Ngôi đền thờ Bác ở Hậu Nà Chim, gần ngã ba Kinh Đào, thuộc ấp Biện Trưng, xã Đất Mới là đền thờ Bác Hồ được nhân dân bắt tay xây dựng đầu tiên, xây dựng ngay từ ngày 4-9-1969 và 7 - 8 ngày sau đã hoàn thành.

Một ngôi đền thờ Bác Hồ thiêng liêng trong lòng dân Đất Mũi.

Bác ra đi ngày đất nước còn bị chia cắt. Đồng bào Đất Mũi, đồng bào Cà Mau cũng như đồng bào miền Nam không thực hiện được ước mơ đón Bác ngày toàn thắng, hòa bình thống nhất, độc lập, tự do, nhưng toàn dân có niềm an ủi dựng đền thờ Người, rước anh linh của Người về Đất Mũi ngay từ ngày Bác đi xa.

Chú Ba Long nói dự kiến của chú và một số người cho chúng tôi nghe: Chú có bàn với xã, các chú sẽ vận động anh em nghỉ hưu và bà con sẽ xây cất lại đền thờ Bác. Mỗi người

1. Địa điểm đồn Ông Trang nay thuộc xã Vân An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

một ít, góp gió thành bão, nhất định sẽ làm được.

Tôi nhìn chú Ba Long, một cán bộ trung kiên, một con người từng trải, dường như trong chú còn tiềm ẩn những điều sâu sắc về cuộc sống chiến đấu giải phóng quê hương, thống nhất đất nước. Người chiến sĩ ấy tới nay vẫn sống thanh đạm ở bán đảo Cà Mau thân thương.

Chú Ba Long, ông Hai Khá và bao nhiêu đồng bào, chiến sĩ có tấm lòng như viên ngọc sáng ngời! Trong những ngày quốc tang Bác, lo ngay việc dựng đền thờ Bác ở Hậu Nà Chim, thuộc ấp Biện Trưng, xã Đất Mới, huyện Ngọc Hiển. Đây là ngôi đền thờ Bác được xây dựng đầu tiên, tỏ lòng trung thành và tình yêu kính Bác Hồ như trời cao biển rộng của đàn con tận Mũi Cà Mau.

ĐỘI DU KÍCH TÍ HON LÀNG RỪNG HÀM RỒNG BẢO VỆ ĐỀN THỜ BÁC HỒ

LƯƠNG MINH HÌNH

Giữ đền thờ Bác Hồ - một công việc thiêng liêng.

*Đền thờ Bác Hồ do những người kháng chiến dựng trong
kênh rạch rừng sâu, được bảo vệ hết sức ngoan cường. Trong
công việc này, những tay súng nhí tỏ ra xứng đáng với cha
ông. Giữ được đền thờ Bác Hồ là giữ biểu tượng của lòng tôn
kính và sự biết ơn của nhân dân với Bác Hồ, là cơ hội rèn
luyện để trưởng thành hơn, để sống tốt hơn.*

*Bởi vậy dựng và giữ được đền thờ Người là niềm tự hào
của nhân dân ta!*

LÀNG RỪNG 40 NĂM TRƯỚC

Làng rừng Hàm Rồng là một trong những làng xuất hiện trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ - nguy của nhân dân ta trong rừng U Minh tỉnh Minh Hải trước đây.

Ngày đó, địch khủng bố phong trào cách mạng, bắt bớ giam cầm những người tham gia kháng chiến chống đế quốc Mỹ, phản đối nguy vi phạm Hiệp định Giơnevơ, âm mưu chia cắt đất nước ta. Nhiều chiến sĩ cách mạng cùng gia

đình bỏ vào ngọn Ngã Quát, dựa vào rừng đước Năm Căn lập làng rừng Hàm Rồng này, một ngôi làng trên vùng nước ngập mặn, tất cả đều là nhà sàn. Người làng rừng sống tuân thủ một chế độ sinh hoạt chặt chẽ, mang tính cộng đồng rất cao. Ba, bốn chục gia đình lấy cây bắc làm đường đi lại với nhau, phân công nhau lo việc rung cây xua từng ngọn khói mỗi sớm mai để giặc không phát hiện ra chỗ ở, họ chia nhau từng lu nước ngọt, trái mắm, con cá...

Làng rừng bấy giờ là làng kháng chiến chống Mỹ - ngụy. Làng rừng Hàm Rồng xây dựng lực lượng chống lại bọn ngụy quyền gom dân lập ấp, bọn ngụy quân ở đồn Cả Nảy, ở chi khu Năm Căn... Cùng với việc xây dựng Đảng, các tổ chức như Đội Du kích, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Lao Động và Đội Thiếu niên Tiền phong cũng được xây dựng, hoạt động rất mạnh mẽ. Điều đặc biệt là Đội Thiếu niên không chỉ hoạt động tốt, rèn luyện hơn 50 đội viên trở thành Cháu ngoan Bác Hồ mà Đội còn tổ chức được *Đội du kích thiếu niên*, mà mọi người gọi bằng cái tên rất đáng yêu là *Đội du kích tí hon Hàm Rồng*. *Đội du kích tí hon* có 30 chiến sĩ, tổ chức làm 4 phân đội, thực hiện nhiệm vụ vũ trang bảo vệ làng rừng.

Đội được xây dựng lực lượng để thực hiện bốn nhiệm vụ chính.

Nhiệm vụ thứ nhất là trinh sát. Đó là công việc theo dõi canh gác, cảnh giới địch xâm nhập để kịp thời ngăn chặn, tiêu diệt chúng. Các chiến sĩ tí hon lập các điểm gác trên các chòi cây cao để quan sát địch xâm nhập làng rừng. Các đội viên nắm thông tin rất hay, bằng cách làm quen, chơi với các bạn nhỏ cùng lứa ở trong những ấp tân sinh, ấp chiến lược do

địch dựng lên. Các bạn đó nắm được tình hình địch tổ chức hoạt động ruồng bỏ, biết kế hoạch chúng hành động thì báo tin cho các bạn làng rừng bằng tín hiệu. Tùy điều kiện mà dùng điều gió hay đốt lửa, un khói. Những tin mật từ những con điều giấy hình tam giác, điều bầu, ngọn lửa lên ở vị trí nào, ngọn khói un ở chỗ nào là những tín hiệu được trình sát tập hợp, báo cáo lại ngay để làng rừng tổ chức chiến đấu.

Nhiệm vụ thứ hai là lo tiếp tế lương thực và cứu thương.

Các chiến sĩ nhí lo nấu cơm, nấu thức ăn để tiếp tế nuôi quân đánh giặc. Một số thiếu niên nữ được học cứu thương, mang túi cứu thương theo lực lượng vũ trang lo cấp cứu, băng bó kịp thời cho các chiến sĩ.

Nhiệm vụ thứ ba là canh gác các chốt của làng rừng.

Làng rừng gài bãi chông, bãi mìn dày đặc quanh làng, lối đi theo từng dấu chân bước. Trục các trạm gác là một việc rất quan trọng, vừa lo giữ làng vừa lo giữ an toàn cho dân. Nếu địch tới thì nổ súng chặn đánh, dồn chúng vào bãi mìn, bãi chông để diệt chúng. Thấy dân qua lại thì phải hướng dẫn dân đi. Những chiến sĩ du kích tí hon làng rừng Hàm Rồng không chỉ canh gác tốt mà chính các em còn tạo ra những bãi chông, bãi mìn. Ở Năm Căn, rừng đước che dân, che chiến sĩ, những cây đước bị bom đạn dập gãy, đước lấy về dựng nhà, làm đường, làm chông. Các tay dao du kích nhí của làng rừng rành việc phá đước vót thành những cây chông dài 6 tấc, dài 1,2m, 1,4m; thân chông to 3cm, mũi nhọn hoắt. Địch vào bãi, chông xuyên qua đế giày; địch sa hầm, chông xuyên qua hông, qua bụng. Chúng phải khiêng kẻ bị sát thương với bàn chông, cây chông về cứu chữa. Các chiến sĩ nhỏ còn gieo cho giặc nỗi kinh hoàng chông mìn lên gập bội bằng cách kẻ

những tấm biển, những khẩu hiệu: “Ở đây bãi chông bãi tử, bãi mìn bãi tử”. Có những khẩu hiệu vừa cảnh báo vừa phân hóa kẻ thù: “Con đường chống Mỹ anh em binh sĩ đừng đi!”. Khẩu hiệu, biển cấm hư hư, thực thực, kẻ địch thấy là khiếp sợ. Nhờ sự thông minh, sáng tạo của các bạn nhỏ mà “trạm” bảo vệ làng được nhân rộng.

Nhiệm vụ thứ tư là chiến đấu. Ngoài những vũ khí được giao sử dụng, các em còn tự lo trang bị vũ khí cho đội mình và cho cả những tay súng chú bác. Đạn được, súng ống các bạn tự kiếm được toàn là thứ tốt. Các cậu bé làng rừng ra áp chiến lược chơi với các bạn nhỏ, nhất là con em binh lính ngụy. Chơi culi, chơi bắn giàn thun..., thua thì mất con quạ, con chim rừng..., được thì “ăn” đạn nhỏ, đạn to, ăn trái nổ..., mà các bạn ở ấp lầy của binh lính.

Các tay súng nhí bắn súng bá đờ không theo bài bản - nâng súng tì vai nheo mắt ngắm nín thở bóp cò - mà phải đặt súng kê lên bệ tì. Vậy mà bắn phát nào trúng phát đó, đánh trận nào lập chiến công trận đó.

Cuối thập niên 60 của thế kỷ XX, kẻ địch chủ trương tăng cường bình định, giành đất, giành dân. Cuộc chiến đấu của quân dân ta đầy cam go.

Năm 1969, Bác Hồ từ trần. Tin Bác mất phát đi từ Đài Tiếng nói Việt Nam làm mọi người đau khổ.

Chi bộ Đảng Hàm Rồng vận động người người đeo băng tang, phát động thi đua lập công đền ơn Bác, biến đau thương thành hành động cách mạng.

Nhà nhà lập bàn thờ Bác. Cái bàn ván gỗ được kê lên, có dán băng giấy viết bằng mực hắc - mực pha từ nhựa đường dòng chữ: *BÀN THỜ BÁC HỒ*, chỉ có bát nhang, chưa có ảnh

Người đề chưng thờ.

Chi Bộ Đảng lập bàn thờ tang ở một ngôi nhà khá rộng rãi trong làng với khẩu hiệu: “*Vô cùng thương tiếc Chủ tịch Hồ Chí Minh*”. Các em thiếu nhi, mỗi em viết một khẩu hiệu bày tỏ lòng mình dán đầy quanh vách lá ngôi nhà.

Sau tang lễ, đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh được cất lên ở làng rừng Hàm Rồng. Ngôi đền cây lá đôn đông hướng xuống sông. Chú Bảy, Bí thư Chi bộ giao cho Đội Thiếu niên Tiền phong Hàm Rồng nhiệm vụ trông nom, bảo vệ đền thờ Bác Hồ.

Đội Thiếu niên Hàm Rồng có Đội Du kích hoạt động rất linh hoạt với bốn nhiệm vụ như kể trên, được tin tưởng làm nhiệm vụ quan trọng này. Cũng cần nhắc lại, các em không chỉ tham gia dựng đền cùng cô bác mà trước đó nhiều đội viên Đội Thiếu niên Tiền phong Hàm Rồng đã tham gia công tác dân vận trong Lễ truy điệu Bác Hồ. Các em ra áp chiến lược “chơi”, liên lạc với những người muốn nhận băng tang Bác Hồ. Danh sách người nhận được lập, các em lĩnh băng tang mang ra giao. Trước mặt quân giặc người ở áp chiến lược không thể mang băng tang trên ngực mà mang băng trong lòng, tỏ lòng kính yêu vô hạn đối với Bác Hồ. Việc giao và nhận băng tang Bác như vậy cho thấy tình cảm nhân dân với cách mạng. Các đồng chí lãnh đạo địa phương xác định được lòng dân, xác định được lực lượng và đề ra được phương pháp đấu tranh giành độc lập, tự do.

Ngày Bác ra đi, làng rừng thành lập đã nhiều năm, Đội Thiếu niên Tiền phong, Đội Du kích tí hon làng rừng thành lập đã mấy năm, lứa đội viên đầu như Thu Hà, Trần Thanh Liêm đã trưởng thành, đã tới tuổi thành niên nhưng vẫn say

mê, gấn bó hoạt động hết mình, không muốn rời xa bạn bè tổ chức này. Và các em họp Đội bàn tính lo tổ chức, thực hiện nhiệm vụ thiêng liêng bảo vệ đền thờ Bác Hồ. Nhiệm vụ bảo vệ đền thờ Bác sẽ được thực hiện 24/24 giờ mỗi ngày. Những người được túc trực ở đền thờ Bác phải là Cháu ngoan Bác Hồ, người thấp nhang dâng Bác là Cháu ngoan Bác Hồ. Những người còn mắc khuyết điểm trong sinh hoạt phải phấn đấu trở thành Cháu ngoan Bác Hồ để được thực hiện nhiệm vụ giữ đền.

Cuộc họp cũng ra nghị quyết, việc trực trông coi đền được phân theo nhóm vài đội viên chứ không trực toàn đội. Trực theo nhóm, nhóm trước bàn giao cho nhóm sau phải ghi chép tình hình bảo vệ đền thờ vào một cuốn sổ. Đội đã bình chọn 5 tấm gương hoạt động xuất sắc nhất thực hiện các buổi trực bảo vệ đền đầu tiên.

Thu Hà - Đội trưởng của Đội, là người vinh dự được đốt cây nhang trực đền đầu tiên dâng Bác Hồ kính yêu. Thu Hà cầm nhang xá, hai hàng nước mắt lăn trên má, lời hứa chân thành bật lên. Thu Hà hứa rèn luyện để mãi mãi là Cháu ngoan của Bác. Trần Thanh Liêm được má mua cho cuốn vở liền mang tặng Đội làm sổ trực đền thờ Bác Hồ, ghi lại hoạt động của đội viên ở đền thờ.

Mấy tháng đầu, mặc dầu trời mưa to, nước lên ngập cả bờ kênh; dù Đội đã cử mỗi buổi chỉ hai người trực, nhưng ngày nào các đội viên toàn đội cũng tới đền đông đủ. Các đội viên trực đền đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong Đội, Tý là cậu bé nhút nhát, Tý chẳng đi đêm bao giờ, vậy mà giữa đêm tối mịt, trong đền thờ vắng lặng, Tý thức hoài trông chừng cây nhang cháy gần hết là đốt tiếp cây khác, giữ nhang

cháy, giữ hương trầm tỏa thơm ngát suốt ngày đêm.

Cũng có những đội viên nhận ra và ghi lại lỗi của mình khi trực đèn:

- *“Hôm nay là mừng ba tháng mười một.*

Cháu là Võ Phú. Đêm qua canh miếu mệt quá, cháu đã ngủ quên một chập. Sắp nhỏ em cháu bị bệnh, cháu phải ẵm em cả ngày, ba má cháu đều là du kích vắng nhà... Bác ơi! Cháu giật mình thức dậy, lửa đã bén tới chân cây nhang. Cháu vội châm liền cây nhang khác. Khói nhang lại tỏa nghi ngút. Cháu ân hận vô cùng vì việc ngủ gục của mình. Bác ơi!”

Những dòng ghi chép trên cho thấy các đội viên thiếu niên giữ đèn, chính là dịp để rèn luyện trở thành người sống tốt hơn.

Việc bảo vệ đèn của Đội Thiếu niên Tiền phong Hàm Rồng cũng gặp những thử thách quyết liệt, những tình huống sinh tử. Đó chính là sự đụng độ, sự đối mặt của các tay súng nhí giữ đèn với cuộc càn quét, tàn phá làng rừng của lính nguy .

Người gặp tình huống này là Trần Thanh Liêm và mấy bạn cùng ca trực giữ đèn. Các em vừa tiếp chú Bảy - Bí thư Chi bộ - chú Bảy đọc sổ trực giữ đèn, khen Đội Thiếu niên giữ đèn, vót chông... Chú đi được một hồi thì địch đột ngột xuất hiện. Trong lịch sử đèn thờ Bác Hồ ở Hàm Rồng đây là lần đầu tiên và cũng là lần duy nhất chúng áp sát được đèn. Những họng súng đen ngòm nhắm tới. Kẻ thù là những tên quỷ quyệt. Làng rừng gài chông mìn, từ ngày dựng đèn thờ Bác, gài dày đặc hơn, nhưng chúng đã tính toán mở lối khác. Chúng ém người đóng hàng men theo thân đước trong rừng

lần tới. Có tiếng tên chỉ huy:

- Cơ sở của Việt Cộng tụi bay! Bao vây và diệt!

Có tiếng đáp lại:

- Nghe mùi nhang. Đèn thờ.

Tên chỉ huy:

- Diệt. Xáp vô nổ súng. Chuẩn bị!

Họng súng lưỡi lê hướng tới. Tiếng khóa nòng rôm rốp. Trần Thanh Liêm nhìn ảnh Bác Hồ đưa mắt ra hiệu cho các bạn sẵn sàng tay súng. Liêm cầm lựu đạn trong tay mở chốt bước ra cửa đèn:

- Đây là đèn thờ Bác Hồ. Ai bước vô tôi buông trái nổ cùng chết.

Tên chỉ huy hàm hừ. Có tiếng mấy người lính lao xao:

- Đèn thờ Cụ Hồ đó!

- Đi thôi tụi bay ơi!

Mấy người lính quay mũi súng qua hướng khác bóp cò. Tiếng súng nổ đoành đoành. Ở vòng ngoài, các chốt canh của ta nghe súng địch liên nổ súng dồn dập. Toán lính địch bỏ đèn, băng rừng theo hướng khác. Đạn nổ ầm ầm trong rừng đước.

Bọn địch đi rất xa Trần Thanh Liêm mới khóa chốt trái lại.

Chiều tối hôm đó, các chú bác lãnh đạo của ấp, xã tới đèn thờ. Toàn thể đội viên Thiếu niên Tiên phong Hàm Rồng có mặt. Mỗi người đốt một cây nhang xá Bác Hồ. Mọi người đều khen và cảm phục Trần Thanh Liêm và mấy bạn trực bảo vệ đèn.

Trần Thanh Liêm bước tới bên đội viên Thạch Hồng, người Khome. Liêm cầm tay Thạch Hồng lắc lắc:

- Có người nhà của bạn trong tập lính, chính ảnh kêu: "Đi thôi tụi bây ơi!" và ảnh quay súng ra rừng đước nhà đạn, kéo những người lính khác bỏ đi.

Chú Bảy vỗ tay:

- Hoan hô anh lính họ Thạch, hoan hô bàn tay cầm trái nỏ của Trần Thanh Liêm.

Mọi người vỗ tay.

Chú Bảy xúc động:

- Các cháu giỏi lắm. Ráng giới hoài cho làng rừng vui, cho Bác Hồ vui nghe.

Những tiếng dạ vang lên.

VĨ THANH

Chiến sĩ trong Đội Du kích tí hon Hàm Rồng Trần Thanh Liêm (Ba Liêm) nay đã gần tới tuổi lục tuần. Ông hiện là Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cà Mau. Ông ngồi nhớ chuyện làng rừng, chuyện đền thờ Bác Hồ ở Hàm Rồng kể cho tôi nghe.

Ông nhớ tên tuổi, hình dáng, tính nết của những đội viên Thiếu niên Hàm Rồng. Máy chục đội viên trong cộng đồng các dân tộc Kinh, Hoa, Khme. Có hai bạn hy sinh ở tuổi thiếu niên, có hai người hy sinh trong quân ngũ, có người bắn B40 bị hỏng mắt nay là thương binh, hiện còn sống ở quê nhà và rất nhiều người trở thành cán bộ của Đảng, của các cơ quan, đoàn thể và quân đội. Ông bảo: "Con em của làng rừng, nhất là chiến sĩ du kích tí hon bảo vệ đền thờ Bác Hồ, tất cả đều trưởng thành, đều giữ được phẩm chất đạo đức, sống trung thực, làm việc cống hiến cho xã hội".

Ông nói: Cuộc rút lui của tốp lính trước đền thờ Bác Hồ ở Hàm Rồng năm xưa, một phần là do chính những người lính ấy cũng cảm phục Bác Hồ vĩ đại. Uy tín đức độ của Người truyền tới, gây cảm mến cho cả đối phương. Bởi vậy nên chúng tôi, dù là còn nhỏ tuổi, nhưng sống ở làng rừng, chúng tôi thờ Bác Hồ nên sống tốt hơn, cả những người nhà, người thân của chúng tôi cũng ảnh hưởng tốt, như anh lính người nhà của Thạch Hồng.

Chuyện của làng rừng, của Đội Thiếu niên mấy chục đội viên giữ đền đã 40 năm. Ông Ba Liêm muốn tôi gặp những đồng đội chiến sĩ tí hon cùng ông, trực tiếp nghe họ kể chuyện sống và chiến đấu từ ngày đó, và thấy họ trưởng thành, giữ phẩm chất tốt biết bao. Chuyện xây dựng đền thờ Bác Hồ thời kháng chiến đẹp như là truyện cổ tích.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng 30-4-1975, nhân dân làng rừng trở về ấp Ông Trang sinh sống. Ngày 10-5-1975, Chi bộ ấp Ông Trang thống nhất dời đền thờ Bác Hồ dựng trong rừng ra ngoài vàm của xóm hiện nay để thờ cúng. Đảng ủy xã Viên An (nay tách làm ba xã Viên An, Viên An Đông, Đất Mũi) quyết định mượn hai cái thuyền, mỗi cái trọng tải trên 10 tấn, ghép lại thành bè, tập hợp 60 người tháo dỡ di dời đền thờ, xung quanh bè quây vải hình con chim bồ câu trắng, cho căng băng, cờ, khẩu hiệu rực rỡ. Bè chở đền thờ diễu hành từ Ông Trang lên thị xã Cà Mau, đi 4 ngày mới quay về vàm Ông Trang. Nhân dân tập trung khiêng đền thờ lên đầu doi để làm lễ dâng hương. Ngôi đền ở đây giờ đã được xây dựng lại kiên cố, khang trang và trở thành di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh.

NGƯỜI MẸ BÊN BÀN THỜ BÁC HỒ

ĐINH ĐĂNG - TRUNG THỰC

Sau ngày Bác Hồ qua đời, tháng 12/1969, cán bộ nhân dân Rạch Dục, ấp 7B, xã Hiệp Tùng, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau, người góp công, người góp vật liệu xây dựng phủ thờ Bác Hồ để tưởng nhớ và tỏ lòng tôn kính đối với Người.

Phủ thờ Bác Hồ được xây dựng giữa một làng rừng, bằng cây gỗ của địa phương. Hằng ngày, cán bộ và nhân dân trong vùng căn cứ cách mạng này tới lui thăm viếng, chăm nom và nhang khói cho phủ thờ. Chiến tranh ác liệt, bà con nhân dân Rạch Dục vẫn quyết tâm bảo vệ phủ thờ. Nhưng rồi năm tháng trôi qua, đứng giữa mưa nắng, đạn bom của chiến tranh, phủ thờ Bác Hồ cũng dần dần xuống cấp, hư hao.

Từ năm 1976, mẹ Trần Thị Bái, lúc đó đang là cán bộ của Hội Phụ nữ xã Hiệp Tùng (tên cũ là xã Quách Văn Phẩm B, huyện Duyên Hải, tỉnh Cà Mau), đã lãnh trách nhiệm nhận tám ảnh Bác và bộ lư hương ở phủ thờ về nhà thờ cúng Bác cho tới ngày hôm nay. Mẹ Trần Thị Bái nhớ lại:

- Lúc ấy nhà rất nghèo, đến nỗi không sắm nổi cái tủ thờ, buộc lòng mẹ phải cắm bốn cái cây trong nhà và để tám ván

lên làm bàn thờ Bác Hồ.

Gần ba mươi năm, ngày nào mẹ Trần Thị Bái cũng cúng cơm nước, hương khói cho vong linh Bác Hồ một cách đều đặn. Những ngày sinh nhật Bác 19-5, ngày Bác từ trần 2-9, mẹ làm mâm cơm cúng trang trọng, tôn nghiêm như ngày giỗ ông bà ruột thịt của mình. Mẹ thường nói với mọi người:

- Trong lòng tôi chỉ có Bác Hồ là hơn hết. Bác đã đưa gia đình tôi và cả dân tộc Việt Nam ra khỏi cảnh bị áp bức, bóc lột, lầm than. Vì vậy, lúc nào tôi cũng tôn thờ Người, cầu nguyện cho anh linh của Người. Làm được điều đó, lòng tôi thanh thản vô cùng.

Mẹ Trần Thị Bái sinh ra từ một gia đình nông dân ở tỉnh Hà Nam. Năm cô bé Bái được 8 tuổi, gia đình nghèo khó quá, cha mẹ phải dứt ruột cho bé đi làm con nuôi ở thành phố Sài Gòn, một phương trời xa lạ. Cuộc đời của mẹ đã lớn lên trong cảnh khổ đau và đầy nước mắt.

Năm 16 tuổi, Trần Thị Bái xin cha nuôi cho mình tham gia hoạt động cách mạng, khi đó tham gia tổ chức Liên hiệp Công đoàn Nam Bộ ở Khu 7, Khu 8, Khu 9...

Từ Sài Gòn, đường hoạt động của mẹ chuyển dịch vô Đồng bằng sông Cửu Long rồi gắn bó trọn đời mình với vùng đất của cực Nam Tổ quốc. Đến cuối đời, mẹ Trần Thị Bái mong muốn chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng cho phép xây dựng một phủ thờ ở địa phương để bà con nhân dân trong vùng đến thăm viếng, chăm nom bàn thờ Bác.

Trần Thị Bái, một người có cuộc sống thật đẹp.

Kể về mẹ, chúng tôi muốn ghi lại rằng rừng xanh U Minh có một hình bóng chiến sĩ cách mạng, một công dân thương yêu, kính trọng Chủ tịch Hồ Chí Minh thật cảm động. Người

ta trong phong tục dân gian lo hậu sự cha mẹ ông bà, cúng cơm hằng ngày một năm, còn mẹ Trần Thị Bái vượt qua thông lệ đó, cúng cơm, hương khói cho vong linh Bác Hồ hằng ngày mấy chục năm trời. Một tấm lòng yêu thương Bác vô vàn.

ĐỀN THỜ BÁC Ở NHÀ HỘI

NGÔ MINH CHÁNH

Chiến thắng oanh liệt của đội du kích áp Kinh 17, chủ động đánh phủ đầu, bẻ gãy hoàn toàn cuộc càn quét của đại đội bảo an địch, bắn cháy một tàu sắt, diệt 29 tên, toàn đội du kích được biểu dương, 5 chiến sĩ được phong tặng danh hiệu "Dũng sĩ diệt ngụy", làm nức lòng nhân dân xã Tam Giang (lúc ấy là xã Tân Ân), nhân dân càng vững tin vào tinh thần chiến đấu, dũng cảm, ngoan cường của con em mình. Không thỏa mãn với thắng lợi, chi bộ và nhân dân Tam Giang tiếp tục hạ quyết tâm đánh bại mọi âm mưu, thủ đoạn của địch, lập thành tích to lớn hơn nữa để chào mừng ngày Quốc khánh của dân tộc 2-9-1969.

Nhưng từ làn sóng Đài Tiếng nói Việt Nam phát đi bản thông cáo đặc biệt làm đau xé lòng người, điều mà mọi người chưa bao giờ nghĩ tới, nhưng đó là sự thật - một sự thật đau đớn tột cùng - làm tê buốt lòng người: Chủ tịch Hồ Chí Minh - lãnh tụ thiên tài của Đảng, vị cứu tinh của dân tộc, người mà toàn dân vô cùng kính mến - đã vĩnh viễn ra đi.

Trong những ngày tang lễ, từ xã đến ấp, từ cơ quan đơn vị đến gia đình, đâu đâu cũng lập bàn thờ trang trọng, tổ chức nhận băng tang Bác và dành những giây phút thiêng liêng

nhất để tưởng niệm và khắc ghi công ơn như trời cao biển rộng của Người. Những ông cha, bà mẹ đầu bạc phơ đến nhận băng tang, tay run run đốt từng nén nhang, nức nở nghẹn ngào!

Xóm tản cư ở ngọn rạch Nhà Hội chỉ cách đền giặc ở vàm Kinh 17 khoảng 1.000m, những lúc trời êm gió lặng, tiếng gà gáy có thể lọt tới tai bọn giặc; một số hộ nuôi gà trống phải làm cái "chông" cho gà mang ở cổ, để gà không thể ngẩng đầu lên gáy được. Vậy mà bà con ở đây vẫn kiên quyết lập cho bằng được đền thờ Bác, để có Bác ở bên cạnh cùng Chi bộ Đảng và quân dân Tam Giang thực hiện bằng được lời dạy của Bác: "*Đánh cho Mỹ cút, đánh cho nguỵ nhào*".

Cuối năm 1969, đồng chí Năm Thới họp một số cô bác ở đây bàn bạc việc cất đền thờ Bác. Các bà mẹ đã khóc nức nở khi nghe kể lại cuộc đời hoạt động của Bác, tất cả đều nhất trí khởi công dựng đền vào ngày 25-12-1969 (âm lịch) để kịp rước Bác đón giao thừa. Thế nhưng gặp trở ngại, hai ngày sau, ngày 27 mới tiến hành được. Toàn dân chung sức, người đốn cây, người đập vỏ, cưa, đục, đẽo, bào cột kèo đòn tay, người làm lá, giăng vách. Không ai phải nhắc nhở ai, mọi người đều quyết tâm làm vừa nhanh vừa đẹp vừa kỹ lưỡng. Với lòng thành kính nhớ ơn Bác Hồ, bà con thấp đền làm cả đêm, các tay súng bố trí gác máy bay, canh chừng đánh địch ruồng bỏ.

Đúng ngày 29 Tết, công trình hoàn thành. Đền thờ được cất bằng cây lá của quê xứ thân thuộc nhưng đầy trang trọng, gói trọn tấm lòng kính yêu vô hạn của người dân Tam Giang đối với Bác. Ông Nguyễn Trung Trực, tuy không phải là họa

sĩ nhưng có chút năng khiếu cầm cọ và tâm huyết từ lòng kính trọng thiêng liêng của mình, đã nhận trách nhiệm họa ảnh Bác và đã hoàn thành bức chân dung Bác vừa đạt yêu cầu vừa đúng thời gian.

Chiều 29 Tết, từng đoàn xuồng ở các xóm áp xung quanh Nhà Hội, Bông Súng lặng lẽ kéo tới. Ảnh Bác được rước về đặt giữa ngôi đền. Từng người một đốt nhang cúi đầu tưởng niệm nghẹn ngào. Mọi người ngời quây quần quanh ảnh Bác như đàn con lâu ngày tụ họp về quanh cha. Mỗi người một chuyện, nhắc lại công lao to lớn và tình cảm sâu sắc của Bác đối với nhân dân cả nước và đồng bào miền Nam. Người kể lại những ngày Bác ở Sài Gòn ra đi tìm đường cứu nước, nhận làm phụ bếp trên chiếc tàu Pháp, rồi sang châu Phi, châu Âu, châu Mỹ... rồi Bác bị bắt, bị đày khắp các nhà lao, những ngày Bác sống ở hang Pác Bó... Đặc biệt, khi nhắc lại những lời Bác nói với đồng bào Nam Bộ: "Một ngày mà Tổ quốc chưa thống nhất, đồng bào còn chịu khổ, là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên..."¹, ai ai cũng thấy lòng mình se thắt lại. Bác thương yêu miền Nam mình quá. Tiếc vì miền Nam chưa được giải phóng để rước Bác vào thăm, để đồng bào miền Nam được một lần gặp Bác, để Người ra đi được yên lòng.

Giờ khắc nặng nề, buồn bã đi qua. Màn đêm chìm khắp cánh rừng u tịch. Tiếng khỉ réo gọi nhau vắng vắng từ xa vọng lại đến nao lòng. Tiếng bìm bịp kêu như âm thanh phát ra từ trong lòng đất nhắc nhở khách lữ hành đừng bỏ lỡ chuyến đi. Tiếng chuông Đài Tiếng nói Việt Nam báo hiệu

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr. 419.

đón giao thừa. Mọi người nín lặng hút sâu vào lòng giọng nói
ấm áp, hiền từ của Bác qua vần thơ chúc Tết năm 1969:

*Năm qua thắng lợi vẻ vang,
Năm nay tiền tuyến chắc càng thắng to.
Vì độc lập, vì tự do,
Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào.
Tiến lên! Chiến sĩ, đồng bào,
Bác - Nam sum họp, Xuân nào vui hơn!*

Mỗi người đều tự hẹn lòng, dù phải hy sinh tất cả cũng
quyết thực hiện bằng được lời dạy của Bác: "*Đánh cho Mỹ
cút, đánh cho ngụy nhào*".

Để bảo vệ được sự trang nghiêm và an toàn tuyệt đối cho
ngôi đền, ông Lê Văn Thanh tự nguyện nhận nhiệm vụ ngày
ngày chăm lo hương khói, dọn dẹp sạch sẽ đền. Ông làm việc
này hết sức chăm chỉ, tận tình đến ngày miền Nam hoàn toàn
giải phóng. Bên cạnh đó Chi bộ Đảng đã huy động lực lượng
xây dựng bãi lửa, hầm chông dày đặc, nhiều lớp, nhiều tầng
quanh đền. Lực lượng du kích xã, ấp bố trí túc trực thường
xuyên, sẵn sàng trừng trị bọn địch dám xâm phạm ngôi đền.
Bọn giặc ngán sợ không dám vào đây. Cuối năm 1972, một
đại đội bảo an địch can đọc theo tuyến Kinh 17, nhằm đánh
phá thăm dò lực lượng của ta. Chúng bị diệt gọn khi lọt vào
trận địa phục kích của đội du kích ấp. Bọn lính đồn hoang
mang khiếp sợ. Cũng trong thời gian này ta bắn rơi một chiếc
trục thăng gần ngã ba Cây Cóc rạch Nhà Hội, cách đền thờ
Bác khoảng 200m. Bọn địch đổ quân canh giữ chỉ loay hoay
quanh xác chiếc máy bay rồi nhanh chóng rút lui. Đền thờ
Bác vẫn tồn tại trong tầm súng của giặc như một biểu tượng
tỏa ra sức mạnh thần kỳ, sức mạnh của niềm tin tất thắng cho

toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trên vùng đất cực Nam này.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, ông Ngô Vĩnh Di (Hai Di), một trong những người cao tuổi ở đây nhiều lần đến gặp các đồng chí lãnh đạo Xã ủy, Ủy ban nhân dân xã tha thiết yêu cầu chuyển ngôi đền thờ Bác về trung tâm xã (Vàm Kinh 17 thuộc ngã ba Tam Giang), để nhân dân có điều kiện tới lui hương khói, để mãi mãi giữ gìn sự tôn kính và lòng biết ơn vô hạn đối với Bác Hồ.

Tới đầu năm 2000, dự án tái lập đền thờ Bác của Ủy ban nhân dân xã mới được hoàn thành và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Nhưng vì một số lý do, trên quyết định tạm ngưng. Dù vậy, Đảng bộ và nhân dân Tam Giang vẫn hy vọng Nhà nước sẽ quan tâm, giúp Tam Giang có được nguồn kinh phí để tái lập ngôi đền. Bởi đây không chỉ là tấm lòng thành kính của toàn dân luôn tưởng nhớ, tôn vinh công ơn như trời cao biển rộng của Bác mà còn là hình ảnh của Bác luôn gắn bó bên cạnh để dẫn dắt các thế hệ con cháu trên vùng đất anh hùng, thực hiện thành công điều mong muốn cuối cùng của Người: *Xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh.*

BA LẦN XÂY DỰNG ĐỀN THỜ BÁC HỒ

TRƯỜNG SƠN

Bà con xã Nguyễn Huân, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau ba lần dựng đền thờ Bác Hồ, một việc làm có lẽ nhiều người không tưởng tượng được. Đây là một biểu hiện sâu lắng tấm lòng của nhân dân Cà Mau đối với Bác.

Tháng 2-1970, sau khi có chủ trương của Huyện ủy, được sự chỉ đạo của đồng chí Năm Lập - Bí thư Xã ủy và các đồng chí đảng viên cao tuổi Nguyễn Văn Ký, Năm Tàn, trên hai chục gia đình xóm Kinh Rẫy, ấp Hồng Phước đã xây dựng đền thờ Bác Hồ bên bờ sông Đàm Chim, ngày đó là xã Tân Tiến - nay là xã Nguyễn Huân.

Đền thờ làm vuông vắn, mỗi cạnh 7m, cột kê táng bằng gỗ đước, có bốn chái bắt vắn, lợp phibrôximăng. Chung quanh đền, đóng bằng ván gỗ mấm, phía trên đóng song khung gỗ đước. Hơn một trăm người làm dưới sự chỉ huy của ông thợ mộc Trương Văn Sa. Sau hơn một tháng thi công, ngôi đền đã hoàn thành. Ông Trần Minh Tân và ông Nguyễn Văn Thế, cán bộ thông tin, được giao nhiệm vụ trang trí. Đồng chí Mười Bài, cán bộ đơn vị 962, tặng cho

bà con bức ảnh Bác mang về từ miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Bức ảnh được lồng vào khung gỗ sơn màu đỏ, thật trang trọng. Hai bên bàn thờ là hai câu liên sơn đỏ chữ vàng:

*"Chí khí tráng sơn hà, cứu quốc anh hùng duy hữu nhất
Minh tinh quang vũ trụ, Á - Âu hào kiệt thị vô song".*

Ông Nguyễn Văn Ký là người được giao trực tiếp trông coi đền thờ. Mỗi ngày ông đến đốt hương và vun quén bồn hoa quanh đền.

Ngày khánh thành đền, làm lễ dâng hương cúng kiếng Người, đội văn nghệ của xã do anh Hai Tốt phụ trách đã tổ chức một chương trình văn nghệ hát về Bác Hồ và quê xứ yêu thương. Kể từ đó, hằng ngày các em thiếu nhi đến đây vui ca, múa hát. Nhiều chị em phụ nữ, cả những người có chồng, có con cũng lo thu xếp việc nhà đến đây tập múa, tập hát dưới sự hướng dẫn của anh Bưởi và anh Thế.

Những lần kỷ niệm ngày sinh nhật Bác, ngày Bác từ trần, bà con ấp Hồng Phước, bà con xóm Cá Rô - xóm Đùng Đình mang bánh trái, quà vật tới đền thờ. Lễ cúng kiếng rất tôn nghiêm, trang trọng.

Biết được hoạt động này, bọn địch điên cuồng lồng lộn. Chúng tổ chức càn quét, bắn giết, tính phá hủy cho kỳ được ngôi đền thờ Bác.

Đội du kích ấp gồm hai chục tay súng, dưới sự chỉ huy của Ấp đội trưởng Lê Minh Châu, Ấp đội phó Nguyễn Văn Phát bố trí canh gác, đánh địch ngày đêm, quyết bảo vệ đền thờ an toàn. Có lần lực lượng du kích bắn bị thương tên đồn trưởng khi hắn chỉ huy càn quét nơi đây.

Dùng bộ binh thất bại, bọn chúng cho tàu sắt nã trọng liên và cho máy bay bắn phá đền thờ. Nhưng tàu đến thì du kích

bắn tàu, máy bay tới thì du kích bắn máy bay. Dù bọn địch dùng phương tiện và vũ khí chiến tranh hiện đại nhưng vẫn không hủy diệt được đền thờ Bác. Trái lại, ta còn treo băng cờ, khẩu hiệu quanh đền ngày đêm rực rỡ.

Khi địch mở chiến dịch bình định nông thôn, đánh phá vô cùng ác liệt, sau khi bàn bạc thống nhất, Đảng bộ và nhân dân nơi đây quyết định di dời đền thờ Bác Hồ vào rừng chống giặc. Nơi chuyển đền thờ Bác tới là Kinh Rẫy, một dòng kinh nhỏ rộng hơn 10 mét, dài chừng 500m giữa rừng đước. Ngôi đền có kích thước như cũ nhưng lợp lá, không dựng trên nền đất, mà dựng sàn bằng gỗ đước. Phía trên, bà con dùng dây chì kéo chằng những ngọn cây đước, nguy trang rất kín đáo, máy bay địch không thể phát hiện được. Con kinh này hiện nay mang tên "*Kinh Đền thờ Bác Hồ*".

Thời gian này, khắp nơi bị địch đánh phá rất dữ dội. Ở xã này, cùng một lúc chúng giết gia đình chị Nguyễn Thị Cúc 6 người. Nhưng bà con đều sẵn sàng sống bất hợp tác với địch. Hễ nghe tin chúng đi càn, bà con bỏ hết nhà cửa chạy vô rừng, chờ im tiếng súng, mọi người lần lượt bám về.

Dù cuộc sống vô cùng vất vả, khó khăn, Đảng bộ và bà con vẫn thường xuyên tề tựu nơi đền thờ Bác. Ông Nguyễn Văn Ký vẫn hằng ngày đốt hương và chăm sóc ngôi đền.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, khi có chủ trương khôi phục rừng, xóm Kinh Rẫy, ấp Hồng Phúc được di dời về nơi mới là kinh Khạo Nhòng, ấp Văn Luyện, xã Nguyễn Huân.

Ngôi đền trong rừng năm xưa đã hư hỏng nhiều, bà con quyết định dựng ngôi đền mới tại khu vực được định cư.

Bà con vào rừng đốn cây, góp tiền mua tôn và các loại vật liệu khác. Đền vẫn dựng theo kích thước cũ nhưng giờ đây khang trang hơn, uy nghi, sáng láng hơn.

Ngôi đền dựng lần thứ ba này tọa lạc tại ngã ba Tân Thành, cách vàm Cây Gừa (sông Bàu Sen) khoảng 800m.

Chăm sóc ngôi đền vẫn là ông Nguyễn Văn Ký.

Ngày 4-9-1990 (âm lịch), ông Ký qua đời, vợ chồng ông Nguyễn Văn Đầy (Năm Ho) lãnh nhiệm vụ hương khói và chăm sóc giữ gìn đền thờ Bác.

Khi ông Đầy mãn phần, bà Lê Thị Phú - vợ ông Đầy - tiếp tục nhiệm vụ của mình cho tới khi ngôi đền không còn chịu đựng được nắng mưa, giông bão.

Bà Lê Thị Phú rước lư hương của Bác về nhà thờ phượng. Bà đã 87 tuổi, không có con cái, có lúc bà ở xã Nguyễn Huân, lúc về Tân Bằng, bên dòng sông Trẹm xã Biện Bạch, huyện Thới Bình; có khi trở lại ấp Cây Gừa bên dòng Bàu Sen. Một thân, một mình, một ghe, bà vẫn mang theo kỷ vật thiêng liêng là cái lư hương thờ Bác từ năm nào và ngày ngày vẫn đốt hương tưởng nhớ Người.

Tại nhà ông Ký, bức ảnh Bác lồng trong khung kính sơn đỏ làm từ năm 1970, con cháu ông vẫn treo thờ giữa nhà. Bao nhiêu năm tháng đã qua đi, nhất là những ngày chiến tranh ác liệt, nhân dân và Đảng bộ xã Nguyễn Huân đã dựng đền thờ Bác để theo Người chiến đấu vì độc lập, tự do.

Có một điều rất ý nghĩa đã nói ở trên vẫn cần nhắc lại ở đây. Ấy là việc sau khi hòa bình, đền thờ Bác Hồ ở Kinh Rẫy được di chuyển về xóm ấp mới thì dòng Kinh Rẫy được nhân dân gọi là: *KINH ĐỀN THỜ BÁC HỒ*.

Trong rừng đước có một dòng kinh mang tên ý nghĩa vô cùng! Những kỷ niệm thiêng liêng về Bác luôn luôn sống giữa lòng dân.

CÓ MỘT NGÔI ĐỀN NHƯ THẾ

HỒNG KỲ

Tôi đến nhà ông Nguyễn Văn Vĩnh tại xóm Ngọc Hườn (Lung Xả), ấp Cái Nước, thị trấn Cái Nước (trước giải phóng là xã Tân Hưng Đông), tỉnh Cà Mau để thăm đền thờ Bác Hồ trên phần đất của ông.

Ngày 2-9-1974, sau hơn hai tháng thi công, đền thờ Bác Hồ tại nhà ông Vĩnh được khánh thành. Ngôi đền có dáng như đền thờ Bác ở huyện Cái Nước hiện nay. Bốn cây cột giữa bằng gỗ căm xe, cao 4,5m. Đền hình vuông, mỗi cạnh 4m, chung quanh có 4 chái bắc vắn rộng ra 1,2m với những cây cột đúc bê tông cốt sắt, mái đền lợp phibrôximăng, vách dùng bằng ván mù u. Phía trước đền đóng ván theo kiểu thượng song hạ bản trang nghiêm. Bàn thờ bằng gỗ thao lao, bộ chưng đèn làm bằng gỗ cắm lai, màn treo phía trước bàn thờ bằng vải đỏ. Ảnh Bác lồng trong khung gỗ thao lao, đặt dưới Quốc kỳ.

Ngày khánh thành đền có khoảng 300 người tới dự, trong đó có các đồng chí: Mười Diệp - Bí thư xã Tân Hưng Đông; Sáu Dũng - Huyện đội; Bảy Xinh - Tuyên huấn tỉnh; Sáu Tăng - Quân khu 9...

Tại đền thờ Bác, ông Vĩnh cúng hoa quả, bánh mứt.

Ông Vĩnh cho mổ một con heo 130kg để thết đãi bà con tới dự lễ khánh thành đền thờ, giống như làm lễ giỗ thật linh đình.

Suốt ngày 2-9-1974, trống chiêng vang dậy, có múa lân, ca hát.

Tại lễ khánh thành đền thờ Bác, ông Vĩnh trình bày hoàn cảnh của mình. Quê ông ở tỉnh Cần Thơ, thực dân Pháp bắt ông đi lính cho chúng. Không theo quân xâm lược, ông bỏ xứ, trốn xuống rừng Cà Mau, đổi tên thành Huỳnh Văn Thường, làm tá điền cho địa chủ, ném trái bao khó khăn cơ cực để có được miếng ăn. Năm 1954, hòa bình lập lại, ông được chính quyền cách mạng cấp đất, trước sau ông nhận 50 công. Ông có 12 người con đều tham gia cách mạng. Trong niềm vui hôm nay, ông tuyên bố khôi phục họ tên cũ của mình là Nguyễn Văn Vĩnh.

Hằng ngày vợ chồng ông Vĩnh đốt hương trên bàn thờ Bác. Phía sau đền, ông trồng hai cây vú sữa, chung quanh đền trồng bông kiểng, phía trước là sân rộng chừng một công đất, chung quanh khu đất cát đền đều đào kinh, cách ly với đất vườn.

Năm 1974, gia đình ông Vĩnh thu hoạch hơn 700 gạ lúa. Ông dành hơn 300 gạ để xây dựng đền thờ Bác Hồ. Nhà ông Vĩnh chỉ cách chi khu quân sự Cái Nước của địch khoảng hơn 2km đường chim bay. Sau gần ba tháng rưỡi ngôi đền được xây xong. Bị quân dân ta bao vây, uy hiếp, quân giặc nơi đây phải tháo chạy (ngày 16-12-1974).

Hiện nay, phía sau đền thờ Bác là những ngôi mộ của vợ chồng ông và các con ông - hai người con là liệt sĩ.

Cây vú sữa đã cao, to, tỏa bóng mát dịu dàng. Cả khu

vườn xõa bóng dừa xanh mát, quanh khu vườn là những ruộng lúa vàng tươi.

Qua cơn bão số 5 (năm 1997), ngôi đền đã bị sập, nhưng hiện vật vẫn còn. Bão tố có thể làm ngôi đền không còn nguyên vẹn, nhưng bao giờ ngôi đền vẫn luôn luôn sừng sững trong trái tim của mỗi chúng ta.

DIỆT CHI KHU CÁI NƯỚC LẬP ĐỀN THỜ BÁC

LINH HƯƠNG

Trên đường quốc lộ 1 từ thành phố Cà Mau xuống Năm Căn, đi được 35km là thị trấn Cái Nước. Ta gặp ở đây ngôi đền thờ mái ngói hồng rực rỡ. Những nhà thiết kế xây dựng muốn tạo một công trình cổ, nhưng thấy ra đền thờ nổi giữa đất trời thị trấn dáng vẻ trẻ khỏe, hiện đại... Đền thờ Bác Hồ! Ngôi đền được xây sau một cuộc ra quân tự lực của Đảng bộ và nhân dân xã Tân Hưng Đông nhỏ bay chi khu Cái Nước, tháng 12-1974. Một chiến công xuất sắc sau một Đại hội Đảng bộ tổ chức rất đặc biệt...

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ ĐẶC BIỆT

Tháng 9-1974, Tỉnh ủy Minh Hải (nay tách ra thành hai tỉnh Bạc Liêu và Cà Mau) tổ chức Hội nghị mở rộng, mời Bí thư Đảng ủy các xã họp tại xã Phong Lạc, phát động phong trào đấu tranh giải phóng nông thôn, đập tan âm mưu bình định của ngụy quyền Nguyễn Văn Thiệu, với cuông vọng tung quân đội chủ lực và địa phương quân “tràn ngập lãnh thổ”. Mỹ đã rút nhưng ngụy còn mong muốn chiếm cứ và chia cắt đất nước, nắm quyền cai trị miền Nam Việt Nam.

Hội nghị dành thời gian thảo luận Nghị quyết, nghe cơ sở (các xã ủy) phát biểu đóng góp và nêu cao tinh thần quyết tâm cách mạng, đẩy mạnh cuộc kháng chiến giải phóng miền Nam và nêu khái quát kế hoạch của mình.

Đồng chí Phạm Thị Bay, Bí thư Xã ủy Tân Hưng Đông - nay thuộc thị trấn Cái Nước - đi họp lãnh hội Nghị quyết. Đồng chí Ba Bay có trình bày kế hoạch và hạ quyết tâm đánh địch ở chi khu Cái Nước, Tỉnh ủy nhất trí. Đó là phương án dùng ba mũi giáp công (quân sự, chính trị, binh vận), lấy quân sự làm nòng cốt với lực lượng du kích của 12 ấp trong xã và diệt địch dứt điểm trong tháng 12-1974.

Đồng chí Ba Bay về xã, triển khai Nghị quyết tổ chức đánh giặc, giải phóng quê xứ. Diệt địch, giải phóng Tân Hưng Đông là một việc đầy khó khăn, bởi ở đây địch đặt chi khu quân sự Cái Nước.

Chi khu này được lập từ năm 1958. Năm 1963, lực lượng vũ trang Tiểu đoàn 306, Quân khu 9 và quân dân Cái Nước đồng loạt tấn công 2 chi khu, phá vỡ hệ thống áp chiến lược của địch, phá đường quốc lộ 1 trên địa bàn huyện, chặn đường giao thông của địch từ thị xã Cà Mau đi Năm Căn. Năm 1968, Tổng thống Mỹ Níchxon thực hiện chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”, bình định cấp tốc, chi khu Cái Nước được tái lập. Đó là chi khu quân sự mạnh, trấn giữ vùng đồng bằng rộng và huyết mạch giao thông thủy, bộ từ thị xã Cà Mau xuống thị trấn Năm Căn. Đồn bót, công sở địch xây dựng rất kiên cố; có 1 đồn tứ giác và 2 đồn tam giác, 9 lô cốt. Đồn tứ giác rào 5 lớp chì gai. Quân số giặc đông, trang bị vũ khí hiện đại. Tân Hưng Đông nằm trong cứ điểm kiểm soát ngặt nghèo của địch nhiều năm, với nhiều hình

thức: khu trừ mật, ấp tân sinh, ấp chiến lược, nên mọi hoạt động của ta đều rất khó khăn, ta phải tổ chức các hoạt động linh hoạt, khéo léo kết hợp giữa bí mật và công khai.

Tới năm 1974, quân dân ta có tinh thần diệt giặc rất cao. Tuy nhiên, do trang bị vũ trang chiến đấu đơn sơ, thiếu thốn nên phải tự lực cánh sinh diệt cứ điểm chi khu của địch, giải phóng đất đai, giải phóng dân chúng là thực hiện một công việc quá lớn.

Để thực hiện thành công nhiệm vụ này, Bí thư Xã ủy Phạm Thị Bay cùng các đồng chí trong Ban Chấp hành Xã ủy đã xây dựng kế hoạch hành động, mở đầu bằng việc tổ chức Đại hội Đảng bộ xã, ra Nghị quyết diệt chi khu Cái Nước. Ban Chấp hành đã tổ chức một Đại hội Đảng bộ rất đặc biệt.

Điều đặc biệt thứ nhất là Đại hội tổ chức với hình thức tưởng niệm Bác Hồ để thực hiện Nghị quyết diệt chi khu Cái Nước. Các đồng chí lãnh đạo Xã ủy hiểu rằng phát động đảng viên, nhân dân thực hiện Di chúc của Người, diệt chi khu Cái Nước là tỏ lòng kính yêu Người, là đền đáp công ơn của Người thiết thực nhất. Hội trường Đại hội chung bàn thờ Bác như ngày nào làm Lễ truy điệu Người, dưới Đảng kỳ, bàn thờ đặt ảnh Bác, bày đĩa trái cây, lên đèn đốt nhang thỉnh Người về dự Đại hội. Trên bàn thờ còn có cuốn sổ vàng của Đại hội.

Đại hội khai mạc với lễ dâng hương Bác, đọc Di chúc của Bác, đề ra phương hướng hoạt động, thông qua Nghị quyết tấn công tiêu diệt chi khu Cái Nước.

Nghị quyết được thông qua với từng đảng viên - bắt đầu là đồng chí Bí thư Xã ủy - đứng trước bàn thờ Bác hứa quyết tâm chiến đấu không quản ngại gian khổ, hy sinh, kiên quyết đánh thắng địch trong thời gian ngắn nhất. Lần lượt 58 đảng viên nghiêng mình hứa với Bác, lời hứa danh dự chiến đấu và

chiến thắng. Tên tuổi và lời từng người được ghi trong cuốn sổ vàng. Đồng chí Ba Bay gọi là “Sổ lịch sử” - trong cuộc quyết chiến này, nhất định phải hy sinh xương máu và toàn thắng, sổ sẽ để lại cho ngày sau tưởng nhớ tới những liệt sĩ hy sinh cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng quê hương Tân Hưng Đông!

Điều đặc biệt nữa là Đại hội dùng họp khi tất cả hứa quyết tâm đánh giặc, giải phóng quê xứ để các đảng viên hành động cùng toàn dân đánh thắng giặc, sẽ Đại hội tiếp - thực hiện phần tổng kết Đại hội.

ĐÁNH CHO NGUY NHÀO

Từ Đại hội Đảng bộ của xã, tinh thần chiến đấu lan tỏa trong toàn dân Tân Hưng Đông.

Ban Chỉ huy chiến đấu được thành lập - đồng chí Ba Bay làm Chỉ huy trưởng, Ban Chỉ huy vạch ra kế hoạch ba mũi giáp công, kế hoạch triển khai bốn cánh quân tấn công chi khu Cái Nước với bốn mũi. Mở một cuộc phát động toàn dân Tân Hưng Đông thực hiện Di chúc Bác Hồ: kiên quyết đánh cho ngụy nhào để đền ơn Bác. Các cuộc họp đánh địch được tổ chức rộng rãi với nhiều đối tượng: du kích ấp 1, du kích quanh chi khu, Đoàn Thanh niên. Riêng quần chúng tổ chức được 109 cuộc họp, có 7.131 lượt người tham dự. Tổ chức 4 cuộc mít tinh có 18.000 lượt người tham dự.

Các mũi đấu tranh chính trị, binh vận được thành lập và chuẩn bị kế hoạch hoạt động. Các đội du kích chiến đấu được tổ chức, bốn mũi tiến công địch hình thành với 355 du kích. Bố trí được lực lượng tham gia bao vây bức rút đồn có 1.563

người, lực lượng tham gia phá đồn có 7.500 người, trong đó có 1.563 nữ.

Những hoạt động tự lực cánh sinh đánh giặc được tiến hành tích cực là: Thu gom vũ khí, mìn đạn lép, kiếm chất nổ, có 755 lượt người tham gia, thu được 17 đầu đạn pháo, 150 trái đạn cối 80 và 60, các loại đạn khác 5.000 viên; tổ chức 450 lượt người cắm 7.600 cây cọc, đắp 4 đập cản trên sông rạch; vận động 3.500 lượt người vớt 35.000 cây chông; huy động 2 cái trống châu, 1 cái tù và và 1.100 cái mõ, làm những băng khẩu hiệu, làm 5.000 lá cờ để “giáp công” nhỏ chi khu Cái Nước.

Ngày 6-11-1974, các lực lượng du kích xã và du kích 12 ấp tiến hành đánh chi khu Cái Nước. Lực lượng du kích tiến công địch theo bốn mũi dồn về, bao vây chi khu. Các tay súng mai phục nổ súng bắn tỉa hạ từng tên địch. Các nẻo đường tiếp tế của chúng bị ta khóa chặt, vây hãm chúng trong chi khu, khiến sinh hoạt ăn uống của chúng gặp khó khăn. Mặt khác, ta rải truyền đơn, vận động vợ con binh sĩ kêu chúng đầu hàng. Ta nổi trống, gõ mõ - hơn một nghìn cái mõ khua ngày đêm, khiến địch ăn không ngon, ngủ không được.

Sau một tháng rưỡi dồn lực lượng, phối hợp các mũi giáp công ta đã thắng lợi. Đêm ngày 15-12, địch rút chạy, lực lượng vũ trang tổ chức truy kích đánh chúng hơn một ngày, đuổi diệt chúng trên đường chúng chạy về Giá Ngựa huyện Đầm Dơi.

Chi khu Cái Nước bị tiêu diệt đúng như kế hoạch. Ngày 16-12-1974 là một ngày lịch sử. Tân Hưng Đông sạch bóng giặc! Ta thu được 25 súng các loại, 7 máy thông tin PRC 25, 65.000 viên đạn, 1.500 đầu đạn pháo 105 ly và nhiều quân

trang quân dụng để trang bị cho lực lượng giải phóng gìn giữ quê hương.

GIẢI PHÓNG LẬP ĐỀN THỜ BÁC

Trong không khí chiến thắng tung bừng, Đảng bộ Tân Hưng Đông tiếp tục phần bế mạc của Đại hội. Chiến công của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân được tổng kết dâng lên Bác. Tân Hưng Đông vui mừng phấn khởi báo cáo với Bác đã đánh cho ngụy nhào ngay từ 16-12-1974!

Trước chiến công dâng Bác đầy thiêng liêng, trong niềm vui giải phóng, Xã ủy Tân Hưng Đông đã phát động toàn dân xây dựng đền thờ Bác Hồ. Đền thờ Bác Hồ xây dựng trên đất vừa giải phóng. Đây là nội dung tiếp theo đây ý nghĩa trong Nghị quyết của một Đại hội Đảng bộ kéo dài từ ngày 3-10 tới ngày 16-12-1974. Một Đại hội đặc biệt có tình Bác thiêng liêng và chiến tích kỳ diệu.

Tại chi khu Cái Nước này, bên cạnh bót đồn, lô cốt, địch có đặt trại giam mà chúng gọi là chuồng cọp. Cái chuồng cọp ở chỗ đất thấp, ẩm ướt, rào 3 lớp dây chì gai, cài dày đặc mình được mọi người đồng tình làm nơi xây đền thờ chứ không chọn chỗ đất cao có nhà sở của địch. Thờ Bác ở nơi chứa đầy kỷ niệm các đồng chí đảng viên, các chiến sĩ cách mạng đã chịu đựng hy sinh xương máu để góp sức mình cho ngày toàn thắng. Các đảng viên trong Đảng bộ đã nâng cao khu đất này làm khuôn viên đền thờ Bác khang trang.

Công cuộc diệt chi khu Cái Nước giải phóng quê hương đã được tiến hành qua cuộc huy động tối đa sức người, sức của ở Tân Hưng Đông. Đảng bộ và nhân dân Tân Hưng Đông

đã nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh, tổ chức chiến đấu và chiến thắng lẫy lừng. Cũng tinh thần ấy, những cán bộ xã Tân Hưng Đông vận động toàn Đảng, toàn dân xây đền thờ Bác Hồ.

Thật bất ngờ khi nghe bà Phạm Thị Bay nhắc lại những công việc và con số lo dựng đền thờ Bác: Để việc xây dựng được tốt đẹp, mọi người được mời tham gia đóng góp ý kiến. Trước khi thi công đã có rất nhiều cuộc họp ở các bộ phận, các tầng lớp, đối tượng. Họp nội bộ Đảng 12 cuộc, có 188 lượt người dự; họp thanh niên 13 cuộc, có 190 lượt người dự; họp quần chúng các cơ sở 150 cuộc, có 655.350 lượt người dự.

Nhân lực lao động được huy động theo các bộ phận gồm: Đảng bộ 350 công; Đoàn thanh niên 460 công; quần chúng nhân dân 9.573 công.

Không những nhân dân Tân Hưng Đông mà nhân dân toàn khu vực đã nhiệt tình đóng góp vào việc lập ngôi đền thờ Bác.

Kinh phí đóng góp của nhân dân được 3.500.000 đồng, một số vật liệu gạch ngói và những đồ thờ cúng của các ông Hai Phú, Nghĩa Hiệp, Khánh Min, Ba Sứ và nhân dân thị xã Cà Mau.

Ngày 5-01-1975, công trình được khởi công. Toàn thể đảng viên và quần chúng đã góp trên 1.000 lượt ngày công; sau 3 tháng, đã tạo được khuôn viên trên 6.000 m².

Ngày 29-3-1975, lễ khánh thành đền được tổ chức thiêng liêng và trọng thể. Một lễ hội tung bưng, có tới 17.000 người tham dự. Đoàn Văn công Giải phóng về biểu diễn 3 đêm liền.

Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở thị trấn Cái Nước là địa chỉ của chiến tích vô cùng anh hùng với bao nhiêu trận chiến

đấu oanh liệt chống Mỹ - nguy. Những chiến trận vang danh vùng Đất Mũi từ những năm 1958, 1963, đặc biệt là chiến thắng 1974. Người thị trấn Cái Nước có niềm vui, niềm tự hào vì đã nhỏ chi khu quân sự của địch, giải phóng thị trấn trước ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng để lấy đất xây dựng đền thờ Bác kính yêu.

Năm 1985, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Cái Nước đã đầu tư xây dựng và nâng cấp ngôi đền. Đền được xây dựng kiểu dáng cổ kính theo kiến trúc phương Đông. Trên bàn thờ, lư hương, cây đèn, bình bông, tượng Bác đều đúc bằng đồng. Trên tường treo ảnh Bác Hồ với Bác Tôn Đức Thắng, ảnh Bác Hồ chăm cây vú sữa, những bức ảnh thể hiện tình Bác thiêng liêng với đất nước, với miền Nam.

Cùng với công trình dựng đền là việc xây dựng toàn bộ khuôn viên đền thờ với những công trình nhà truyền thống, bia kỷ niệm, hồ cá, vườn cây.

Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Cái Nước là di tích lịch sử - văn hóa. Nơi để đồng bào đốt nhang tưởng nhớ Bác vào ngày sinh nhật Bác, ngày Bác từ trần, ngày Quốc khánh, ngày Tết Nguyên đán, ngày Thương binh - Liệt sĩ,... Nơi Đảng và các đoàn thể tổ chức dâng hương mỗi khi tiến hành đại hội, mỗi khi tổ chức những hoạt động xây dựng cuộc sống. Nơi nhân dân tụ hội sinh hoạt văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí.

NỮ ANH HÙNG DÂNG HƯƠNG

Tới viếng đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở thị trấn Cái Nước, chúng ta nhớ tới Anh hùng lực lượng vũ trang nhân

dân Phạm Thị Bay (Ba Bay). Chị quê ở ấp Rau Dừa B, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Chị là một người sống, chiến đấu hết mình vì quê hương, đất nước, là một tấm gương sống, chiến đấu và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại.

Hai mươi tuổi xuân, Ba Bay tham gia kháng chiến, mới học lớp bốn, vừa đánh giặc vừa học bổ túc văn hóa tới lớp 10/12, trở thành đảng viên, từng giữ các chức vụ: Bí thư Xã ủy ở rất nhiều xã và Phó Bí thư Huyện ủy Cái Nước. Phạm Thị Bay được Nhà nước tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất, Nhì, Ba; Huân chương Độc lập hạng Ba, được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Như trên đã kể, năm 1974, Phạm Thị Bay là Bí thư Xã ủy Tân Hưng Đông đi dự Hội nghị Tỉnh ủy mở rộng, lĩnh hội Nghị quyết tự lực tổ chức giải phóng quê hương. Phạm Thị Bay triển khai tinh thần Nghị quyết, vận dụng vào thực tế đầy quyết tâm, sáng tạo với Hội nghị Đảng bộ đặc biệt, nêu cao lòng kính yêu Bác Hồ, thực hiện Di chúc của Bác, đánh địch giải phóng quê hương. Bí thư Xã ủy Ba Bay gánh trách nhiệm Trưởng ban Chỉ huy đánh chi khu Cái Nước. Chị thâm nhập áp sát đồn địch nắm tình hình, lên kế hoạch diệt địch; là tổ trưởng một tổ đi mò đầu đạn lép về để chế vũ khí đánh giặc. Trong chiến dịch nhỏ đồn, không kể khâu chuẩn bị, chỉ tính từ khi phát hỏa tới khi kết thúc, Ba Bay đã bám địch liên tục không rời và chính chị, sáng sớm ngày 15-12-1974, nhảy lên cầu của thị trấn, thông báo địch đang hoảng loạn tan rã, hô hào các chiến sĩ truy kích địch, diệt địch giành thắng lợi hoàn toàn.

Phạm Thị Bay, người phụ nữ anh hùng.

Viếng đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở thị trấn Cái Nước, chúng tôi không thể không tới nhà thăm anh hùng Phạm Thị Bay, ở ấp Rau Dừa B, xã Hưng Mỹ. Người nữ anh hùng, người kêu gọi mọi người giải phóng quê hương, xây đền thờ Bác Hồ đã ở tuổi 70. Chị Ba Bay kể chuyện sôi nổi, nhớ chi tiết những tháng năm chiến trận.

Khi nghe tôi nhắc về đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở thị trấn Cái Nước, chị xúc động kể: Giành lại mảnh đất lập chi khu của địch, chúng tôi rất xúc động trước khu đất chúng làm chuồng cạp. Một chỗ đất thấp, ẩm ướt, rào vây dây chì tới 3 lần. Ở đây, địch đã giam cầm, tra khảo các chiến sĩ của ta. Anh em chúng tôi bàn đi tính lại và quyết định đặt móng xây đền thờ Bác Hồ ở chỗ đó. Các đảng viên đã lấy đất đắp lên một khuôn viên cao ráo, kang trang. Tại thị trấn Cái Nước, chỗ đó là mảnh đất thiêng liêng, mảnh đất mang hồn các chiến sĩ cách mạng, xứng đáng nhất lập đền thờ để dâng hương lên Người.

Cuộc đời Ba Bay đang bước qua tuổi “cổ lai hy”, vẫn có những ngày vui mừng, sung sướng, tràn đầy sức sống, ấy là những ngày Tết, ngày sinh nhật Bác Hồ, ngày giỗ Bác Hồ... tới đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở thị trấn Cái Nước cùng đồng chí đồng đội, cùng thế hệ trẻ dâng hương lên Bác kính yêu.

LỄ TRUY ĐIỆU CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH Ở CHÙA PHẬT TỔ

LINH HƯƠNG

Chùa Phật Tổ - Sắc Tứ Quan Âm Cổ Tự, tọa lạc tại đường Rạch Chùa, khóm 3, phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, là di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia được công nhận năm 2002.

Chùa Phật Tổ là cách gọi thông thường của nhân dân. Trên mặt tường dựng trước cửa chùa có dòng chữ *Sắc Tứ Quan Âm Cổ Tự* - Đây là tên chính thức của chùa. Suốt dải đất ngược từ vùng này lên tới Rạch Giá, Hà Tiên ngày xưa chỉ có vài ba ngôi chùa được "Sắc tứ". Sắc tứ của chùa được ban từ thời Thiệu Trị.

Trải qua mấy trăm năm gây dựng, Sắc Tứ Quan Âm Cổ Tự đã được nâng cấp dần, tới nay là một công trình kiến trúc theo phong cách phương Đông khang trang, rực rỡ và tôn nghiêm. Ngoài chùa chính còn có hệ thống các công trình xây cất khác như: nhà khách, nhà cất may, những liêu phòng và một khuôn viên cảnh trí, lên tượng, trồng cây rất đẹp. Các nhà tu hành ở ngôi chùa này đã nối tiếp nhau tổ chức hoạt động cho "tốt đạo đẹp đời".

Điểm nổi bật trong truyền thống của chùa là nêu cao *tinh thần đất nước Việt Nam, dân tộc Việt Nam*. Tinh thần này được xây dựng từ hòa thượng khởi lập chùa - Hòa thượng Trí Tâm. Ngài khởi dựng ngôi chùa này bằng cây lá, giữa một khu rừng hoang vắng, um tùm tràm, đước. Vị cao tăng không chỉ là một bậc chân tu mà còn là một thầy thuốc nhân đức. Người vừa lo việc tu hành, vừa làm thuốc cứu nhân độ thế. Sau khi người viên tịch, các vị sư kế tiếp đã phát huy nên mới được hai lần "Sắc tứ". Truyền thống đó phát triển tới nay nên chùa mới khang trang, đông tăng ni, phật tử và được công nhận là di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia.

Sắc Tứ Quan Âm Cổ Tự có *lịch sử vẻ vang trong việc đóng góp vào sự nghiệp đấu tranh cho hòa bình thống nhất đất nước*. Trước năm 1975, thị xã Cà Mau, là đô thị tận cùng ở phương Nam, đây cũng là nơi nằm trong tầm kiểm soát gắt gao của địch. Tuy nhiên, Sắc Tứ Quan Âm Cổ Tự vẫn một mực hướng về cuộc đấu tranh của nhân dân, của Đảng; chùa tuyên truyền, vận động cho hoạt động của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam. Trong truyền thống lịch sử của mình, Sắc Tứ Quan Âm Cổ Tự góp sức cho thắng lợi vẻ vang giành độc lập, thống nhất đất nước. Giữa thập niên 60 của thế kỷ XX, Sắc Tứ Quan Âm Cổ Tự đã từng có hai căn hầm bí mật của cách mạng.

Một căn hầm của các anh chiến sĩ giải phóng quân, có chỗ trú cho một tiểu đội. Góc khuôn viên phía sau chùa là ngôi tháp mộ, nơi đặt hài cốt của vị sư tổ Trí Tâm. Mấy chục năm trước, tháp mộ còn đơn sơ trong vườn cây rậm rạp, các chiến sĩ giải phóng quân đã chọn nơi này làm hầm trú ẩn. Hầm làm trong lòng tháp, các anh bộ đội "sống cùng với hài cốt" sư tổ

đề trụ trong lòng thị xã Cà Mau đánh giặc. Thật hiếm thấy cuộc xôm tụ giữa đạo và đời như thế này.

Hầm thứ hai đặc biệt hơn, độc đáo hơn. Hầm của một tổ Đảng thuộc Thị ủy Cà Mau, trong nội thất chính điện, không làm trong bệ thờ chính điện, cũng không phải đào hầm dưới nền đất mà ngay trên đỉnh những cây cột ở chính giữa điện, những cây cột kế bàn thờ chính điện. Phía dưới nền chùa, mặt bên trong bàn thờ Phật, là nơi bày những tấm bia là bản khắc chữ Nho, bản dịch nghĩa, bản dịch văn "Sắc tứ". Trên cao, gần đầu cột, dùng ván lát một "căn hầm" cho các đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam trú ẩn trên đó. Các chiến sĩ lên xuống bằng cái thang dây qua cái cửa hầm nhỏ bé. Được sự bao bọc, giúp đỡ của sư trụ trì chùa và một số tăng ni, căn hầm bí mật an toàn tuyệt đối.

Năm 1975, khi Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử thắng lợi, nhân dân đổ ra đường phố ăn mừng, Sắc Tứ Quan Âm Cổ Tự đã kịp thời may hàng trăm lá cờ Mặt trận Dân tộc giải phóng phân phát cho nhân dân thị xã Cà Mau.

Lịch sử của Sắc Tứ Quan Âm Cổ Tự còn ghi một nét đẹp đầy cảm động, đó là việc ngôi chùa Phật Tổ này làm *Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh* khi Người mất - ngày 2-9-1969.

Bốn mươi năm sau ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đi xa, chúng tôi tới Sắc Tứ Quan Âm Cổ Tự, ông Nguyễn Văn Triệu, sinh năm 1944, pháp danh Huệ Ân, nguyên Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cà Mau, nguyên Chánh Thư ký Ban Trị sự Phật giáo tỉnh Cà Mau, Thư ký Sắc Tứ Quan Âm Cổ Tự dẫn chúng tôi thăm chùa - thăm các hầm bí mật nói trên và ông kể lại việc thọ tang Bác. Ngày đó Đại đức Thích Thiện Đức làm lễ này, gọi là Lễ truy tiến Cụ Hồ. Lễ

truy tiến là Lễ truy điệu các bậc vĩ nhân, bồ tát có nhiều công đức cứu nhân độ thế siêu thoát về cõi vĩnh hằng. Những nhà tu hành tâm niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh là Bồ Tát.

Năm 1969, Hòa thượng Thích Thiện Đắc trụ trì chùa nên ông đứng chủ Lễ truy điệu. Công việc được bàn bạc, sắp đặt trong Ban Trị sự, các tăng ni và một số phật tử.

Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần, địch tăng cường kiểm tra, kiểm soát. Lúc đó, Tiểu đoàn 3 của Trung đoàn 32 thuộc Sư đoàn 21 của nguy quyền đóng ngay tại địa phận chùa Phật Tổ vậy mà trọng lễ vẫn được tiến hành rất cung kính, tiết độ.

Hòa thượng Thích Thiện Đắc đã khéo léo tổ chức Lễ. Về công khai là ông tổ chức cúng cơm cha mình. Công chuyện được nói rộng rãi cho tất cả phật tử nghe. Các phật tử nghe Hòa thượng nói, liền góp công sức chăm lo cho việc cúng cơm cho cha Hòa thượng. Họ phân công nhau lo trái cây, gói bánh tét, hì hục nấu từ ngày hôm trước, đặc biệt là họ nê nấu hàng chục mâm cỗ giỗ. Tất nhiên là cúng đồ chay. Các tay làm ẩm thực chay đã ráng sức nê nấu những món chay từ đậu hũ, từ rau trái, củ hạt mà ra món nấu, món lẩu, món xào và cắt tía kết nôi rau trái lại cứ như là món cá thịt và họ còn sắp đồ nấu ra trái, ra hình bông hoa thật điệu nghệ, bắt mắt, hấp dẫn thực khách.

Ông Nguyễn Văn Triệu nhớ rất rõ, chính tay Hòa thượng Thích Thiện Đắc viết bài vị. Ông cắt tờ giấy vàng 15cm x 30cm dùng mực tàu đen nhánh viết những dòng chữ Nho. Bài vị viết:

CUNG THỈNH TIẾP TRIỆU PHỤC VÌ VONG CHÁNH

ĐỘ, HIỀN LINH NGUYỄN SINH CUNG TẠI VỊ CHỨNG MINH

Nguyễn Sinh Cung là tên lúc nhỏ của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Tám bài vị vẫn hướng tới đích danh của Người, được tôn vinh cầu cúng trong Lễ, những dòng tên Nguyễn Sinh Cung đảm bảo cho buổi Lễ được an toàn, chu tất ngay trước mắt kẻ địch. Đây là một sự khéo léo của Hòa thượng Thích Thiện Đắc: ông là Nguyễn Văn Hiệp nên ông nghĩ ra *Lễ cúng com cha Nguyễn Sinh Cung*.

Quê Hòa thượng Nguyễn Văn Hiệp ở Long Xuyên, nên ở Cà Mau việc nêu tên cha, ngày kỵ com thật nhẹ nhàng. Bài vị có dòng tên Nguyễn Sinh Cung được đặt trên mâm trái cây trưng bày giữa đèn nhang bàn thờ trang trọng.

Lễ truy điệu - Lễ truy tiến, được tiến hành trong *gian thờ Tổ ở chính điện*.

Phần đầu của Lễ - chính Lễ, làm Lễ truy tiến một con người vĩ đại của non nước, của nhân dân Việt Nam. Ban Trị sự chùa, các tăng ni, những thiện nam tín nữ mặc niệm, tụng kinh cầu siêu, xá lạy, dâng hương Nguyễn Sinh Cung - Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Phần hai là "khách mời" của Lễ giỗ. Các nhà chức sắc sở tại, những chỉ huy và rất nhiều binh lính của Tiểu đoàn 3, mọi người vào thấp nhang khẩn xá rồi ra rạp dựng ở sân sau chùa dự bữa com chay, có cả rượu cho khách thích nhâm nhi. Hơn trăm người đã được thu hút vào buổi lễ đặc biệt và Lễ đã được tổ chức trang trọng, hết sức yên lành.

*

* *

Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh đã bốn chục năm.

Nhắc lại chuyện xưa, ông Nguyễn Văn Triệu còn bồi hồi cảm phục Hòa thượng Thích Thiện Đức, một vị chân tu, một con người đức hạnh của việc đạo, việc đời, một nhà tu hành có lòng kính yêu Chủ tịch Hồ Chí Minh sâu sắc. Ông Nguyễn Văn Triệu thương nhớ nhà tu hành và tiếc nuối việc Hòa thượng Thích Thiện Đức ra đi sớm. Từ Sắc Tứ Quan Âm Cổ Tự, Hòa thượng chuyển về Long Xuyên trụ trì An Sơn Tự. Ông mất năm 1972, không được hưởng niềm vui dâng hương lên Bác Hồ mừng đất nước hòa bình, thống nhất năm 1975. Thêm một sự tiếc thương nữa bởi sự ra đi sớm ấy khiến Hòa thượng Nguyễn Văn Triệu không còn cơ hội để hiểu biết thêm về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người một đời đi khắp năm châu bốn biển tìm đường cứu nước, cứu dân, người chèo lái vĩ đại đưa đất nước, dân tộc đến với bến bờ vinh quang. Một cuộc đời đẹp như huyền thoại.

Một trong những "huyền thoại" đó, mãi sau này, khi đất nước đã hòa bình, thống nhất, Nguyễn Văn Triệu ra Hà Nội theo học Trường Đại học Văn hóa, vị phát tử Thư ký chùa Phật Tổ ở Cà Mau này mới được các giáo sư cho hay: có một thời gian Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Thái Lan, chân dung của Người hòa kết đời với đạo. Nguyễn Văn Triệu được thấy những tấm ảnh Bác Hồ mang áo cà sa vàng. Ông đã xin các giáo sư được một tấm trong bộ ảnh đó, tấm ảnh nhỏ, mỗi bề mấy phân. Ông đem về phóng to, thờ ở nhà mấy chục năm nay. Ông ghi rõ lý lịch của tấm ảnh trong bộ ảnh Bác Hồ ở Thái Lan, khách tới là giới thiệu, là ngợi ca Bác Hồ đã sống

hòa kết chuyện đời việc đạo để phục vụ nhân dân, phụng sự Tổ quốc.

Trong nhà ông Nguyễn Văn Triệu còn lưu giữ một hình ảnh khá độc đáo nữa về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đó là bức ảnh Bác Hồ, ông sưu tầm được ở chợ Cà Mau ngày mới hòa bình. Chúng tôi chụp lại hình ảnh ông Nguyễn Văn Triệu nâng chân dung Bác Hồ lòng đầy cảm mến và xin giới thiệu tấm ảnh này vì tôi hiểu việc dùng câu chữ của mình không miêu tả lên được hình ảnh. Chỉ xin ghi nhớ cuối bức ảnh có hai dòng chữ nhỏ

Ảnh: Trăng sáng trong thơ Bác trong tâm Bác

Tác giả: Nguyễn Tất Hiến.

Tác giả này ông Triệu không biết. Ông Triệu bảo cứ ngắm cảnh trang trí ảnh Bác đầy chất dân dã của họ, cứ đọc và ngắm nghĩ những chữ nhỏ, chữ quốc ngữ họ ghi về Bác là đủ rồi. Ngắm đi ngắm lại mà hiểu tình Bác Hồ với dân và tình dân với Bác Hồ.

Ông Nguyễn Văn Triệu nhìn hai tấm hình. Ông nhắc tôi: Bài vị Hòa thượng Thích Thiện Đức viết trong Lễ truy tiến Chủ tịch Hồ Chí Minh:

"Cung thỉnh tiếp triệu phục vì vong chánh độ, hiển linh Nguyễn Sinh Cung tại vị chứng minh".

Năm 1969, Sắc Tứ Quan Âm Cổ Tự truy tiến Bồ Tát Nguyễn Sinh Cung!

CÂY VÚ SỮA

LINH HƯƠNG - PHẠM VĂN TẮC

Nam Bộ miệt vườn!

Đất nước Việt Nam trong lịch sử đấu tranh cho hòa bình thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ có chuyện "Cây vú sữa miền Nam", lại có chuyện "Cây vú sữa Bác Hồ".

Chuyện cây vú sữa, chuyện của đất nước, của dân tộc.

Những cây vú sữa xanh tươi gợi lên hình ảnh của đồng bào miền Nam ruột thịt, hình ảnh Bác Hồ muôn quý ngàn yêu!

CÂY VÚ SỮA MIỀN NAM

Chuyện cây vú sữa gắn với địa chỉ xã Trí Lực, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Xã Trí Lực là vùng đất có truyền thống đấu tranh cách mạng với những sự tích anh hùng. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, xã Trí Lực có trận đánh Pháp bên dòng kinh Chắc Bãng lừng tiếng. Trong kháng chiến chống Mỹ - nguy, xã Trí Lực nằm trong địa bàn đồng khởi 1960 lừng danh huyện Thới Bình.

Xã Trí Lực, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau thuộc vùng

rừng và miệt đồng. Một miệt đồng kinh rạch và phù sa phì nhiêu, ở cuối đất cùng trời phương Nam, nhưng lại mang truyền thống dựng nước, giữ nước của ông bà từ ngàn năm lịch sử. Ấy là tinh thần “*ngự binh u nông*”. Kháng chiến chống thực dân Pháp có những đơn vị bộ đội chính quy tới ở Trí Lực cùng dân lo sản xuất lấy lương thực, cùng dân đánh giặc. Ở miệt đồng sống thuần nông với đất. Trên ruộng chỉ có lúa, những giống lúa Tiên Đồi, Nàng Cum và giống nếp với cái tên thật dễ thương “*nếp Tất Nợ*” (nếp giống tốt, năng suất cao trả hết nợ (!)). Đồng ruộng ấy cùng kinh rạch kia còn có nhiều tôm cá. Những cá lóc, cá rô, cá trê vàng, trê trắng, cá chèm dính sáng lưới, làm mắm, ăn tươi, làm khô. Miệt vườn cây ăn trái chỉ có ít loại xoài, mít, cam còn đa phần là chuối, khóm; rau lang, rau muống, rau ngò, bông súng...

Chuyện cây trái đất Trí Lực phải nhắc tới cây vú sữa. Chỉ có một cây duy nhất trên bờ Chác Băng, thuộc ấp số 10. Cây vú sữa của ông Hai Phường lấy giống từ Tiên Giang về trồng. Một thời gian sau ông di dời để lại khu đất cho ông Đương. Ông Đương là tên dân gọi theo nghề nghiệp của ông. Một tay chuyên sống bằng nghề đồ tre, vót cần câu, đan lát, lò lợp, thúng mủng, rổ rế. Cây vú sữa đã có trái. Cây trái lạ ngon ngọt quý hiếm và giá mua bán rất mắc. Mỗi chục một gạ lúa. Chỉ khi lễ trọng cúng ông bà, chỉ khi có người bệnh nhiều mới mua cho ăn lấy lại sức.

Đất nuôi quân đánh giặc cũng chỉ cần lúa gạo, rau cá.

Thường nhật lấy gạo nấu cơm, kéo lưới, đặt lò lợp, dỡ trà lấy cá kho, nấu canh chua.

Trúng mùa vụ, đánh trận thắng hay ngày lễ, Tết thì các má chiến sĩ nấu xôi, nấu chè liên hoan thăm thiết tình nghĩa

quân dân.

Năm 1954, chiến thắng Điện Biên Phủ lẫy lừng toàn cầu, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, hòa bình lập lại ở Đông Dương. Theo tinh thần Hội nghị Giơnevơ, nước Việt Nam tạm chia hai miền. Hai trăm ngày tập kết, là những ngày chia tay, kẻ ở người đi đầy thương mến. Khi đó, một đại đội của Tiểu đoàn 307 đóng ở Trí Lực. Má Lê Thị Sảnh (Tur Sảnh), hội viên Hội mẹ chiến sĩ làm 14 công ruộng, lâu nay gia đình má nuôi chứa Ban Chỉ huy đại đội, má đã nghĩ ra việc gửi theo những anh bộ đội Cụ Hồ biểu Bác Hồ cây vú sữa như gửi lòng mình, gửi sản vật quý giá của quê hương mình tới Bác tỏ lòng yêu thương, tỏ ý chí thống nhất đất nước. Má cùng cô con gái thứ Bảy còn nhỏ xíu lo cây vú sữa nhỏ gửi tặng Bác Hồ. Cây vú sữa đã được Bác trồng, chăm sóc lớn lên bên Nhà sàn Bác Hồ.

Năm 2003, chúng tôi làm phim kỷ niệm 50 năm ngày tập kết (1954-2004) cùng với cán bộ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cà Mau, cùng đồng chí Đặng Minh Tâm, Bí thư Đảng ủy xã Trí Lực đã tới nhà má Tur Sảnh ở ấp 10, thấp nhang và ghi lại hình thờ của má và chồng má, là ông Đỗ Văn Tồn, gặp các con cháu của má Tur Sảnh. Chúng tôi nghe ông Nguyễn Văn Phận, 81 tuổi, nguyên là Tổ trưởng tổ Đảng của ấp 10 thời gian năm 1954 kể lại: Trong cuộc mít tinh tiễn đưa các chiến sĩ đi tập kết, ông Phận đã giới thiệu má Tur Sảnh lên khán đài gửi cây vú sữa tặng Bác Hồ kính yêu. Đại đội trưởng Kiên, người quê Bến Tre, bị thương cụt một cánh tay trái, đã thay mặt anh em chiến sĩ nhận cây vú sữa từ tay má Lê Thị Sảnh, đem theo đoàn tập kết ra miền Bắc để tặng Chủ tịch Hồ Chí

Minh.

Cây vú sữa trên đất Trí Lực do má Lê Thị Sảnh gửi tặng Bác Hồ đã được Người chăm sóc chu đáo. Cây xanh tươi thân thương như hình ảnh miền Nam thương yêu bên Người. Cây xanh tươi, đơm bông kết trái như sức sống bất diệt, sự gắn bó máu thịt của miền Nam với Bác Hồ kính yêu.

Cây vú sữa mang cái tên đầy yêu thương là *cây vú sữa miền Nam*.

ĐỀN THỜ BÁC HỒ Ở TRÍ LỰC

Tháng 9-1969 Bác Hồ từ trần.

Người đã yên nghỉ, đôi bàn tay trồng cây số một của đất nước này ngưng chăm sóc cây vú sữa bên Nhà sàn.

Đồng bào cả nước thương yêu Người, đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, quyết giành thắng lợi hoàn toàn.

Tuổi trẻ Thới Bình tràn dâng thương nhớ Người! Năm 1973, đồng chí Huỳnh Đảm - Bí thư Huyện đoàn Thới Bình đề nghị cho Đoàn Thanh niên của huyện xây đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đề nghị được Huyện ủy nhất trí cao, được nhân dân ủng hộ nhiệt tình.

Nơi dựng đền chính là nơi quê của cây vú sữa miền Nam - ở Kinh Bảy, ấp 6 (Phủ Thờ), xã Trí Lực, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Thanh niên dám nghĩ dám làm, dựng đền trên một cái lung sâu rộng, đầy lau sậy và bom đạn. Phải lấy đất từ xa lên nền cao ráo, thoáng mát. Phát cỏ dọn nền đục bom, đục

trái nỏ. Chuyên đất đắp nền thì địch phát hiện ra việc dựng đền thờ, chúng đem quân vây đánh.

Đội thanh niên dựng đền kết hợp với lực lượng vũ trang đánh địch hết trận này qua trận khác. Việc lên nền được đồng bào, từ các cụ già tới các em nhỏ của xã Trí Lục và các xã lân cận tham gia nhiệt tình. Sau 4 tháng, công việc mới hoàn thành. Ngôi đền được dựng bằng tràm, đước, cùng với nhà hội trường bên cạnh. Trước bàn thờ Bác Hồ có khẩu hiệu dành cho thanh niên: "*Thế hệ trẻ Việt Nam sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại!*".

Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được tu sửa, xây dựng lại mấy lần. Một công trình trang nghiêm trong khuôn viên đẹp đang được đầu tư xây dựng tích cực. Trong nội thất là tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh đúc bằng đồng, bộ tam sự lư hương bằng đồng. Nhà truyền thống đang được hình thành với tư liệu về cuộc đời của Bác, các hiện vật như Nhà sàn sẽ được thể hiện bằng mô hình.

Đền thờ Bác ở Trí Lục là nơi chính quyền địa phương tổ chức dâng hương Bác vào các dịp lễ hội lớn trong năm: 3-2, 30-4, 1-5, 19-5, 2-9.

Nơi đây là điểm sinh hoạt truyền thống của thế hệ trẻ, nhất là đoàn viên và thiếu niên của các trường học.

Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh là di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh.

CÂY VÚ SỮA BÁC HỒ

Như trên đã kể, đi thực hiện phim tài liệu nhân dịp kỷ

niệm 50 năm ngày tập kết, chúng tôi gặp được, biết được gốc tích chuyện *cây vú sữa miền Nam*. Lần này tìm hiểu đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở miền Tây Nam Bộ chúng tôi lại có duyên với chuyện *cây vú sữa Bác Hồ*. Cây vú sữa này trồng trước cửa đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Trí Lực, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Người đưa cây vú sữa từ Khu Di tích Phủ Chủ tịch ở Thủ đô Hà Nội về đây là ông Phạm Văn Tắc, Phó Giám đốc Bảo tàng tỉnh Bạc Liêu. Trước khi tới Minh Hải (tỉnh cũ, sau này tách thành hai tỉnh Cà Mau và Bạc Liêu) ông Phạm Văn Tắc là cán bộ bảo vệ, thuyết minh ở Khu Di tích Phủ Chủ tịch. Ông Phạm Văn Tắc đã đưa cho tôi xem bài ghi chép *Đưa cây vú sữa từ Di tích Phủ Chủ tịch về trồng tại đền thờ Bác Hồ ở Trí Lực*. Xin được chia sẻ với độc giả chuyện *cây vú sữa Bác Hồ* của Phạm Văn Tắc.

Lễ kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890 – 19-5-1990), Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh Minh Hải đặt kế hoạch tổ chức tại đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Trí Lực (Trí Phải), huyện Thới Bình. "Cây vú sữa miền Nam" bà con nông dân ở xã Trí Lực gửi tặng Người năm 1954 được Người trồng và chăm sóc đã ra trái kết hạt thơm được cây con. Các đồng chí lãnh đạo tỉnh Minh Hải yêu cầu Sở Văn hóa- Thông tin tỉnh Minh Hải cử người ra Di tích Phủ Chủ tịch xin cây vú sữa thơm từ "Cây vú sữa miền Nam" về trồng ở đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Trí Lực.

Cuối tháng 3-1990, tôi được đồng chí Giám đốc Bảo tàng tỉnh giao nhiệm vụ ra Hà Nội xin cây vú sữa ở Di tích Phủ Chủ tịch. Tôi hiểu mình được giao nhiệm vụ này vì trước đây - những năm 1977 - 1982, tôi là Công an nhân dân vũ trang làm nhiệm vụ bảo vệ, hướng dẫn khách trong và ngoài nước

vào thăm nơi ở và làm việc của Bác Hồ tại Di tích Phủ Chủ tịch. Tuy nhiên, tôi biết đây là công chuyện khó khăn. Bảo tàng Minh Hải đã hai lần cử người ra Hà Nội xin cây vú sữa về trồng. Cả hai lần cây non mang về trồng đều bị chết. Tôi là người lo lần thứ ba. Không biết phải đưa cây vú sữa non vượt 2.000 km từ Hà Nội về Cà Mau sao cho an toàn? Đưa cây sao? Tôi chưa hình dung ra, nhưng tôi nghĩ tới những người chiến sĩ ngày tập kết 1954 đã nhận cây của bà con xã Trí Lực, đem cây lên tàu theo đường biển Đông ra miền Bắc được, vậy mình cũng phải đem bằng đường giống cây này về Cà Mau. Tôi hình dung việc đưa cây theo đường tàu hỏa, rồi theo ô tô về tới Cà Mau, và tôi nhớ đến câu chuyện tấm ảnh Bác Hồ chăm sóc cây vú sữa đã được chiến sĩ vượt đường Trường Sơn đưa về Bạc Liêu thời chống Mỹ, cứu nước. Nhiều người ở Bạc Liêu khi đó chuyền tay nhau ngắm hình ảnh Bác với cả tấm lòng trân trọng kính yêu Bác. Bà Nguyễn Thị Được kể: Năm 1963, tại Hội nghị cán bộ phụ nữ toàn miền Tây Nam Bộ họp tại rừng Bạc Liêu, chị em coi hình ghen ngào xúc động: Bác tưới cây vú sữa với tình thương đồng bào miền Nam. Ban tổ chức hội nghị đã in tặng mỗi người một tấm ảnh Bác Hồ tưới cây vú sữa đó. Chị em vui mừng với một kỷ vật vô giá. Cây vú sữa Bác Hồ mang được về Trí Lực còn quý giá biết nhường nào? Nhất định tôi phải hết sức cố gắng đưa cây về thật tốt.

Ngày 28-3-1990, tôi lên đường đi Hà Nội.

Ngày 5-4-1990, tôi tới Phủ Chủ tịch gặp ông Bùi Kim Hồng, Phó Giám đốc Khu Di tích Phủ Chủ tịch, tôi trình giấy tờ xin cây vú sữa về trồng ở Trí Lực. Ông Hồng rất hoan nghênh. Một ý tưởng hay, đưa cây con của cây vú sữa miền

Nam trở lại đất cây giống mẹ. Ông Hồng hứa sẽ cho chọn lựa cây tốt, chuẩn bị chu đáo mọi việc và hẹn ngày tới tới nhận cây mang về miền Nam.

Ngày 2-5, chúng tôi được nhận cây.

Kỹ sư lâm nghiệp Nguyễn Văn Công, người chăm sóc vườn cây Khu Di tích Phủ Chủ tịch đã chọn bứng cho tôi 4 cây con tự tay ông ương. Các cây cao từ 0,6 mét tới 0,8 mét, thân cây mập mạp, nhánh lá tươi tốt. Mỗi cây được đặt trong một cái chậu đóng bằng gỗ. Nhà trồng trọt chỉ cái vòng đất gốc cây bứng khá lớn bảo tôi ráng mang, đất nhiều nặng nhưng đất gốc quen thuộc nuôi giữ cây, bứng trông tốt hơn. Ông Bùi Kim Hồng đưa cho tôi tám giấy giới thiệu vận chuyển những cây vú sữa của Khu Di tích Phủ Chủ tịch tặng nhân dân Minh Hải, để các cơ quan đơn vị liên quan trên đường vận chuyển giúp đỡ. Ông Công cho cây lên xe Uoát của cơ quan chở ra ga Hàng Cỏ. Xe chở cây? Hàng hóa khác thường vậy bảo vệ không cho vào ga. Tôi liền xuất trình giấy giới thiệu của Khu Di tích Phủ Chủ tịch. Ban lãnh đạo nhà ga liền làm việc với Trưởng tàu TN1, giao nhiệm vụ giúp đỡ cho tôi đưa cây đi. Một sự giúp đỡ hết sức nhiệt tình và đầy trách nhiệm, vượt xa mong muốn của tôi. Nhà ga dành cho một phòng nhỏ trên tàu để 4 cây vú sữa, cử người giúp tôi đưa cây lên tàu, xuống tàu, tiếp cho tôi chăm tưới mỗi ngày suốt cuộc hành trình từ Hà Nội vào tới Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 4-5-1990, tàu tới ga Hòa Hưng. Tôi thuê 2 xe xích lô chuyển cây về Nhà khách của Bộ Văn hóa ở số 170 Nguyễn Đình Chiểu để thuê phòng nghỉ. Bảo vệ cũng lại

không cho xe cây vào nhà khách, tôi lại xuất trình giấy tờ. Và lại được lãnh đạo nhà khách ưu tiên chỗ trọ, cho người tiếp giúp bảo quản cây.

Từ Thành phố Hồ Chí Minh, tôi gọi điện về Minh Hải báo với Sở Văn hóa - Thông tin, báo Bảo tàng tỉnh cho xe lên chở cây. Nhưng đều được báo không có xe và giao cho tôi tìm cách đưa cây theo xe đò về tỉnh.

Đưa cây về theo xe chở khách?

Ngày 5-5-1990, tôi lo đưa cây về Minh Hải. Tôi liên hệ với bến xe, 9 giờ 30 phút, tôi đưa cây ra bến, mua 4 vé xe đò lấy chỗ cho mình và cho cây. Chủ xe sắp xếp nhất quyết đưa tôi và cây lên hàng ghế cuối xe. 15 giờ xe tách bến xe Miền Tây. 22 giờ xe về tới Bạc Liêu. Đường dài mấy trăm cây số, đường xấu, xe xóc, những chậu bật lên tung xuống. Tôi ráng hết sức ém giữ, cuối cùng chỉ được 1, còn 3 chậu kia bị bể đất gốc, rồi tung gốc cây bông lên đứt rễ. Tôi đưa cây về nhà riêng ở khu tập thể cơ quan Thị ủy Bạc Liêu chăm sóc rồi đưa ra Bảo tàng tỉnh. 4 cây còn 2 nhưng chỉ được 1 cây xanh tươi, khỏe mạnh.

Ngày 19-5-1990, kỷ niệm sinh nhật Bác Hồ. 5 giờ sáng ông Đỗ Hồng Phúc, Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh Minh Hải đưa xe con tới Bảo tàng tỉnh ở thị xã Bạc Liêu chở cây vú sữa tới Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở thị xã Cà Mau làm lễ bàn giao cho Ủy ban nhân dân huyện Thới Bình rước về trồng trước đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Trí Lực trong lễ kỷ niệm 100 năm ngày sinh Bác Hồ.

Chuyến đi ấy được một "Cây vú sữa Bác Hồ" trồng phía bên tay mặt đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Trí Lực. Ở

xã Trí Lực đã dựng bia lưu niệm "Cây vú sữa miền Nam". Cùng với tám bia đó, "Cây vú sữa Bác Hồ" trồng ở đền thờ Bác là hình ảnh đầy ý nghĩa tốt đẹp về công cuộc xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, tự do.

Gần hai mươi năm đã qua, "Cây vú sữa Bác Hồ" ở Trí Lực đã lớn, cây cao, tán rộng, tươi xanh và cây đã đơm bông kết trái. Người Trí Lực lấy hạt uơm cây giống nhân trồng giống cây quý này. Đất Cà Mau xuất hiện những đường "Cây vú sữa Bác Hồ".

*

* *

Phần đầu bài viết này tôi nhắc tới Trí Lực miệt đồng. Miệt đồng xa xưa lúa và cá đồng rau nội - một miệt đồng, một chân rừng căn cứ cách mạng, đất "ngự binh u nông" để rồi chúng tôi kể chuyện cây vú sữa. Vùng đất này có những con người như chiến sĩ Trí, chiến sĩ Phải, chiến sĩ Lực... sống chiến đấu hy sinh để tên cho đất. Có những người như má Lê Thị Sảnh sống bình dị mà góp việc cho cây những tên tuổi cây đẹp vô cùng *Cây vú sữa miền Nam, Cây vú sữa Bác Hồ*.

Đất này, nay miệt đồng hiện đại, miệt đồng của giống lúa mới năng suất cao, của cây mía, của những vuông tôm, hầm cá nuôi trồng theo công nghệ mới. Không! Cái ranh giới miệt đồng đang được đổi thay, cái hồn *miệt vườn* xanh lên với những vườn, những liếp, những nông trại cây trồng. Xanh lên một cách độc đáo đặc biệt với những chuyện cây vú sữa...

Đất này đang tiếp tục xuất hiện những con người góp sức làm cho cuộc sống đổi mới. Chúng tôi xin ghi lại một sự việc nóng trong nhịp sống mới xuất hiện vào tháng 3-2009.

Ông Dương Tiến Dũng - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân

tỉnh Cà Mau - cho biết đã thống nhất chủ trương cho một nông dân bắc cầu treo qua kênh xáng Chắc Băng. Người làm việc đó là ông Nguyễn Văn Quân ở ấp 6, xã Trí Lực. Ông Quân làm đơn cho bắc cầu treo theo hình thức BOT với kinh phí 2 tỉ đồng. Theo thiết kế, cầu treo Chắc Băng dài 60m, rộng 6m thảm bê tông nhựa để ô tô có trọng tải từ 3 tấn trở xuống lưu thông an toàn.

Đây là trường hợp đầu tiên nông dân ở tỉnh Cà Mau bỏ tiền ra xin bắc cầu lớn qua kênh xáng lớn giúp địa phương giảm bớt gánh nặng đầu tư các dự án giao thông liên xã.

Cây cầu qua kênh xáng Chắc Băng dẫn vào đền thờ Bác Hồ ở xã Trí Lực, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Bác ơi! Đất nước tự do, độc lập và đang được xây dựng ngày càng to đẹp hơn, đàng hoàng hơn.

ĐỀN THỜ BÁC HỒ Ở CỬA NGÕ VÙNG CĂN CỨ ĐỊA CÁCH MẠNG U MINH

LƯƠNG MINH HÌNH

Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở ấp Ba, xã Lương Tâm, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang là di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia, được xây dựng từ ngay sau ngày làm Lễ truy điệu Bác Hồ kính yêu, nơi đây là cửa ngõ vùng căn cứ địa cách mạng U Minh và là vùng giáp nước.

GIỮ LƯU HƯƠNG TRUY ĐIỆU LẬP ĐỀN THỜ BÁC

Huyện Long Mỹ và thị xã Vị Thanh tỉnh Hậu Giang thuộc vùng đất *cửa ngõ U Minh Thượng*. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, U Minh là vùng căn cứ địa cách mạng, là vùng đất bom giec đạn nổ, vùng đất mà ta và địch tranh chấp nhau. Địch dùng sức mạnh quân sự để đứng chân cai trị, tấn công vào rừng U Minh, “làm cỏ” U Minh. Cách mạng tồn tại ở đây vì lòng yêu nước, yêu độc lập, tự do của nhân dân.

Thế đan xen giữa địch và lực lượng cách mạng là tranh chấp giành giật từng xóm, từng ấp, xã Lương Tâm là địa bàn

tranh chấp quyết liệt nhất. Năm 1969, ở Lương Tâm, địch đóng đồn bót, lập ấp chiến lược ở 6 ấp, chỉ có ấp Nhi, ấp Ba và ấp Chín là ba ấp giải phóng, căn cứ cách mạng đặt ở ấp Ba, ở đây, lúc này còn có cả bộ đội chủ lực đóng quân.

Đầu tháng 9-1969, Xã ủy Lương Tâm nhận được tin của Huyện ủy Long Mỹ với Chỉ thị của Trung ương Đảng: Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần, tổ chức quốc tang Người một tuần lễ.

Đảng bộ xã Lương Tâm do đồng chí Bí thư Lữ Minh Chánh (Hai Chánh) tổ chức cho toàn dân đi tang Bác. Nhân dân vô cùng đau xót khóc thương Người. Ban tang lễ của xã được thành lập và vận động toàn dân trong xã, từ ấp giải phóng tới ấp chiến lược, đi tang Bác Hồ.

Các gia đình má Năm, ông Út Xã, ông Năm Mì ở ấp Nhi; gia đình bà Thân, bà Chơi, ông Tư Hùng, ông Năm Lừng ở ấp Ba, lo may hàng ngàn tấm băng tang để phát cho nhân dân. Các đồng chí ở Văn phòng Đảng ủy lo bàn thờ: sửa soạn lư hương, bình bông để tổ chức nhân dân làm Lễ truy điệu Bác. Đồng chí Thống - Ủy viên Thư ký, dù không là họa sĩ chuyên nghiệp vẫn sẵn sàng nhận nhiệm vụ phóng ảnh Bác Hồ từ tờ giấy bạc 5 đồng phát hành năm 1946 lên vải với kích thước 0,6m x 0,8m. Ông Tư Thống gửi mua vải, màu vẽ, bút vẽ và cái kính lúp để coi cho rõ hình mẫu Bác Hồ in trên đồng tiền. Sau một ngày đêm miệt mài, ông Tư Thống đã phóng được tám hình Bác thật đẹp, rất hợp với ảnh thờ cúng thiêng liêng.

Trong khi toàn dân xã Lương Tâm đau thương thì bọn giặc lại mừng rỡ. Chúng nghĩ rằng ta không thể cầm súng chiến đấu lúc này. Chúng kéo nhau nhậu nhẹt, ca hát nhảy

múa, ra lời bốn cột. Những trái tim thương đau nổi giận trước thái độ của giặc. Quân và dân xã Lương Tâm thề tiêu diệt bọn chúng trước khi làm Lễ truy điệu để lễ cử hành thật tôn nghiêm. Trận tấn công đồn Vàm Cấm đã diễn ra đêm 4-9-1969, tiêu diệt 20 tên. Đây là chiến công đầu tiên của Lương Tâm dâng lên hương hồn Bác kính yêu, chiến công trước Lễ truy điệu Người.

Ngày 5-9, Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh được tổ chức trọng thể với sự có mặt đông đủ của các đồng chí lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể trong xã, ấp, các đơn vị bộ đội chủ lực, bộ đội du kích địa phương và đông đảo bà con xã Lương Tâm. Lễ dâng hương, tiễn biệt Người thật xúc động. Mọi người ghi nhớ công ơn của Bác, hứa với Bác: “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”. Lễ truy điệu tổ chức tại nhà anh Bảy Sinh, một trong những người con của má Sánh - má Sánh có 3 con là liệt sĩ, ngày hòa bình má được phong danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.

Sau Lễ truy điệu, má Sánh cùng nhiều ông bà khác - những người cao tuổi của xóm ấp, đề nghị với Đảng ủy được giữ lưu hương truy điệu để lập đền thờ Người. Một đề nghị chí tình, chí nghĩa thể hiện lòng dân với Bác. Đảng ủy xã Lương Tâm đã đáp ứng nguyện vọng đó. Kế hoạch dựng đền thờ được bàn bạc, cân nhắc về kiểu dáng, kích thước, địa điểm, lo nguyên vật liệu, tổ chức nhân công xây dựng.

Đền thờ Bác Hồ được xây dựng ở ngã ba ấp Ba, xã Lương Tâm, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, từ ngày 6-9 đến ngày 10-9-1969 thì hoàn thành, với sự tham gia của nhân dân và bộ đội ở căn cứ ấp Ba. Ngôi đền có chiều rộng 5m, dài 7,5m, cao 3,6m, bằng tre lá do bà con tự góp lại. Bàn thờ khi Lễ

truy điệu nay được đặt trang nghiêm trong đền thờ. Lễ dâng hương khánh thành có đông đảo bà con tham dự, khiến địch lo sợ. Chúng huy động pháo binh, bộ binh đánh phá, dồn sức triển khai chiến dịch bình định. Trước tình hình đó, các đồng chí lãnh đạo xã quyết định đưa bàn thờ Bác Hồ về thờ tại Văn phòng Đảng ủy xã Lương Tâm.

Tại đây, cứ tới ngày giỗ, ngày sinh nhật Bác, ngày Tết Nguyên đán, địa phương đều tổ chức dâng hoa hoặc nấu mâm cơm cúng Người. Dù cúng cơm hay dâng hoa đều có trầm nhang tưởng niệm Bác kính yêu. Dịp này, địa phương còn mở những đợt học tập tư tưởng, tấm gương đạo đức của Người, tổ chức sơ kết, tổng kết công tác. Các lễ dâng hương của nhân dân, chiến sĩ ta tổ chức là lễ dâng hương thực hiện *Di chúc* Bác Hồ, lễ dâng hương tiến hành cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ tới thắng lợi hoàn toàn, lễ dâng hương mong chóng tới ngày non sông sạch bóng quân xâm lược... Tất cả những lễ dâng hương ấy thiêng liêng làm sao, có sức mạnh chiến đấu biết nhường nào.

TRƯỚC CỬA CĂN CỨ ĐỊA CÁCH MẠNG U MINH

Trong những năm đầu thập niên 70 của thế kỷ XX, giữa chiến trường kháng chiến gian khổ mà anh hùng, lễ dâng hương Bác Hồ ở xã Lương Tâm, huyện Long Mỹ là *lễ dâng hương ở cửa ngõ căn cứ địa cách mạng U Minh*. Đây là mảnh đất nóng bỏng tinh thần chiến đấu trong cuộc kháng chiến chống đế quốc xâm lược và bẻ gãy tay sai bán nước. Địch cuồng vọng đánh chiếm nơi này để lấy đất hội quân tấn công vào U Minh, hòng tiêu diệt tận gốc, tận nguồn lực lượng

cách mạng. Âm mưu của chúng bị lộ khi chúng phát động chiến dịch “Nhỏ cỏ U Minh”. Phía cách mạng kiên cường tinh thần giữ “cửa ngõ”, xuất quân mở đường đuổi sạch bóng quân xâm lược. Nhớ lại, trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, không phải ngẫu nhiên mà ngay trong những ngày đầu, trên đất Tầm Vu, cách thị xã Cần Thơ hơn chục cây số, diễn ra liên tiếp những trận chiến lớn, với những chiến công diệt hàng tiểu đoàn lính Pháp, phá hủy xe cơ giới, xe tăng địch, đi đầu cả nước về việc thu súng đại bác 105 ly. Đó là những cuộc chặn đánh tiêu diệt địch tại cửa ngõ trung tâm quân giặc ở Cần Thơ, giữa đồng bằng sông Cửu Long trên đường chúng vận động tới Long Mỹ, Vị Thanh “cửa ngõ U Minh Thượng”.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp đã vậy, trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ, thời kỳ Tổng thống Hoa Kỳ Níchxon ra chiêu bài bình định, cửa ngõ căn cứ địa cách mạng U Minh lại nổi lên chiến trận. Các chi khu quân sự thuộc tỉnh lỵ Chương Thiện, chi khu Ngan Dừa, chi khu Kiến Thiện tung lực lượng cướp đất, lập đồn khắp nơi. Ở xã Lương Tâm, địch cắm đồn bót dày đặc, với 6 đồn: Vàm Cấm, Tô Ma, Bào Ráng, Đường Đào, Ngang Mồ, Kinh Lâu.

Cắm đồn bót đi cùng với việc càn quét, đàn áp, khủng bố, gom dân vào ấp chiến lược. Trong thời kỳ này, chúng giết chết 564 đồng bào, chiến sĩ của xã Lương Tâm. Đồn Tô Ma là đồn gây nhiều tội ác nhất trong 6 đồn trên xã này. Chúng giết chết 189 người, đốt phá 98 nóc nhà, gom 765 gia đình vào ấp chiến lược.

Đau thương chồng chất càng làm cho tinh thần cách mạng bốc cao. Hưởng ứng lời kêu gọi của Trung ương, biến

đau thương thành hành động cách mạng, nhân dân Long Mỹ cùng nhân dân khắp miền Nam liên tục tấn công địch. Du kích Lương Tâm cùng lực lượng vũ trang địa phương đánh các đồn trên địa bàn xã, tiêu diệt hoàn toàn 2 đồn: Vàm Cấm và Tô Ma; đồn Đường Đào thì bị ta đánh mạnh, tiêu diệt 40 tên giặc.

Lực lượng vũ trang đóng quân trên địa bàn Lương Tâm cũng thực hiện lời hứa làm theo *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh một cách xuất sắc. Một bộ phận thuộc Tiểu đoàn Tây Đô dâng hương lên Người, xuất quân tiến đánh chi khu Kiến Thiện, diệt và làm bị thương 43 tên giặc. Trưởng chi khu Kiến Thiện là tên ác ôn Trần Sáng phải đền tội. Một bộ phận của Tiểu đoàn Phú Lợi 1 dâng hương lên Người, tiến đánh chi khu Ngan Dừa, diệt và làm bị thương 38 tên địch, thu nhiều vũ khí quân trang, quân dụng, tạo thế cho đồng bào phá vỡ áp chiến lược của địch. Chiến công của các đơn vị trên làm lễ dâng hương báo công lên Người thêm phong phú. Chiến công nối tiếp chiến công của quân, dân Long Mỹ và “cửa ngõ căn cứ địa cách mạng U Minh” đã làm giảm áp lực giặc đánh phá đền thờ Bác Hồ, buộc địch phải dồn sức chống đỡ cách mạng trong tình hình chiến sự mới.

Sau khi Hiệp định Pari có hiệu lực, từ ngày 28-01-1973, khi đế quốc Mỹ cuốn cờ rút khỏi Việt Nam, Tổng thống Việt Nam Cộng hòa Nguyễn Văn Thiệu ngoan cố công bố: “Ở Chương Thiện không có ngừng bắn, không có Hiệp định gì cả”. Cửa ngõ U Minh Thượng trở thành trọng điểm số 1 ở miền Tây Nam Bộ để thực hiện kế hoạch *tràn ngập lãnh thổ* của chính quyền Thiệu. Ngày 20-3-1973, Bộ Tư lệnh vùng 4 chiến thuật của ngụy hạp tại Cần Thơ, phổ biến kế hoạch

bình định ở vùng 4 chiến thuật; kế hoạch chia làm 3 bước:

- Tháng 3, 4, 5: lần chiếm vùng Chương Thiện.
- Tháng 6, 7, 8, 9: lần chiếm vùng U Minh.
- Tháng 10, 11, 12: lần chiếm vùng Cà Mau.

Từ giữa tháng 3, chúng huy động toàn bộ sư 21, một bộ phận sư 9, các tiểu đoàn bảo an, thiết đoàn 6 (52 xe M.113), 4 tiểu đoàn pháo, 2 giang đoàn, chia thành nhiều cánh đánh tới, mục tiêu đột phá là phía tây nam huyện Long Mỹ.

Kế hoạch của địch bị phá sản, chúng bị quân và dân ta chặn đánh toi bời, nhưng chúng ngoan cố cuồng bạo, dựa vào vũ khí trang bị hiện đại, cơ động và kéo dài cuộc chiến ở cửa ngõ U Minh Thượng đến hết năm. Như vậy là chúng phải “nuốt nghẹn” cái kế hoạch chia thời gian đánh 3 khu vực trong năm 1973. Trong đợt bình định này, máy bay địch đi thả bom phá hoại cửa ngõ U Minh Thượng; bom thả làng này áp kia không hết, khi bay về ngang qua rừng dừa Vĩnh Viễn chúng trút nốt xuống. Bom trút dài dài, đào đất thành kinh Tàu Bay. Và chỉ ở đây mới có chuyện kể *con kinh bom đào*. Chiến trường đạn bom là vậy. Cửa ngõ U Minh Thượng năm 1973 đã loại khỏi vòng chiến đấu 21.000 tên địch; diệt gọn một liên đoàn bảo an, 6 tiểu đoàn, 64 đại đội, 2 giang đoàn, 2 chi đoàn xe thiết giáp, đánh thiệt hại nặng 43 tiểu đoàn, 4 sở chỉ huy trung đoàn, 1 căn cứ hải quân và 1 chi khu; tiêu diệt 203 đồn, bức hàng, bức rút 91 đồn khác, bắn cháy 131 tàu chiến, phá hủy 116 khẩu pháo, bắn cháy 480 xe quân sự, có 64 xe M.113, bắn rơi và phá hủy 63 máy bay các loại, thu 2.200 khẩu súng, giải phóng 120 ấp với hơn 8.000 dân; giúp dân nổi dậy phá kềm, khai hoang phục hóa 2.000 ha đất, làm tăng vụ 10.000 ha, dân đóng góp 163.000 tạ lúa đảm phụ.

Với những chiến tích trên, quân dân ta đã chiến thắng 75 tiêu đoàn địch mà xã Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ là nơi đại diện ghi chiến tích huyền thoại này. Ngày 20-7-1994, Bộ Văn hóa - Thông tin ra quyết định công nhận *Di tích lịch sử địa điểm chiến thắng 75 tiêu đoàn địch năm 1973* cho xã Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Huyện cửa ngõ U Minh Thượng - Long Mỹ trong kháng chiến là căn cứ cách mạng, nơi có nhiều cơ quan lãnh đạo của Khu ủy, Tỉnh ủy đóng để chỉ đạo phong trào. Đảng bộ và nhân dân Long Mỹ đã kiên cường bám trụ, chiến đấu, chịu đựng hy sinh gian khổ, góp phần vào thắng lợi chung của tỉnh, của cả nước và đã được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Toàn huyện có 2 đơn vị, 13/14 xã và 8 cá nhân được tuyên dương Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, 96 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, 3.160 liệt sĩ, hàng ngàn thương binh bệnh binh, 11.600 hộ gia đình và cán bộ, chiến sĩ được tặng Huân chương, Huy chương Kháng chiến.

Tấm lòng của người dân ở vùng căn cứ địa cách mạng U Minh đối với Bác không phải chỉ có những chiến tích huyền thoại mà còn thể hiện ở tình cảm của mỗi người, mỗi gia đình ở đây. Ở thị xã Vị Thanh, tỉnh Chương Thiện, bất chấp địch cai trị, gia đình má Trần Thị Láng cúng giỗ Bác Hồ giữa thanh thiên bạch nhật mà chỉ khéo nói là “cúng cơm ông Tô”. Má Láng là người Hoa, “Ông Tô” ở quê xa nên việc cúng giỗ đàng hoàng và an toàn; gia đình ông Sáu Tòng ở xã Vĩnh Viễn anh hùng là gia đình cách mạng, ông có mấy người con đi kháng chiến chống Mỹ, có người là liệt sĩ. Hàng năm, kể từ ngày Bác mất đến nay, cứ tới ngày 2-9 là vợ chồng ông

thịt con heo trên 100kg làm chục mâm cỗ cúng Bác Hồ, mời lối xóm đến dự. Sau khi vợ chồng ông Sáu Tòng tạ thế, con trai ông - anh Út Nam - tiếp tục cúng giỗ Bác Hồ.

TO ĐẸP, ĐÀNG HOÀNG

Hiểu được nguyện vọng của nhân dân Lương Tâm là muốn xây dựng đền thờ Bác đảng hoàng hơn, năm 1990, Ủy ban nhân dân huyện Long Mỹ quyết định thành lập Ban xây dựng đền thờ Bác Hồ. Đồng chí Lê Văn Thống, Trưởng phòng Văn hóa - Thông tin huyện Long Mỹ làm Trưởng ban, đồng chí Lê Hồng Phương, Bí thư Đảng ủy xã Lương Tâm làm Phó ban, các đồng chí lãnh đạo các ban, ngành của huyện là thành viên. Kinh phí xây dựng đền do các cơ quan nhà nước và nhân dân tự nguyện đóng góp. Đền thờ Bác Hồ được xây tại ấp Ba, xã Lương Tâm.

Đền được xây dựng với kích thước 7,9m x 7,9m. Mái làm kiểu chồng diêm, thường thấy ở các công trình tín ngưỡng dân gian của người dân Nam Bộ; nền cao, khung sườn bằng gỗ, bốn hàng cột vuông nâng mái ngói âm dương, vách xây tường, hệ thống cửa thông thoáng, tạo cảm giác gần gũi. Ở gian trung tâm trang trí bàn thờ, khẩu hiệu, đôi liễn giản dị mà trang nghiêm.

Lễ khánh thành đền thờ Bác được tổ chức đúng ngày 19-5-1990, nhân dân xã Lương Tâm trồng dong cờ mở rước hình Bác Hồ từ Văn phòng Đảng ủy xã về đền thờ Bác. Lễ rước như ông bà xưa tổ chức rước sắc thần về đình làng dự Lễ Kỳ Yên, một lễ rước “rất mới” đối với đền thờ Bác Hồ. Rước Bác Hồ về đền thờ mới, nhân dân Hậu Giang mừng sinh nhật

lần thứ 100 của Bác trong lễ “dâng hoa” với muôn vàn tình thương yêu.

Ngày 2-9-1990, lễ dâng hương đầu tiên ở đền thờ mới được tiến hành với sự tham gia đầy đủ đại diện các cấp chính quyền, cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các tôn giáo, dân tộc trong tỉnh và đặc biệt là các địa phương lân cận như Bạc Liêu, Sóc Trăng, Kiên Giang. Nhớ ngày nào những chiến sĩ Tiểu đoàn Phú Lợi 1 dâng hương Bác đi đánh chi khu Ngan Dừa, tiếp dân phá áp chiến lược; thì nay các ông bà cao tuổi ở Ngan Dừa tới dâng hương, đem cây đến trồng quanh đền thờ Bác. Thế là hình thành một nội dung hoạt động mới của lễ dâng hương: trồng cây nhớ Bác!

Lễ hội ở đền thu hút nhân dân ngày càng đông, các hình thức hoạt động càng phong phú, nên nhân dân Long Mỹ đề nghị mở rộng đền to đẹp, đàng hoàng hơn nữa để nhân dân dâng hương Bác. Đề nghị đã được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ (cũ) chấp thuận. Năm 1995, quy hoạch tổng thể đền thờ Bác Hồ mới ở Lương Tâm của các chuyên gia bảo tồn, bảo tàng được thông qua, với sự đầu tư kinh phí lớn của tỉnh và sự đóng góp nhiệt tình của nhân dân. Khuôn viên đền thờ rộng 2 ha, với các hạng mục công trình như: đền thờ, nhà trưng bày, nhà đa năng, khu thể dục thể thao... có kế hoạch xây dựng từng phần, từng bước, vừa hoạt động vừa tiếp tục xây dựng bổ sung hoàn chỉnh.

Đền thờ mới được xây dựng lớn hơn, sân rộng, nền cao 1,5m với 9 bậc lên xuống ở mặt tiền và hai bên tả, hữu. Hành lang đền rộng, chạy cả 4 phía quanh đền. Kiến trúc của đền thờ vừa có nét truyền thống dân tộc vừa hiện đại, vừa phương Đông vừa phương Tây. Mái đền kiểu chông diềm, lợp ngói

vây, đầu đao lượn cong, sóng nóc trang trí lưỡng long tranh châu... gọi mái đình làng cổ kính. Những cột hành lang kiểu rômăng mang dáng dấp kiến trúc cổ đại La Mã. Bên trong, bàn thờ Bác với tượng đồng, lư hương trang trọng, tôn nghiêm.

Nhà trưng bày rộng hơn 300m², trong đó gian trung tâm rộng hơn 100m², giới thiệu hai nội dung chính: *một là*, thời thơ ấu và cuộc đời hoạt động của Bác Hồ; *hai là*, Bác với miền Nam, miền Nam với Bác. Các tranh ảnh, hiện vật tuy ít nhưng được chọn lọc kỹ, truyền được nội dung và tạo cảm xúc tốt đẹp với người thăm viếng. Ở nhà trưng bày có một số đồ dùng của Bác được phục chế, trưng bày để nhân dân hiểu về cuộc sống giản dị, thanh bạch, cần kiệm của Người; đó là đôi dép cao su, áo kaki, cây gậy, cặp kính lão, đôi guốc mộc,...

Lễ dâng hương đền thờ Bác Hồ ở Lương Tâm có nội dung ngày càng phong phú và gắn liền với nhiệm vụ cách mạng trong từng giai đoạn.

- Khi đền mới lập: dâng hương thờ cúng Người và dâng hương thỉnh Người ra trận, dâng hương báo công chiến thắng.

- Từ năm 1990, lễ dâng hương gồm có lễ cúng cơm ngày 2-9, lễ dâng hoa ngày 19-5 và kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước: Tết Nguyên đán, Lễ kỷ niệm ngày thành lập Đảng 3-2, ngày thành lập Đoàn 26-3, ngày giải phóng miền Nam 30-4, ngày thành lập nước 2-9, ngày thành lập Quân đội nhân dân 22-12,...

Rồi lễ dâng hương thỉnh Bác Hồ ra trận, lễ dâng hương mừng công báo công với Người ngày nào đã trở lại với nội

dung mới. Đó là lễ dâng hương “*Hành hương về nguồn*” để khai mạc các đại hội, hội nghị, các cuộc vận động lớn. Các ngày lễ trên đều kết hợp với các hoạt động hội vui chơi giải trí (cắm trại xuân, vui trại hè), thi văn nghệ, thể dục thể thao...

Từ khi tỉnh Hậu Giang làm lễ dâng hương, phát động hưởng ứng “Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, tới nay đã có 36 đoàn với khoảng 20.000 người tới dâng hương hưởng ứng cuộc vận động. Các cơ quan, đoàn thể của tỉnh, huyện tổ chức “hành hương về nguồn” dâng hương và tìm hiểu về tấm gương đạo đức của Người. Đền có băng tư liệu những bài giới thiệu về Bác Hồ do Ban Tuyên giáo Trung ương tặng, sách về Bác Hồ do Nhà xuất bản Chính trị quốc gia tặng; không những tặng băng tư liệu mà còn tặng cả máy chiếu để phục vụ nhân dân. Ngày nào trong khuôn viên đền cũng có bà con trong vùng đến quét dọn, tưới cây kiêng.

Cùng với lễ dâng hương, các hoạt động văn hóa cũng được tổ chức ngày càng đa dạng, phong phú và sôi nổi. Các đồng chí lãnh đạo địa phương, các nhà hoạt động chuyên môn bảo tồn bảo tàng của tỉnh Hậu Giang đang tiếp tục đầu tư nâng cấp để khu di tích lịch sử - văn hóa đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Lương Tâm ngày càng to đẹp, đàng hoàng, trở thành một trung tâm văn hóa - thể thao - du lịch của vùng.

XÂY DỰNG HUYỆN ANH HÙNG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

Huyện Long Mỹ có 12 xã, 2 thị trấn với 77 ấp, diện tích 39.611 ha; dân số 156.635 người, đa phần là người Kinh,

4,8% là người Khơme và người Hoa. Đây là huyện nông thôn vùng sâu và là vùng giáp nước nên gần 90% số hộ dân sống bằng nghề nông.

Vùng giáp nước, đặc điểm này còn gây khó khăn hơn cả vị trí “cửa ngõ U Minh Thượng” khỏi lửa trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ. Có lẽ cái đặc điểm giáp nước này rõ lên ở đây vào những năm đầu thế kỷ XX, sau khi thực dân Pháp xây xong công trình thủy lợi làm kinh xáng khai thông giao thông thủy miền Tây Nam Bộ, tàu ghe từ Cà Mau, Bạc Liêu qua Ngã Bảy lên Cần Thơ, Vĩnh Long, Tiền Giang, Long An, Sài Gòn. Long Mỹ không xa Ngã Bảy bao nhiêu nhưng nước ngọt từ sông Hậu đổ xuống tới đây là cuối tầm chảy, trong khi nước mặn từ biển Đông dâng lên từ Thạnh Trị, Ngã Năm đổ tới đây cũng lững lại tạo ra vùng nước lợ. Nước lợ đất ú phèn. Vườn ruộng trồng trọt lúa, trái đều kém; gạo không ngon mà trái cũng không có loại nào ngon có tiếng. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hầu như không có gì, dân trí thấp. Người chí thú làm ăn cũng không khá, và phương châm:

Đất có giặc, đánh giặc giữ đất.

Đất xấu thì phải cải tạo đất.

Kết cấu hạ tầng thấp phải xây dựng hạ tầng.

Phải mở mang dân trí để phát triển xã hội... đã được tiến hành cùng với việc xây dựng đền thờ.

Ngày 19-5-1998, khi công trình xây dựng *Nhà trung bày* hoàn thành thì công trình kéo điện, điện khí hóa xã Xà Phiên (liền ranh xã Lương Tâm) và công trình giao thông tráng nhựa cho 21km từ thị trấn Long Mỹ tới xã Lương Tâm cũng khánh thành, ngoài ra còn có một số công trình khác như

trường học, chợ... Từ ấy, xã Lương Tâm hình thành một trung tâm văn hóa - kinh tế của xã. Người dân ở các xã này mừng rơi lệ. Họ nhắc tới Bác Hồ, nhắc tới Đảng, họ nói ước mơ đổi đời từ bao đời nay đã thành hiện thực.

Long Mỹ là huyện có phong trào xây dựng “Đời sống văn hóa mới” dẫn đầu khu vực trong một số năm. Phong trào này đã tạo nên một bức tranh toàn cảnh mới về nông thôn Long Mỹ. Trước hết, đó là việc xây dựng cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng, hệ thống giao thông nông thôn: 9 xã có lộ nhựa, cầu bê tông xe 4 bánh lưu thông tới xã; ấp có tuyến lộ trải nhựa hoặc bê tông về xã, xe 2 bánh chạy suốt 2 mùa mưa - nắng; sức dân đào đắp mấy chục triệu mét khối đất cho gần 1.400km đường lộ, bắc gần 1.400 cây cầu; đồng ruộng được cải tạo. Mạng lưới điện quốc gia dùng cho sinh hoạt, phục vụ nuôi trồng, chế biến phủ kín các xã, các ấp. Các xã đều đã xây dựng cụm kinh tế kỹ thuật. Các xã có trạm y tế, trường tiểu học, trung học cơ sở - Long Mỹ là huyện hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học từ năm 1997. Với những thành tích trên, huyện đang đề nghị Nhà nước xét tặng danh hiệu Anh hùng thời kỳ đổi mới.

PHỦ THỜ BÁC HỒ Ở XÃ TÂN HƯNG

PHÚ HẢO HIẾU

“... Lễ giỗ Bác - người Cha già, vị anh hùng dân tộc, với quy mô và hình thức trang trọng, tôn nghiêm. Nhiều cụ già đến sớm, dâng hương, cúng quả, đặt hoa lễ Bác với lòng kính trọng đặc biệt. Nhân dân "miền quê" đang tiếp tục xây dựng truyền thống nhớ ơn Bác. Nhớ khi hay tin Bác mất, từng gia đình đã tổ chức lễ tang Bác với nhiều nghi thức khác nhau ở trong lòng địch, lưu lại cho con cháu các đời sau, như một bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam”.

Trích lưu bút của Huỳnh Quang Trí (Bảy Lâm)

Chúng tôi bước vào khuôn viên phủ thờ san sát những chậu cây kiểng đủ loại đang được uốn nắn tạo dáng. Khói trầm từ trong phủ tỏa ra ngào ngạt gợi không khí thiêng liêng, cổ kính. Vượt lên những tán cây xanh, mái ngói nhà trung bày đồ tươi. Phía bên trái khuôn viên là tháp tưởng niệm liệt sĩ của xã xây, bốn cạnh như bốn tấm bia mở ra tám bảng danh sách liệt sĩ.

Chúng tôi vào phủ thờ dâng hương Người. “Ông thủ” phủ thờ Nguyễn Văn Lực - Ba Lực, mời trà, rồi nói: Đây là cửa ngõ Đền Tháp Mười! Từ đây vào Đền Tháp Mười bằng

đường bộ lộ số 30 đến cầu Rạch Ruộng - cầu mang tên con rạch nó bắc qua. Trước đây, cái đồn địch đóng ở chân cầu này tên đồn Rạch Ruộng. Bọn giặc đồn Rạch Ruộng tàn ác khét tiếng. Chúng đã càn quét bắn giết biết bao đồng bào, chiến sĩ, tàn phá biết bao xóm ấp.

Có lần, địch cho cả một giang đoàn mấy chục chiếc tàu chiến đi qua cửa ngõ này tiến vào định “nhổ cỏ” Đồn Tháp Mười. Giang đoàn đó đã bị quân và dân ta đánh tan tành trên dòng kinh Nguyễn Văn Tiệp. Mấy chiếc tàu bể xác chìm xuống đáy nước, mấy cái thương tích te tua xơ xác chạy về. Đồn Rạch Ruộng xây dựng để cố thủ trấn giữ, cọc sắt Mỹ, chì gai Mỹ mấy lớp, đất quanh đồn chôn dày đặc mìn, rào quanh đồn đeo chùm chùm những trái nổ. Vậy mà vẫn bị quân và dân ta tiêu diệt.

Những năm tháng mới giải phóng, nhân dân xã Tân Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang lo hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng lại quê hương, đã dọn dẹp xóa bỏ vết tích đồn Rạch Ruộng. Một số người đã cùng ông Nguyễn Văn Đông - giờ đã 98 tuổi và từng là cán bộ kháng chiến chín năm - đề nghị Đảng bộ lập đền thờ Bác Hồ. Ông cùng mọi người tự lo vật liệu để cất đền thờ Bác Hồ. Từ đó, Đảng ủy xã và Ủy ban nhân dân xã đã quyết định thành lập phủ thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh để đồng bào dân hương tỏ lòng biết ơn Người và các chiến sĩ cách mạng. Phủ thờ để con cháu về sau thờ tự và đời đời ghi nhớ công đức Bác Hồ, hết lòng hết sức xây dựng quê hương.

Năm 1997, phủ thờ Bác Hồ ở Tân Hưng được tỉnh Tiền Giang đầu tư nâng cấp xây dựng với khuôn viên hơn 1.000m², được thiết kế như ngôi đình làng của người Việt

Nam. Ngôi đình làng xưa có bàn thờ thành hoàng bốn cảnh, có võ ca, có bàn thờ tiên hiền, hậu hiền... Công trình phủ thờ Bác Hồ được bố trí xây cất với bốn hạng mục: phủ thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhà trưng bày, bia tưởng niệm liệt sĩ, nhà bảo vệ.

Tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh thờ trong phủ do Bảo tàng Hồ Chí Minh gửi từ Hà Nội vào tặng. Lượng đồng 84kg của công trình Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh còn lại được dùng để đúc pho tượng đồng này.

Nhà trưng bày thể hiện các nội dung:

- Bác với miền Nam.
- Chủ tịch Hồ Chí Minh tư duy chiến lược.
- Chủ tịch Hồ Chí Minh với con đường giải phóng dân tộc.
- Chủ tịch Hồ Chí Minh hiện thân của chủ nghĩa yêu nước.

Trong nhà trưng bày có các hộp hình tư liệu quý giá về Người:

- Chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh qua các thời kỳ.
- Bút tích của Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- Hình ảnh Bác Hồ trong sinh hoạt đời thường.

Nhà trưng bày đã nhận được sự đầu tư, giúp đỡ của Bảo tàng Hồ Chí Minh - Chi nhánh Đồng bằng sông Cửu Long, Bảo tàng Quân khu 9.

Ngày 2-9-1999, lễ khánh thành phủ thờ Bác Hồ được tiến hành. Một buổi lễ trọng thể, có sự hiện diện của lãnh đạo Đảng, chính quyền, cơ quan chuyên môn các cấp tỉnh, huyện, xã; đại biểu của Quân khu 9; bà con toàn khu vực tung bưng tới dâng hương Bác.

Ông Nguyễn Văn Lực (Ba Lực), nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cái Nước, nghỉ hưu từ năm 1998, là

người xã Tân Hưng có nhà ở liền ranh phủ thờ Bác Hồ. Ông tự nguyện xin làm “người giữ phủ thờ”, đứng trong Ban khánh tiết phủ thờ Bác Hồ ở xã Tân Hưng với 37 người.

Hằng năm, ở phủ thờ đều tổ chức giỗ Bác, thường có tới 200 người dự.

Ông Ba Lực nói: Mình đi làm cách mạng theo Đảng, theo Bác Hồ trường kỳ kháng chiến thắng lợi, nay lại được trông coi, bảo vệ phủ thờ Bác tại quê hương, thật là hạnh phúc.

Trên đất Tiền Giang còn có 3 nơi khác lập đền thờ Bác là:

- Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Mỹ Thiện, huyện Cái Bè; xây dựng năm 1972.

- Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Hậu Bắc Mỹ, huyện Cái Bè; xây dựng năm 1972.

- Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Đông Sơn, huyện Gò Công Tây; xây dựng từ ngày kháng chiến chống đế quốc Mỹ.

Ông Ba Lực đọc thuộc lòng những dòng lưu bút của Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin, nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm về viếng đền ngày 22-10-2000: “Đoàn cán bộ Bộ Văn hóa - Thông tin về thăm Tiền Giang mùa lũ lớn năm 2000, ghé thăm phủ thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh tại xã Thanh Hưng (Tân Hưng) vui mừng thấy phủ thờ Bác khang trang đẹp đẽ, xứng đáng lòng ngưỡng mộ của nhân dân với Bác Hồ.

Đây là di tích lịch sử - văn hóa có ý nghĩa, nói lên chủ nghĩa yêu nước và tình cảm của nhân dân Nam Bộ, đồng bào

Tiền Giang với lãnh tụ vĩ đại của dân tộc.

Chúng ta cần ra sức giữ gìn, phát huy di tích về Bác để góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Rất mong Văn hóa - Thông tin Tiền Giang và các đồng chí trực tiếp với di tích thành công trong trọng trách cao cả của mình".

Ngôi phủ thờ thiêng liêng của toàn dân được mở cửa mỗi ngày để mọi người khi tới cầu Rạch Ruộng, xã Tân Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, vào phủ thờ dâng Bác nén trâm - nén trâm thơm như cuộc đời Người hết mình vì dân, vì nước.

ĐẤT GIÒNG DÂNG HƯƠNG BÁC HỒ

PHÚ HẢO HIẾU

Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở ấp Vĩnh Hội, xã Long Đức, thị xã Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh được tỉnh xây dựng ngay từ ngày Bác đi xa ở một vị trí đặc biệt, áp ngay trong vùng đất bộn đầu sỏ nguy quyền nguy quân đóng quân; được dựng lên với việc khởi đầu là đánh địch nhỏ bót đồn mà dựng đền... và đền dựng lên thơm ngát những lễ dâng hương miệt đất giồng bốn mươi năm nay...

LƯ HƯƠNG

Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh được xây dựng ở ấp Vĩnh Hội, xã Long Đức, thị xã Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh là một trong những ngôi đền nổi tiếng ở miền Tây Nam Bộ và là một di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia.

Ngôi đền được xây dựng theo yêu cầu của nhân dân tỉnh Trà Vinh, do Thị ủy Trà Vinh ra nghị quyết và được Tỉnh ủy nhất trí cho tổ chức vận động xây dựng. Cuộc họp lịch sử ấy là cuộc họp mở rộng của Thị ủy vào năm 1970, tại ấp Công Thiện Hùng, xã Long Đức. Những thông tin từ Đài Phát thanh Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam nói

về việc thành lập đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở rừng đước Cà Mau, làm cho các đồng chí lãnh đạo Thị ủy Trà Vinh càng quyết tâm về việc xây dựng đền thờ Bác Hồ. Các đồng chí: Trần Văn Tư (Tư Tranh), Bí thư Thị ủy; đồng chí Phan Văn Truyền (Út Võ), Bí thư xã Long Đức; đồng chí Chiến, Thị đội phó Thị đội Trà Vinh... đã bàn bạc, cân nhắc kỹ lưỡng chọn địa điểm dựng đền thờ Bác Hồ. Nhiều địa điểm như ấp Hòa Hữu, ấp Kênh Lớn có địa hình kín đáo an toàn, có địa thế đẹp nhưng cuối cùng Thị ủy quyết định chọn xây dựng đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở ấp Vĩnh Hội, xã Long Đức, vì nơi đây là cái nôi cách mạng tiêu biểu, từ đây đã xuất phát nhiều phong trào đấu tranh chống thực dân, đế quốc và bè lũ tay sai bán nước. Đặt đền ở Long Đức chỉ cách trung tâm thị xã Trà Vinh 5km, nơi này giao thông thuận lợi, đặc biệt là tạo điều kiện cho nhân dân thị xã dâng hương Bác Hồ.

Tuy nhiên, Long Đức chỉ cách cơ quan đầu não nguy quyền tỉnh Vĩnh Bình có 4km, cách sân bay quân sự với hệ thống máy bay chiến đấu, máy bay trinh sát, máy bay ném bom, trực thăng của địch 7km và cách căn cứ hải quân Mỹ chưa tới 2km. Tại khu vực này, địch đóng 20 đồn bót lớn nhỏ. Vượt qua những khó khăn trên, dựng được đền đã là kỳ tích, chiến đấu bảo vệ đền là thử thách vô cùng lớn lao. Với lòng tôn kính Bác và với tinh thần quyết chiến, quyết thắng, Thị ủy Trà Vinh đã quyết định xây dựng đền ngay tại cửa ngõ phía Tây Bắc thị xã Trà Vinh.

Kế hoạch dựng đền thờ Bác Hồ của Thị ủy làm nhân dân hết sức phấn khởi. Ấp Vĩnh Hội và một số ấp giải phóng vận động quyên góp sức người, sức của xây dựng đền. Người góp cây gỗ, cây tre, người góp tôn, góp xi măng, góp lá. Từ những

em thiếu nhi đến người cao tuổi và các đoàn thể đều góp sức dựng đền. Đặc biệt, gia đình ông Chín Tiềm đã hiến 1.000m² đất để xây dựng đền thờ Bác Hồ.

Không khí rạo rức dựng đền đã tới tai địch, chúng liền huy động tấn công Long Đức, pháo tầm xa bắn ngày đêm, quân lính đổ tới càn quét, bót đồn được phục hồi, xây dựng thêm. Kế hoạch xây dựng đền phải chậm lại, nói đúng ra là phải bỏ sung nội dung mới. Đó là việc đào hầm, dựng chiến hào, lập làng chiến đấu, đánh địch để công việc xây dựng đền được thành công.

Cảnh làm hầm hào sôi nổi cũng là khung cảnh làm việc của 4 tiểu ban: Tiểu ban bảo vệ, tiếp liệu, trang trí chỉ đạo dân công. Nhân dân làm ngày, làm đêm; có lúc tới 200 người tham gia.

Ngôi đền được dựng xong khá nhanh chóng. Vật liệu cơ bản là cây lá. Bàn thờ giữa đền nổi bật với lư hương đồng, cây đèn bằng đồng.

15 giờ ngày 26-01-1971 (tức ngày 30 tháng Chạp năm Canh Tuất), những lá cờ Mặt trận Dân tộc giải phóng phát cao mở đường cho toàn dân rước chân dung Bác Hồ vào đền. 500 cán bộ, chiến sĩ và nhân dân thị xã Trà Vinh làm lễ khánh thành đền thờ Bác Hồ.

Đồng chí Lê Tấn Đạt (Tur Thi) đại diện cấp ủy tỉnh Trà Vinh đọc diễn văn khánh thành. Các đoàn đại biểu nối tiếp nhau, từng người tuần tự vào thắp nhang viếng Bác. Những đôi tay xá Người run run cắm cây nhang vào lư hương. Đồng chí Trần Văn Tư (Tur Tranh), Bí thư Thị ủy thay mặt các đảng viên và nhân dân viết những dòng đầu tiên vào Sổ lưu niệm đền thờ:

"Chúng cháu sẽ kiên quyết thực hiện lời dạy quý báu và

Di chúc thiêng liêng của Bác: Không có gì quý hơn độc lập, tự do, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn".

Long Đức từ khi lập làng, xã chưa bao giờ có lễ hội thiêng liêng đến thế!

Suốt 7 ngày đêm liền - từ ngày mùng 1 Tết tới ngày mùng 7 Tết Tân Hợi, 10.000 lượt người gồm cán bộ, chiến sĩ và nhân dân từ các nơi trong tỉnh Trà Vinh đến dâng hương Bác. Mỗi nén trầm dâng một lời hứa. Hứa cho mình, hứa cho gia đình mình. Mười ngàn lượt lời hứa:

- Hứa thực hiện theo tấm gương đạo đức của Người.
- Hứa tham gia kháng chiến, làm các việc có thể làm được, tăng gia sản xuất góp phần cho kháng chiến thắng lợi.
- Hứa không cho con cái đi lính nguy hại nước, hại dân.
- Hứa chiến đấu lập công.

TẤM ẢNH BÁC HỒ

Nhắc tới lịch sử dựng đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở tỉnh Trà Vinh là phải nói tới việc rước ảnh Người vào đền thờ. Chuyện tấm chân dung thờ Bác Hồ ở đền thờ Long Đức phải được kể đầy đủ hơn.

Ở miền Tây Nam Bộ ngày Bác mất muốn có tấm hình chân dung của Người để làm lễ tang, để thờ cúng thật khó khăn. Hình Người là báu vật, trước đầu lê mũi súng của kẻ thù rất ít người lưu giữ được. Ngày tang lễ, nhiều người không có nghề họa nhưng vì lòng yêu quý Bác, vì muốn đưa hình Bác tới với nhân dân mà cầm cọ và kiếm hình mẫu của

Bác từ những đồng tiền in từ ngày mới thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Việc này ở Trà Vinh lại khác hẳn. Lúc đó ở đây có tới hai họa sĩ được phân công vẽ hình Bác Hồ đó là ông Huỳnh Thanh Sơn - hiện nay là Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Trà Vinh và ông Liêu Tử Phong (bí danh Phong Ba). Các ông vẽ chân dung Bác Hồ để in trong bản *Di chúc* của Người, để cho các gia đình có ảnh thờ Người.

Nhân dân tiếc thương Người vô hạn, rất mong muốn có hình thờ Người. Với tinh thần quyết tâm để toàn Đảng, toàn dân trong tỉnh thực hiện tốt *Di chúc* Bác Hồ, các đồng chí lãnh đạo đã cho in hàng ngàn bản *Di chúc* của Bác Hồ, hàng ngàn tấm chân dung Bác Hồ phân phát tới nhân dân Trà Vinh. Những ngày mới giải phóng, nhân dân có nhu cầu thờ Bác, thấy Thư viện tỉnh có hình Người, họ liền rủ nhau tới hỏi. Sở Văn hóa - Thông tin Trà Vinh đã chỉ đạo Thư viện tỉnh lo tặng hàng chục ngàn tấm chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh cho nhân dân.

Họa sĩ Phong Ba lần đầu tiên vẽ chân dung Bác Hồ. Ông là người đầu tiên được giao vẽ chân dung Bác Hồ để thờ trong đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Long Đức.

Thật là vinh dự! Được trao một công việc thiêng liêng, rất thiêng liêng! Có sống ở Trà Vinh những năm 1969-1970 mới thấy hết ý nghĩa sự việc. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh được xây dựng quan trọng như vậy, ai được giao nhiệm vụ vẽ hình Bác Hồ là rất vinh dự. Họa sĩ Phong Ba chưa được gặp Bác Hồ lần nào, cả hình ảnh của Bác Hồ, họa sĩ cũng biết rất ít. (Họa sĩ Liêu Tử Phong sinh năm 1940 tại tỉnh Bến Tre, có theo học vẽ. Năm 1960, phong

trào Đồng khởi cuốn hút ông đi theo cách mạng. Ông hoạt động chủ yếu ở tỉnh Trà Vinh). Hình Bác lần đầu Phong Ba biết tới là năm 1957, khi sang Campuchia theo học vẽ quảng cáo. Ở Phnôm Pênh trong nhà sách Việt kiều, chân dung Bác Hồ rất nhiều. Khi về nước, Liêu Tử Phong có mua một tấm nhỏ giấu trong ví và tặng anh Ba Tụy, một người anh trai công tác trong quân y tỉnh Trà Vinh.

Khi được phân công vẽ ảnh Bác Hồ để thờ ở đền Long Đức, rất may là Phong Ba được anh Ba Kol, tức là Điền Công, một cán bộ cách mạng người Khme quê ở xã Chân Diên, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tặng một tấm hình cỡ 6cm x 9cm. Phong Ba được đưa tới nhà ông Ba Bé (còn gọi là Út Bé) ở Kênh Lớn thuộc xã Long Đức. Ông Út đưa Phong Ba ra cái chòi rộng chừng 4m² ở ngoài vườn. Ở đó có sẵn đồ để tự lo ăn uống và làm việc. Bức chân dung Bác vẽ kích thước 0,7m x 1,0m. Xã Long Đức ngày nào cũng bị địch đánh phá, nhưng như Phong Ba nói, "được Bác phù hộ" họa sĩ không bị dính bom đạn, biệt kích chỉ điếm không ghé cái chòi này. Chân dung Bác vẽ xong là có người tới nhận đưa đi liền.

Họa sĩ Phong Ba nhập trong đoàn dâng hương Bác ở đền thờ. Ông hạnh phúc thấy những người lễ đền hướng lên hình Bác kính yêu xá và nói lời cầu nguyện.

Hơn một tháng sau, cuộc chiến đấu giữ đền diễn ra quyết liệt.

Sau nhiều ngày càn quét, với nhiều thủ đoạn thâm độc, tàn ác, ngày 10-3-1971, giặc vào được đền. Trước uy danh và đức độ của Người, giặc đưa hình Người ra để đem về tòa tỉnh

trường Vĩnh Bình, rồi chúng đốt đền.

Ngày hôm sau, đội quân tóc dài với hơn 20 bà má "mở mũi giáp công" tiến thẳng vào dinh tỉnh trưởng Vĩnh Bình. Các má thẳng thừng đòi để yên cho dân thờ Cụ Hồ, đòi trả lại bức chân dung Cụ Hồ. Tên tỉnh trưởng hứa phạt tội lính đốt đền, hứa cho sửa lại tấm hình Cụ Hồ rồi đưa trả. Hứa thế, nhưng bọn địch muốn xóa hình Bác trong lòng dân, chúng không chịu trả bức chân dung Người.

Giặc đốt phá đền ta dựng lại, chân dung Bác Hồ được vẽ lại. Người vẽ chân dung Bác Hồ lần thứ hai ở đền thờ Long Đức là họa sĩ Nguyễn Bình An.

Năm 1975, khi vào giải phóng thị xã Trà Vinh rất nhiều cán bộ, chiến sĩ và bà con cố công đi tìm bức chân dung Bác Hồ do họa sĩ Phong Ba vẽ bị địch cướp đi ngày 10-3-1971 mà không thấy.

Một lần, Giáo sư Lý Chánh Trung về thăm Trà Vinh, ông cho biết: Năm 1971, có một cố vấn Mỹ ở Trà Vinh về nước mang theo một bức chân dung Cụ Hồ. Không biết có phải là bức chân dung họa sĩ Phong Ba vẽ ngày lập đền thờ Bác ở Long Đức? Rất có thể bức chân dung người cố vấn Mỹ đem về nước là bức chân dung ấy! Hình Người giặc không dám đốt... hình Người còn được chính những kẻ đi xâm lược mang về tới bến bờ đất nước, châu lục của chúng.

ĐỀN LÒNG THIÊN THU

Đền lòng!

Chúng tôi muốn nói tới hai ngôi đền được xây cất *lồng vào nhau*. Gần 30 đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở miền Tây Nam Bộ, cất bằng cây lá trong thời chiến tranh, tới giờ đã bốn mươi năm nên *chỉ còn lại một ngôi đền cất thời ấy*. Đó chính là đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Long Đức, thị xã Trà Vinh. Ngôi đền cây lá còn lại được là do các đồng chí lãnh đạo Đảng và chính quyền của tỉnh muốn bảo tồn một hình ảnh thiêng liêng của quê xứ. Gìn giữ để trong nhịp điệu xây dựng kiến thiết hiện đại vẫn sáng rõ hình ảnh quá khứ rất anh hùng.

Năm 1989-1990, một công trình kiến trúc xây dựng đặc biệt - đền thờ Bác Hồ ở Long Đức hoàn thành - Ngôi đền lồng của quá khứ và hiện tại, vừa là bảo vệ vừa là nâng cấp.

Để giữ ngôi đền cũ cất bằng cây lá, những người lo việc "bảo tàng" đã cho thiết kế và xây dựng một ngôi đền mới kiên cố ôm trùm lấy ngôi đền cũ. Ngôi đền mới là một đài sen nở ra với chín cột rồng, hương thơm của đất Cửu Long! Mái đền cao, sắc ngói hồng hoa sen, ngõ mái ẩm bay cao giữa trời xanh thanh bình, hạnh phúc.

Hai ngôi đền lồng vào nhau, nhưng lối xây cất thông thoáng của ngôi đền mới không chỉ bảo vệ được ngôi đền cũ mà quan trọng hơn là cho ta cảm giác thật trọn vẹn khi dâng hương lên Người từ thuở đánh giặc cứu nước đến khi có cuộc sống hòa bình, thống nhất, xây dựng và đổi mới đất nước.

*

* *

Trở lại chuyện ngôi đền dựng thời nhân dân ta anh hùng đánh giặc.

Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Long Đức xây dựng

được hơn một tháng thì địch phát hiện thấy, đền bị đánh phá lần thứ nhất. Quanh đền là hào lũy chiến đấu, là những bãi chông, mìn dày đặc. Địch tổ chức càn quét nhưng bị chặn đánh không vào được đền. Tỉnh trưởng Vĩnh Bình ra lệnh cho Tiểu đoàn 404 và cảnh sát dã chiến có trực thăng hỗ trợ do trung úy Thao chỉ huy đánh phá đền thờ Cụ Hồ. Ngày 10-3-1971, Thao cho phóng hỏa đốt vườn tre mở lối vào được đền. Chúng lấy chân dung Bác Hồ rồi châm lửa đốt đền.

Thị ủy Trà Vinh phát động quân dân ta xây dựng đền lần thứ hai. Địch tăng cường bình định, liên tục tổ chức đánh phá khu xây dựng đền thờ.

Ngày 1-02-1973, (tức ngày 29 tháng Chạp năm Nhâm Tý), đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Long Đức được xây dựng lại tổ chức lễ khánh thành lần thứ hai. Lại một lễ khánh thành trong không khí Xuân về Tết đến, tung bừng không khí chiến trường sôi sục. Đền thờ Bác lại hiên ngang đứng đó cùng toàn dân Long Đức, toàn dân đất giồng đánh giặc.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đang chuyển qua thời kỳ quyết định - để rồi bước vào Tổng tiến công mùa Xuân năm 1975, với đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử giành thắng lợi hoàn toàn. Thời kỳ này, xã Long Đức nói riêng, tỉnh Trà Vinh nói chung đã hết mình thực hiện lời hứa đánh giặc trong lễ khánh thành đền thờ Bác. Những lễ dâng hương xuất trận liên tiếp, những lễ dâng hương báo công liên tiếp. Trà Vinh chiến thắng vẻ vang nhận Huân chương Sao Vàng, Long Đức rạng danh xã Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân: “kiên cường, bám trụ, diệt địch, giữ làng”. Tới ngày cuối của trận chiến, chính ngôi đền cũng gánh chịu đạn bom và mang thương tích.

*

* *

Chiêm ngắm ngôi đền hình bông sen hồng Cửu Long vươn thơm ngát giữa trời xanh thanh bình, nghĩ tới những người giữ đền hiện tại.

Gặp những người giữ đền hiện tại ta thấy bóng đền lồng thật ý nghĩa - đền lồng cứ lồng lộng trong tâm tưởng.

Cuộc đời của chị Hồ Thị Triều - cán bộ của Bảo tàng Trà Vinh, có rất nhiều kỷ niệm gắn bó với ngôi đền thờ Bác Hồ ở Long Đức. Gia đình Triều là cư dân ấp Vĩnh Hội, xã Long Đức. Chị sinh ngày 28-9-1969. Cha chị - ông Hồ Văn Trào - khi đó là du kích, đã trở thành một trong những người xây dựng và bảo vệ đền thờ Bác. Sau đó, chị Hồ Thị Triều theo bước cha tham gia giữ đền thiêng liêng. Chị Hồ Thị Triều gắn bó với Bảo tàng Trà Vinh, gắn bó với đền thờ Bác - lúc làm thuyết minh, khi giữ kho tư liệu. Tuổi đời Hồ Thị Triều tương đương với “tuổi” ngôi đền. Cha cô, người chiến sĩ dựng đền, giữ đền là thương binh, ông mới tạ thế. Lúc này, con gái ông đã có 20 năm gắn bó với ngôi đền, chắc rằng ông đã yên lòng đi xa.

Trong đội bảo vệ đền có một nhân viên còn rất trẻ - anh Tống Thanh Bình. Bà ngoại Thanh Bình là chiến sĩ Hồ Thị Nhẫn, người chiến sĩ ấy đã vào dinh tỉnh trưởng đòi địch để yên cho dân lập đền dâng hương Bác Hồ và tham gia mọi công tác kháng chiến, góp phần tiêu diệt địch cho lễ dâng hương tiến hành trong độc lập, tự do.

Những người giữ đền hiện đại cũng đều là người Trà Vinh, là đồng chí, đồng đội, là con em của những chiến sĩ dựng đền, giữ đền ngày nào.

Ngày nay, giữ đền là chăm lo phục vụ các lễ dâng hương, tỏ lòng thành kính Bác, là giữ *những hình ảnh người xưa dựng đền, giữ đền để "chuyên tới"* mọi người, cổ động cho công cuộc xây dựng cuộc sống hiện đại.

Nhà truyền thống tập hợp khá đầy đủ và phong phú các hình ảnh và tư liệu của những năm tháng dựng đền, giữ đền trước mũi súng quân thù. Tại đây đã ghi lại tội ác tàn bạo của Mỹ - ngụy với nhân dân xã Long Đức. Chỉ trong hai năm 1968-1969, địch đã càn quét xã Long Đức với 489 trận lớn nhỏ. Có 61 trận càn cấp tiểu đoàn, 17 trận càn có kết hợp xe M.113. Máy bay ném bom bắn phá 370 trận (trong đó những lần B52 rải thảm hủy diệt ấp Công Thiện Hùng làm chết và bị thương 50 người, ấp Long Đại làm chết và bị thương 80 người). Tàu trên vàm Cổ Chiên bắn phá 52 trận; pháo bắn 21.000 trái; rải chất độc khai quang 4 lần.

Trong hai năm nói trên, kẻ thù đã giết chết 202 người, làm bị thương 148 người, bắt tù đầy 52 người và đốt phá 502 căn nhà (chưa tính những di họa của chất độc hóa học phát quang gây thảm họa tàn tật cho nhân dân).

Nén mọi đau thương, quân và dân thị xã Trà Vinh đã chiến đấu loại khỏi cuộc chiến 3.000 tên địch. Có 100.000 lượt người tham gia chiến đấu, nhiều người vận động kêu gọi con em là binh sĩ quay trở về với nhân dân.

Cuộc chiến đấu này còn có các chiến sĩ của Đại đội biệt động địa phương quân thị xã, giải phóng ấp Hòa Lạc. Đại đội C67 kết hợp Đại đội Đặc công 513 tập kích cầu lạc bộ Chiêu hồi, diệt 70 tên.

Trong Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, chỉ riêng xã Long Đức, dưới sự chỉ đạo của đồng chí Hồng Văn Ân, đã nhanh

chóng diệt 7 đồn giặc, chiếm căn cứ Vàm Trà Vinh, không chế Tiểu đoàn 472, đóng cọc, thả thủy lôi Vàm Trà Vinh. Long Đức đã góp phần xứng đáng vào chiến công anh hùng của Trà Vinh.

Trong 5 năm xây dựng và bảo vệ đền thờ đã diệt 500 tên địch, trong đó có 3 tên sĩ quan ác ôn khét tiếng.

Lịch sử đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh là lịch sử chiến đấu, lịch sử lễ dâng hương hạ quyết tâm xuất trận đánh giặc đem chiến công về báo với Người. Gần 200 người có công dựng đền từ năm 1970 tới năm 1975, trong đó có: 7 liệt sĩ, 14 thương binh, với những tên tuổi tiêu biểu là Nguyễn Văn Lượm, Nguyễn Văn Trị, Phan Văn Tiềm, Nguyễn Văn Tèo, Hồ Hồng Ân... Những phụ nữ kiên cường đối mặt với những tên đầu xỏ bán nước tàn bạo như các mẹ, các chị: Bùi Thị Chi, Lê Thị Diễm, Hồ Thị Nhẫn, Phan Thọ Nhỡ, Hồ Thị Vui,... Những người ở tổ thợ mộc: Hai Quan, Hai Quới, Ba Ngoán, Chín Nù,... Những người ở tổ thợ hồ: Năm Đệ, Năm Thì, Ba Miếng, Quỳnh,... Biết bao nhiêu lần họ thể hiện sự dũng cảm, đức hy sinh hết mình vì xóm ấp, vì cách mạng.

Các nhà giữ đền hiện đại, từ giám đốc tới nhân viên đều hiểu rằng, tất cả số liệu và hình ảnh của Nhà truyền thống phải được thể hiện bằng thuyết minh, phải tạo được không khí sống với đền thờ cùng một lúc với 3 đối tượng: *một là*, người dựng đền, giữ đền xưa; *hai là*, người giữ đền nay; *ba là*, người tới dâng hương.

Trà Vinh là một vùng đất có nhiều danh lam, thắng cảnh như biển Ba Động, Ao Bà Om, Bảo tàng Văn hóa Khome Nam Bộ, hàng trăm ngôi chùa Khome độc đáo, cùng nhiều đặc sản của vùng. Mỗi năm nơi đây đón trên 50.000 lượt du

khách.

Các nhà giữ đền hiện tại ở Long Đức cùng Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch mở ra những hoạt động làm cho khu đền thờ là địa chỉ lễ hội - du lịch của tỉnh đất giồng Trà Vinh, của khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

ĐẤT GIỒNG DÂNG HƯƠNG

Lễ dâng hương đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Long Đức có truyền thống lịch sử là lễ do các cô chủ lễ. Từ ngày lập đền, nhất là từ khi tu sửa nâng cấp lại đền, việc dâng hương cúng giỗ, sinh nhật Bác và những ngày lễ lớn giao cho Hội Phụ nữ tỉnh Trà Vinh và Hội Phụ nữ xã Long Đức kết hợp đảm nhiệm.

Các má, các chị làm chủ lễ thật chu đáo.

Những mâm bánh trái dâng Người được chuẩn bị trung bày hết sức khéo léo. Đoàn lễ dâng hương cử hành với lòng kính yêu Bác chân tình nhất mực, đầy xúc động.

Người đất giồng cúng giỗ Bác Hồ với cách thức kính cẩn và gần gũi không thể hơn được nữa. Mấy chục năm rồi, trên các giồng đất xa gần, cứ đến ngày giỗ Hồ Chí Minh - ngày 2-9, có một số gia đình từ sáng sớm người cao tuổi trong nhà lo đi tới đền thờ Bác Hồ ở Long Đức thấp nhang khấn thỉnh Người về nhà để cúng cơm Người (lời thỉnh này chỉ khác cách thỉnh vong linh từ lăng, từ mộ về nhà là trên đường về có đốt nhang cầm tay dẫn rước). Người đất giồng còn thể hiện lòng kính trọng Bác Hồ khi Xuân về Tết đến. Nhiều ông già sáng ngày Mùng 1 Tết tới đền thờ Bác Hồ ở Long Đức dâng hương Người rồi mới đi chúc Tết họ tộc, thăm viếng thân hữu.

Những người giữ đèn khi mở cửa đèn rung rung với những má những cha từ xóm ấp xa xôi tới thấp nhang quỳ lạy Bác Hồ. Có một số gia đình khi con cái làm lễ cưới, trong ngày đưa rước cho hạnh phúc trăm năm đó cả hai họ đưa dâu rể tới đền thờ Bác Hồ thấp nhang cúng Người.

Cùng với những ngày lễ trên, trong năm còn có lễ dâng hương vào ngày 19-5 và những ngày lễ lớn của dân tộc, của đất nước.

Trong ngày lễ, các tổ chức đoàn thể, các cơ quan đơn vị, cùng nhân dân tới dự lễ dâng hương. Từ nhiều năm nay, nhiều ngày lễ được tổ chức thành lễ hội. Sau phần lễ trọng, tưởng niệm Người, nhớ đến cuộc đời, công lao vĩ đại của Người với dân với nước là phần hội tung bưng, nhộn nhịp.

*

* *

Từ ngày bắt tay xây dựng và bảo vệ đền thờ Bác Hồ, nhân dân Trà Vinh đã gọi ngôi đền này là *Công trình của trái tim*. Một công trình của trái tim mà trái tim ấy luôn luôn giữ vai trò khởi nhịp, đó là những nhịp tim quan trọng mở ra những hoạt động làm cho đời sống xã hội sinh sôi nảy nở, phát triển tốt đẹp hơn.

Đền thờ Bác Hồ ở Long Đức là một trong những đền thờ Bác ở miền Tây Nam Bộ đón nhiều đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước tới thăm viếng.

Hình ảnh của các vị khách quý này còn lưu ở Nhà truyền thống, còn lưu bút trong sổ lưu niệm và những cây trồng trong khuôn viên khu di tích đền thờ.

Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An viết: “*Được về dâng hương tại đền thờ Bác Hồ, ấp Vĩnh Hội, xã Long Đức, thị xã*

Trà Vinh, tôi vô cùng cảm phục, ngưỡng mộ trước sự hy sinh to lớn với tấm lòng biết ơn vô hạn đối với công đức trời biển của Người, bà con nhân dân xã Long Đức, thị xã Trà Vinh trong bao năm tháng chiến tranh chống đế quốc Mỹ ác liệt đã kiên cường xây dựng bảo vệ đền thờ Bác Hồ”.

Đồng chí Trương Tấn Sang, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư, sau khi bày tỏ lòng tự hào, cảm phục nhân dân Trà Vinh viết tiếp: “Mong Đảng bộ và nhân dân tỉnh nhà tiếp tục phát huy truyền thống: “Toàn dân nổi dậy, đoàn kết lập công” thời đánh Mỹ, xây dựng Trà Vinh trở thành một tỉnh giàu mạnh, giữ vững sự đoàn kết Kinh, Khome, Hoa... như lúc sinh thời Bác Hồ hằng mong muốn”.

Và đây là những dòng lưu bút của bà Nguyễn Thị Doan - Phó Chủ tịch nước, ghi ngày 24-3-2008: “... Xin cảm ơn tỉnh Đảng bộ, Ủy ban nhân dân và nhân dân Trà Vinh, đặc biệt là nhân dân xã Long Đức đã có công xây dựng và bảo vệ ngôi đền này để con cháu từ mọi miền có dịp về đây, được đến thắp hương tưởng nhớ Bác, mỗi lần thắp hương là mỗi lần ngời sáng lên hình ảnh của Bác, chúng con nguyện theo Người”.

ĐỀN THỜ BÁC HỒ VÀ NGÀY TRUYỀN THỐNG XÃ LONG ĐIỀN

PHÚ HẢO HIẾU

Xã Long Điền, huyện Đông Hải (trước thuộc huyện Giá Rai), tỉnh Bạc Liêu là một vùng ruộng đất phì nhiêu, nhân dân có truyền thống canh điền vào hàng đầu của khu vực; là vùng đất có truyền thống đấu tranh chống cường quyền - lũ địa chủ cường hào, bọn quan lại tay sai bán nước và thực dân Pháp, đế quốc Mỹ; là vùng đất có những phong trào đấu tranh nổi tiếng ở miền Tây Nam Bộ.

Long Điền nằm trên đường số 9 từ Giá Rai ra biển Đông, cách thị trấn Giá Rai 6km.

Ở phía tây bắc của Ủy ban nhân dân xã, có một khu đất rộng 4.880m², cảnh quan rất đẹp, có đền thờ và ao sen, những hàng cây cổ thụ xanh tươi bao quanh.

Năm 1970, ông Tăng Văn Dừa hiến đất, vận động người dân xây dựng đền thờ Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn. Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng 30-4-1975, người dân Long Điền rước Đức Thánh Trần vào thờ trong đình thần Long Điền, nơi thờ Thành hoàng bản cảnh.

Năm 1978, các đồng chí lãnh đạo huyện Giá Rai và lãnh

đạo xã Long Điền quyết định lập đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh và chọn ngày 2-9 là ngày truyền thống của xã. Khuôn viên nói trên được chọn làm nơi lập đền thờ Bác Hồ và nhà truyền thống của xã.

Khu đền xây dựng trước được tu sửa, kiến trúc lại. Chánh điện làm đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh, diện tích trên 180m², cao 5,5m, mặt đền quay hướng bắc, các cột bê tông tròn đắp phù điêu rồng châu cuốn bao quanh, trên nóc có gắn cặp rồng châu bằng gốm. Đồ thờ và vật lễ được trưng bày cổ kính, trang trọng. Hai bên đông lang - tây lang của đền cũ, mỗi bên rộng gần 96m², được tu sửa thành *Nhà truyền thống xã Long Điền*.

Ao đầm được nạo vét, khơi thông, thả sen, thả cá.

Cây được trồng nhiều hơn, xanh tốt hơn, nhất là vào dịp Tết trồng cây.

Khu đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Long Điền là một thắng cảnh, là trung tâm hoạt động văn hóa, xã hội của xã, một địa chỉ lễ hội. Hằng năm, vào những ngày lễ hội sinh nhật Bác Hồ (19-5), lễ giỗ Bác Hồ (2-9), nhân dân tụ hội dâng hương, nhắc nhớ tiểu sử và công lao to lớn của Người; phát động thi đua sống và làm việc theo gương Bác Hồ vĩ đại. Vào Ngày truyền thống xã Long Điền (2-9), tại đây tổ chức ôn lại lịch sử xây dựng quê hương, lịch sử đấu tranh 300 năm anh dũng kiên cường của xã; phát động toàn Đảng, toàn dân đoàn kết, phát huy truyền thống vẻ vang xây dựng quê hương giàu đẹp. Phần lễ trang trọng bao nhiêu thì phần hội vui tươi, tung bừng bấy nhiêu. Những hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao cuốn hút nhân dân cả khu vực.

Với lòng kính yêu Bác Hồ sâu sắc và lòng tự hào về quê hương giàu đẹp, anh hùng, trong những năm qua, toàn Đảng và toàn dân Long Điền đã dồn tâm sức xây dựng khu đền thờ Bác Hồ; tượng Bác, hình ảnh về cuộc đời hoạt động của Bác được sưu tầm trưng bày ngày một phong phú; bảng vàng ghi công anh hùng liệt sĩ, hình ảnh cuộc đời hoạt động, công lao với quê hương đất nước của cán bộ, chiến sĩ, nhân dân Long Điền được sưu tầm giới thiệu làm khu đền thờ Bác Hồ ngày càng hấp dẫn các sinh hoạt cộng đồng.

Công trình đền thờ Bác Hồ đã được xây dựng gần 40 năm, do tác động của thiên nhiên nên công trình xuống cấp trầm trọng. Để bảo tồn và phát huy giá trị của đền, năm 2006, huyện Đông Hải và xã Long Điền có kế hoạch đầu tư xây dựng đền thờ Bác thiêng liêng và *Nhà truyền thống* vẻ vang của xã trên mảnh đất có cảnh quan đẹp này thành điểm tham quan du lịch, vui chơi hấp dẫn. Các công trình mới được lập đề án xây dựng gồm: nhà bảo tàng, thư viện, sân khấu, sân bãi để luyện tập, biểu diễn và thi đấu các môn thể dục thể thao trên cạn, dưới nước. Nơi đây sẽ trở thành một trung tâm sinh hoạt văn hóa - thể thao của vùng.

Năm 2007, huyện Đông Hải đầu tư giai đoạn 1 trên 600 triệu đồng để xây dựng các hạng mục công trình trên và sẽ tiếp tục đầu tư trong thời gian tới.

Ngày 2-9-2009, tại đền thờ Bác Hồ, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Đông Hải long trọng tổ chức lễ báo công, dâng hương nhân kỷ niệm 40 năm thực hiện *Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh*. Mỗi đoàn về dự lễ đều có hoa, lễ vật dâng lên bàn

thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh, thể hiện tình cảm thiêng liêng tôn kính đối với Bác Hồ, là đạo lý truyền thống của người Việt Nam “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn trái nhớ kẻ trồng cây”.

ĐỀN THỜ CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH Ở CHÂU THỚI

PHÚ HẢO HIẾU

Đất căn cứ xây dựng đền thờ Bác Hồ. Đền thờ Bác Hồ trên đất căn cứ.

Căn cứ thêm anh hùng và tình Bác thấm sâu vào lòng dân tạo nên chiến công chiến thắng vĩ đại.

Tinh thần ấy càng được phát huy rực rỡ khi đất nước hòa bình thống nhất.

CHÂU THỚI - VÙNG CĂN CỨ CÁCH MẠNG

Xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu cách tỉnh lỵ Bạc Liêu về phía bắc 15km theo đường chim bay, cách đường giao thông quan trọng số một là quốc lộ 1 khoảng 10km, trước năm 1975, bọn Mỹ - nguy kiểm soát chặt chẽ tuyến đường này.

Châu Thới là vùng đất giàu truyền thống cách mạng. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ - nguy, đây là nơi rất nhiều cơ quan của Đảng, chính quyền và các đơn vị quân sự từ cấp, xã, huyện tới tỉnh Bạc Liêu - Sóc Trăng và Quân khu 9

đặt căn cứ. Là vùng đất cách mạng áp sát địch như vậy nên đất này nóng bỏng không khí chiến trường. Địch tập trung hỏa lực đánh ta. Ta kiên quyết cầm súng tiêu diệt địch. Một vùng đất tụ hội nhiều căn cứ cách mạng rèn luyện thử thách làm cho tinh thần yêu nước, thương quê của người đất này mãnh liệt hơn.

Trong số những căn cứ của các tổ chức, các đơn vị đặt ở Châu Thới có một căn cứ đặc biệt. Đó là căn cứ hậu cần của Huyện đội Vĩnh Lợi, nói đúng hơn là một bộ phận của căn cứ hậu cần của Huyện đội. *Bộ phận làm công việc hậu sự cho các liệt sĩ.* Tất cả các liệt sĩ, bất kể là chiến sĩ lực lượng vũ trang ấp, xã, huyện, tỉnh hay cán bộ cấp khu, cấp Trung ương, hy sinh ở vùng này, đều được đưa về đây khâm liệm và chôn cất chu đáo.

Ở ấp Bà Chăng A, xã Châu Thới có ông Trần Văn Tền cho xã Châu Thới mượn nhà, đất làm trường học, sau đó huyện Vĩnh Lợi mượn lại làm nhà khâm liệm các liệt sĩ hy sinh. Lúc này xã Châu Thới có hai nghĩa trang của Huyện đội, một ở ấp Bà Chăng A, một ở ấp Giồng Bướm. Hai đơn vị ấp đội Bà Chăng A và ấp đội Giồng Bướm cùng các chiến sĩ hậu cần Huyện đội Vĩnh Lợi quản lý nghĩa trang. Trong mấy chục năm kháng chiến, các anh Mười Chi, Tư Toài đã chôn cất, đắp bồi, gìn giữ gần 800 nấm mồ liệt sĩ. Giữa đạn bắn, bom dội bao lần rung chuyển đất Châu Thới, nhưng tất cả các liệt sĩ ở hai nghĩa trang đều yên nghỉ an lành để rồi tới hòa bình họ được hồi hương.

Ngày 2-9-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần. Đau thương trùm khắp đất nước. Đau thương trùm lên căn cứ cách mạng Châu Thới. Ngôi nhà là nơi khâm liệm các liệt sĩ được

chọn là nơi lập bàn thờ tang lễ Chủ tịch Hồ Chí Minh. Những ngày quốc tang, toàn dân Châu Thới và cán bộ, chiến sĩ ở căn cứ Châu Thới tới đây dâng hương nghiêng mình đưa tiễn Người.

Sau Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh, bàn thờ được giữ lại, nhà khâm liệm liệt sĩ thành Nhà tưởng niệm Bác Hồ, ngày ngày nhang đèn lung linh, ngào ngạt.

XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ ĐỀN THỜ CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Sau Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh, Huyện ủy Vĩnh Lợi chủ trương phát động toàn huyện xây dựng đền thờ Bác Hồ.

Đầu tháng 3-1970, Xã ủy Châu Thới chính thức đặt tên Nhà tưởng niệm Bác thành đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bọn địch phát hiện ra việc thờ tự Bác Hồ ở Châu Thới. Chúng cho lính càn quét áp Bà Chăng A và đốt cháy rụi đền thờ Bác. Lửa đốt đền bốc cao lòng căm thù địch, bốc cao tinh thần lập đền thờ Bác Hồ, bùng lên cuộc chiến đấu giữ đền trên đất Châu Thới.

Nhân dân lập đền thờ Bác Hồ, làm theo lời Bác dạy, chiến đấu diệt giặc, giành độc lập, tự do. Kẻ địch phá đền, mong dập tắt phong trào cách mạng, bình định cầm quyền và chia cắt đất nước. Trong lịch sử Châu Thới, năm 1971 là năm chiến đấu diệt giặc, dựng đền thờ Bác Hồ. Công chuyện tuy hai mà là một: *Đánh giặc, tiêu diệt giặc và thu nguyên vật liệu lập đền thờ*. Nguyên vật liệu là sắt thép, dây chì địch dùng lập bót, rào áp chiến lược, ta giành lấy xây đền thờ. Lúc

này lực lượng của ta chưa thực mạnh, nhưng những tay súng thì giỏi và phụ nữ Châu Thới thì rất dũng cảm, thông minh.

Tháng 4-1971, Huyện ủy Vĩnh Lợi chỉ đạo Xã ủy Châu Thới đưa lực lượng du kích cùng lực lượng vũ trang của huyện tấn công đồn Tân Tạo ở Châu Hưng và phá áp chiến lược, có đội quân tóc dài thu gom sắt thép, dây chì.

Giữa năm 1971, địch cho lính đưa theo vật liệu càn quét, đánh phá áp Giồng Bướm. Chúng tính lập đồn bót giữ đất, cai quản dân. Ta chống càn quyết liệt, đánh lui được giặc, thu 65 cây sắt. Người được giao chiến lợi phẩm mang về giao cho ông Nguyễn Văn Phấn dự trữ để xây đền là bà Năm Lùn.

Có đủ sắt thép, Xã ủy Châu Thới lo dựng lại ngôi đền trên nền Nhà tưởng niệm Bác. Công việc được tập trung tiến hành khẩn trương. Năm ngày sau vừa lên xong bộ khung sườn nhà thì địch ở phân chi khu quân sự Vĩnh Hưng phát hiện được. Chúng đưa lính về bắn phá áp, dỡ nhà, bắt chị em phụ nữ áp Bà Chăng A chở sắt thép đi. Những người phụ nữ dũng cảm, thông minh, mưu trí đã lựa thời cơ ra hành động bất ngờ táo bạo: giữa đường quay chèo đưa hết số sắt thép về cất giấu đi.

Năm 1972, địch điên cuồng tiến hành kế hoạch bình định lần thứ tư trên chiến trường Tây Nam Bộ. Tuy vậy, ở Bạc Liêu địch không lạ gì đất căn cứ Châu Thới; tình hình nay đã khác, ta mạnh lên. Chúng không thể nay sớm mai chiều tiến đánh áp Bà Chăng A. Không sáp gần được thì chúng tăng cường đánh từ xa. Lợi dụng có phương tiện vũ khí hiện đại từ các phân chi khu Vĩnh Hưng của chi khu Bạc Liêu, phân chi khu quân sự Phú Lộc của chi khu Sóc Trăng, chúng ngày đêm hết cho bắn pháo 105 ly lại cho máy bay trực thăng, đàm già tới bỏ bom Châu Thới.

Chiến sự diễn ra dồn dập, yêu cầu nắm bắt chính xác, kịp thời tình hình địch càng quan trọng. Để nắm chắc bọn địch ở thị xã Bạc Liêu, các cơ sở căn cứ cũ bám trụ, nhiều cơ quan, ban ngành các cấp của tỉnh Bạc Liêu tăng cường tới ở Châu Thới. Ở đây còn có cả Ban Tuyên huấn, Ban Binh vận của tỉnh Sóc Trăng, đặc biệt là Quân báo Quân khu 9, đóng chốt để lo tấn công bộ phận đầu não địch ở thị xã Bạc Liêu.

Đầu năm 1972, Huyện ủy Vĩnh Lợi tổ chức bám trụ căn cứ ở Châu Thới. Một trong những chủ trương, việc làm quan trọng lúc này là tăng cường xây dựng đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh, mà trọng điểm là ở các xã: Châu Thới, Châu Hưng, Hưng Hội.

Ngày 15-4-1972, Xã ủy Châu Thới họp Hội nghị Ban Chấp hành để đánh giá tình hình thực hiện công tác và ra Nghị quyết đánh địch với ba mũi giáp công. Hội nghị này cũng bàn triển khai thực hiện chủ trương xây dựng đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh của Huyện ủy. Đồng chí Lê Văn Năm (Ba Hiếu) được mời về dự để truyền đạt tinh thần Nghị quyết và góp ý công việc xây dựng đền, phát động nhân dân cả xã góp công sức cùng toàn huyện chống giặc cho hiệu quả. Từ hội nghị này đã thành lập các tổ chức để xây dựng đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh.

- Ban chỉ đạo xây dựng đền thờ gồm các đồng chí Nguyễn Sơn Giang (Tám Xinh) - Bí thư Xã ủy, Trưởng ban; đồng chí Ngô Hồng Đức (Tư Đức) - Thường vụ Xã ủy, Phó ban; đồng chí Nguyễn Văn Khoa (Bảy Khoa) - cán bộ xã, Ủy viên.

- Ban Xây dựng gồm các ông Khuu Minh Khuôi, Phạm Văn Khởi, Tư Thố,...

- Đội bảo vệ: do ông Nguyễn Văn Khoa, Ủy viên Ban chỉ đạo làm Đội trưởng và các chiến sĩ: Lữ Văn Hôn, Lữ Văn

Sệt, Đặng Văn Mười, Dương Văn Đức, Trần Văn Hoạch, Nguyễn Văn Mẫn.

Đội bảo vệ có nhiệm vụ hoạt động lâu dài, bắt đầu từ khi khởi công dựng đền cho đến mãi sau này. Ông Nguyễn Văn Khoa (Bảy Khoa) là Đội trưởng Đội bảo vệ từ khi xây dựng đền thờ Bác Hồ đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất đất nước. Năm 1998 đến nay, ông tiếp tục bảo vệ đền thờ Bác Hồ. Ở Châu Thới có nhiều người gắn bó với đền thờ Bác nhưng ông Bảy Khoa gắn bó thường nhật, biết từng chuyện, nhớ từng việc. Ông là “cuốn từ điển sống” về ngôi đền thờ này.

Trước ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, có hai nơi dựng đền sát gần thị xã, gần trung tâm chỉ huy của địch là đền thờ Bác Hồ ở Long Đức, tỉnh Trà Vinh và đền thờ Bác Hồ ở Châu Thới này. Các đền khác đều dựng ở vùng sâu vùng xa hoặc chỉ gần đồn địch nhỏ lẻ. Mấy chục ngôi đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh dựng trong thời kháng chiến chống Mỹ ở miền Tây Nam Bộ hầu như đều làm bằng cây lá, chỉ có đền Châu Thới là xây cất bằng sắt thép, xi măng, gạch. Do vậy mới có việc vừa đánh địch, diệt địch vừa thu vật liệu sắt thép chiến lợi phẩm làm đền thờ. Việc mua sắm nguyên vật liệu cũng phải tổ chức chu đáo, phân công lẻ từng người, từng ngày mua gạch, xi măng vì phải qua trạm kiểm soát của địch. Ông Tư Khoái, bà Năm Nghiêm, bà Hai Quảng,... nói nhau đi mua đồ về “sửa nhà cửa”, “lo mồ mả ông bà”...

Lúc 10 giờ ngày 24-4-1972, Xã ủy Châu Thới làm lễ khởi công xây dựng đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở ấp Bà Chăng A. Hàng ngàn cán bộ, chiến sĩ và nhân dân xã Châu Thới, cán bộ huyện Vĩnh Lợi... có mặt dự lễ. Sau khi đọc diễn văn khai mạc, đồng chí Bí thư Xã ủy Châu Thới Nguyễn

Sơn Giang và má Ba Trà, nữ đảng viên cao tuổi nhất của xã, cầm dụng cụ làm hồ móng mở đầu việc xây cất.

Hàng ngàn người dự lễ! Đây là số người kỷ lục dự lễ khởi công xây dựng đền thờ Bác trong những ngày còn Mỹ - nguy ở miền Tây Nam Bộ. Lực lượng tham gia lao động xây cất là bà con các ấp Bà Chăng A, Bà Chăng B, Giồng Bướm A, Giồng Bướm B và Bào Sen. Tùy theo công việc, ngày đông ba chục người, ngày ít dăm người. Tùy tình hình, không có giặc thì lao động xây cất ngày đêm; giặc tới thì cầm súng; máy bay, đạn pháo thì ẩn tránh.

Trong thời gian dựng đền, bà Nguyễn Thị Thôi (Tur Thôi) tự nguyện nấu cơm nước cho thợ bằng gạo, tiền của gia đình. Bà Tur Thôi là một trong 18 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng của Châu Thới.

Công trình được xây dựng trong 24 ngày. Ngôi đền có diện tích 18m². Đồ thờ trang trí mộc mạc: bệ thờ xây gạch, lư hương đồ bằng xi măng. Ảnh Bác Hồ dệt bằng vải, do Ban Tuyên huấn tỉnh Sóc Trăng tặng. Những dòng đối liễn, những khẩu hiệu mộc mạc mà bộc lộ tình cảm sâu sắc, lớn lao của nhân dân với Bác:

- *"Cơm no áo ấm nhờ ơn Đảng.*

Độc lập tự do nhớ Bác Hồ".

- *"Vô cùng thương tiếc Chủ tịch Hồ Chí Minh kính mến!"*.

- *"Chủ tịch Hồ Chí Minh sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!"*.

Ngày 19-5-1972, kỷ niệm sinh nhật lần thứ 82 của Người, 3 năm sau ngày Bác từ trần, ngôi đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh thứ ba được tái xây dựng trên đất ấp Bà Chăng A, xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu. Lễ khánh thành

được tổ chức tung bùng, phấn khởi, cả nghìn người tới dự, đông vui như ngày làm lễ khởi công đền thờ. Trong buổi lễ trọng thể này, trước cây nhang đỏ khói trầm dâng Bác có lời hứa của Đội bảo vệ đền thờ, của lực lượng du kích, lực lượng quân sự địa phương, của toàn Đảng, toàn dân quyết tâm bảo vệ đền thờ Bác Hồ, quyết tâm thực hiện Di chúc thiêng liêng của Người. Và cũng từ ngày này, ông Trần Văn Sang (Chín Xi) tự nguyện làm thủ từ, lo nhang khói đến cuối đời vào tháng 4-2002.

Trong không khí hào hùng này, lịch sử xã Châu Thới bước vào những trang rạng rỡ. Đó là những trang lịch sử đánh giặc giữ làng, giữ nước, giữ đền thờ Bác kính yêu.

Kẻ thù biết rõ ý nghĩa tinh thần của ngôi đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh được tái lập lần thứ ba - biểu tượng của sức mạnh tiến công tiêu diệt chúng được dựng lên thiêng liêng trong lòng dân. Hơn bất kỳ lúc nào, Châu Thới là mục tiêu đánh phá hủy diệt của địch. Những người giữ đất, giữ đền thờ đã đi trước kẻ thù một bước. Lực lượng chiến đấu được xây dựng mạnh hơn. Toàn địa bàn xã được bố trí thành trận địa. Trận địa vòng trong, trận địa vòng ngoài, trận địa từng khu vực, từng điếm xóm ấp. Xung quanh đền thờ là những bãi trái nỏ: mìn, lựu đạn, trái B40, B41, đầu đạn UB, tất cả được gài đan xen nhau thành bãi tử địa.

Địch vẫn dùng những con bài cũ, dùng vũ khí hạng nặng gieo chết chóc. Chúng dùng 6 khẩu pháo 105 ly, máy bay ném bom, pháo bắn phá ta không kể giờ giấc, ngày đêm. Đầu tháng 3-1973, địch cho 4 máy bay trực thăng từ Sóc Trăng tới bắn phá đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Châu Thới. Dưới mặt đất, Đội bảo vệ đền thờ cử ra bốn tay súng: anh Mẫn, anh

Sét, anh Hoặc, anh Đức ôm M16 bắn, dụ máy bay ra xa đèn. Những kẻ ở trên trời, được trang bị vũ khí kỹ thuật điện tử lại không thắng nổi những chiến sĩ chân đất, lặn lê bò toài, chĩa súng lên trời nả đạn. Địch sợ mất mạng, phải bay đi. Máy bay của hai sân bay Sóc Trăng, Bạc Liêu đi đánh các nơi, còn bom mang về vòng ngang qua Châu Thới trút hết đạn bom xuống. Đất Châu Thới trở thành cái túi đạn bom, trở thành mục tiêu thăm sát liên miên của địch.

Sau khi ta đánh cho Mỹ cút, nguy quấy thế cùng. Ở Bạc Liêu, cuối tháng 3-1973, Tiểu đoàn 411 thuộc Sư 21 nguy, do thiếu tá Mã Thành Nghĩa là tiểu đoàn trưởng dẫn lính về Châu Thới, tính phát quang mảnh đất này. Chúng gom hàng trăm người dân, có cả người già và trẻ em, bắt dẫn chúng vào đền thờ Bác Hồ. Mọi người không tuân theo lệnh của chúng. Bà con lên tiếng:

- Các người có bắn chết thì bắn chứ không ai dẫn đi vô đền thờ. Xung quanh đền những mình là mình. Vô trồng, đập mình nổ tan mất xác ai dám vô.

Nghe nói, bọn giặc sợ chết tan xác. Tên Nghĩa cho quân rút lui.

Tháng 4-1972, giặc đổi cách đánh phá. Sư đoàn 21 điều ba tiểu đoàn 30, 31, 32 về đóng quân ở Tràm Một. Qua thông tin máy bộ đàm của chúng, ta phát hiện chúng tính ém quân để đánh vào khu căn cứ đền thờ Bác Hồ. Ngay lập tức, ta triển khai phương án diệt giặc. Huyện đội Vĩnh Lợi đưa một đại đội địa phương quân tập kích địch. Toàn dân được huy động gom mình gài thành bãi tử địa rộng lớn ngăn chúng tiến vào căn cứ. Đồng chí Bảy Khoa, Đội trưởng Đội bảo vệ đền thờ Bác được phân công dùng lựu đạn tạo ba tiếng nổ lớn vào

lúc 21 giờ đêm gây kinh hoàng cho địch. Ba tiếng nổ đó cùng với cuộc tập kích bất ngờ của quân ta làm địch hoảng loạn rút khỏi Tràm Một.

Tháng 7-1973, địch lại đánh căn cứ đền thờ Bác Hồ. Địch cho một bộ phận lính hành quân tới, một bộ phận do máy bay trực thăng đổ bộ. Lần này, ngoài lực lượng địa phương quân đánh giặc, chúng ta có sự hợp đồng tác chiến của quân chủ lực - Tiểu đoàn 7 thuộc Trung đoàn 2 đặc công. Cuộc chiến đấu diễn ra quyết liệt suốt một ngày từ sáng tới tối. Giặc bị đánh toi bời, phải rút chạy.

Bốn năm dựng và giữ đền thờ Bác Hồ, giữ căn cứ cách mạng xã Châu Thới, năm này tiếp năm khác, liên tiếp diễn ra các trận chiến đấu giữa ta và địch, những trận đánh mỗi ngày một quy mô lớn hơn, ác liệt hơn. Toàn Đảng, toàn dân đã anh dũng chiến đấu, hy sinh, không tiếc máu xương và chiến thắng vẻ vang, góp phần cùng quân dân cả nước thực hiện thành công *Di chúc* của Bác Hồ kính yêu.

Xã Châu Thới được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Nhân dân Châu Thới vui mừng chào đón danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Nhân dân Châu Thới tự hào về việc dựng đền thờ, giữ đền thờ Bác Hồ. Mọi người hiểu rằng hình ảnh của Bác, ngôi đền thờ Bác là nguồn sức mạnh vô biên động viên, khuyến khích để dân đất này sống và chiến đấu anh hùng.

NÂNG BƯỚC ANH HÙNG

Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Châu Thới là ngôi

đền thiêng liêng, gắn bó trực tiếp với cộng đồng cư dân của khu vực này. Những người dân của tỉnh Bạc Liêu, ở Thạnh Trị, Ngã Năm, Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, những chiến sĩ, cán bộ một thời ở căn cứ Châu Thới, 800 liệt sĩ đã nằm trong nghĩa trang Bà Chăng A, nghĩa trang Giồng Bướm và bao nhiêu đồng bào, chiến sĩ nữa kể sao cho hết đã ra sức xây dựng và giữ đền.

Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Châu Thới là di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia.

Sau ngày hòa bình lập lại, những năm từ 1990 đến 1997, đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Châu Thới đã được nâng cấp ngày càng khang trang.

Khuôn viên đền mở rộng tới 9.100m²; bổ sung một số chi tiết kiến trúc tượng trưng cho quê hương, nhưng vẫn giữ nguyên kích thước và diện mạo của ngôi đền cũ.

Phía sau ngôi đền là nhà truyền thống của đền - một hạng mục công trình được thiết kế vòng cung với tường xây cao, dài, mở ra hai bên ôm lấy đền thờ. Trên hai vòng cung như hai cánh bay lên, đắp những bức phù điêu với chủ đề về Bác Hồ vĩ đại.

Đền thờ - nhà truyền thống đền thờ, một kiến trúc nghệ thuật liên kết ấn tượng. Người đến viếng thăm chiêm ngưỡng đền, dâng hương tưởng niệm Bác, tham quan nhà truyền thống với những hình ảnh, hiện vật được chọn lọc trưng bày theo đề tài phản ánh tình cảm đầy cảm động của người dân Châu Thới với Bác Hồ kính yêu như: đề tài *Bốn mươi năm thực hiện Di chúc Bác Hồ*, trưng bày bản *Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, những hình ảnh Bác Hồ vĩ đại, sự kiện Bác

từ trần và những thành tựu của địa phương ngày nay; đề tài *Lịch sử xã Châu Thới thời kỳ xây dựng và bảo vệ đền thờ Bác Hồ*; chương lịch sử kháng chiến chống Mỹ - nguy, thống nhất đất nước của toàn Đảng, toàn dân ta, chương lịch sử chống Mỹ - nguy ở đất căn cứ Châu Thới, những hình ảnh được trưng bày ở đây nói lên lòng tin tưởng, kính yêu của nhân dân đối với Bác Hồ mà ra sức xây dựng, bảo vệ đền thờ Bác Hồ không ngại hy sinh, gian khổ, ngời sáng lên chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong đấu tranh gìn giữ quê hương, đất nước. Chủ đề bao trùm của nhà truyền thống là đền thờ Bác Hồ ở căn cứ Châu Thới thiêng liêng trong lòng dân.

Ngoài ra, Nhà truyền thống còn có *Bảng vàng truyền thống*, ghi lại danh sách trên 300 người con ưu tú đã hy sinh xương máu cho quê hương Châu Thới; hình ảnh, tên tuổi 18 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng của xã Châu Thới; các mẹ không chỉ có chồng, có con tham gia chiến đấu, hy sinh cho đất nước mà hầu như mỗi mẹ là một chiến sĩ trực tiếp tham gia vào cuộc chiến đấu bảo vệ quê hương thân yêu; hình ảnh các Bí thư Huyện ủy Vĩnh Lợi, Bí thư Xã ủy Châu Thới từ năm 1968 tới nay; hình ảnh Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh, Phó Thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng và nhiều đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước đến thăm đền thờ và dâng hương Bác.

Những nội dung thu hút sự chú ý đặc biệt của người đến thăm viếng đền, là hình ảnh về những con người, những sự việc chiến đấu xây dựng, bảo vệ đền thờ.

Đây là trang viết của đồng chí Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh trong Sổ vàng lưu niệm của đền thờ Bác ở Châu Thới:

“Tôi rất xúc động dâng hương lên Bác Hồ kính yêu tại đền thờ Bác ở xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

Việc lập đền thờ, gìn giữ, bảo vệ đền thờ Bác qua năm tháng ác liệt nhất của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân xã Châu Thới nói riêng và đồng bào miền Nam nói chung là thể hiện lòng kính yêu và tiếc thương vô hạn với Bác, là niềm tin sắt đá vào Đảng và sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc của nhân dân ta.

Tôi mong rằng, Đảng bộ và nhân dân xã Châu Thới nói riêng, Đảng bộ và nhân dân tỉnh Bạc Liêu nói chung giữ gìn tốt di tích lịch sử - văn hóa này, để đền thờ Bác Hồ mãi mãi là niềm tin, niềm tự hào của nhân dân Bạc Liêu và nhân dân cả nước; là nơi giáo dục truyền thống cách mạng cho các thế hệ hôm nay và mai sau”.

Châu Thới, ngày 25-12-2004

Nông Đức Mạnh

TỔNG BÍ THƯ

BAN CHẤP HÀNH TRUNG

ƯỚNG ĐẢNG CỘNG SẢN

VIỆT NAM

Khu di tích lịch sử - văn hóa đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh còn có bia tưởng niệm liệt sĩ, có hội trường rộng lớn cho hoạt động dâng hương của các tổ chức, cơ quan, đoàn thể. Khu di tích này là một khuôn viên xanh mát bóng cây. Những người dựng đền, giờ đã ở tuổi “cổ lai hy”, đi trong khuôn viên, chỉ những cây lưu niệm do các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước trồng khi về thăm đền; nhắc hoài Lễ truy điệu Người, nghe đọc Di chúc, những lời thiêng liêng Bác để lại trước lúc đi xa, vọng vang trong gió, lá trâm bầu xanh đất rạch Bà Chăng...

Bốn mươi năm Bác Hồ đi xa. Bốn mươi năm đất Châu Thới có mái đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh, một địa chỉ cúng giỗ Bác Hồ. Với xã Châu Thới, cứ mỗi lễ giỗ Bác, mỗi tổ chức, cơ quan, đoàn thể của xã, đặc biệt là mỗi ấp, là một đơn vị cúng cơm - ấp Bà Chăng A, ấp Bà Chăng B, ấp Giồng Bướm A, ấp Giồng Bướm B, ấp Bào Sen. Lễ cúng tập thể tổ chức theo lối cúng ông bà - cúng ông bà sao thì cúng Bác Hồ vậy. Từng đơn vị dâng lễ thấp nhang khấn thỉnh Người.

Những người từng cúng đền trong những ngày bom đạn nay già yếu, nhưng giỗ nào cũng có mặt, lại vui vẻ dâng hương Người, khỏe ra, hết bệnh tật. Cùng với nhân dân xã Châu Thới, các đoàn mừng sinh nhật Bác, cúng cơm Bác tụ hội mỗi kỳ dăm trăm người, một ngàn người. Đền thờ thom ngát trầm hương.

Lễ dâng hương Bác được nhân dân Bạc Liêu thực hiện trong những ngày lễ, những ngày lịch sử trọng đại: Tết Nguyên đán, Lễ Quốc khánh 2-9. Mỗi cơ quan, đoàn thể còn dâng hương vào ngày truyền thống lịch sử của mình, khi tổ chức đại hội, dịp phát động những hoạt động có ý nghĩa lớn.

Di tích đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh là địa điểm lễ hội: Có khi đại biểu đại diện tới đền dâng hương rồi về cơ quan tổ chức hoạt động; có khi dâng hương và hoạt động tại di tích; hội họp mừng công, báo công trên hội trường, cắm trại trong khuôn viên, dựng sân khấu ngoài sân, thi văn nghệ, thể dục thể thao... Tất cả các hoạt động đa dạng và phong phú ấy tỏ lòng kính yêu Bác, khuyến khích học tập theo gương Bác, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Lễ dâng hương tưởng niệm Bác, mừng công, báo công

ngày một vui tươi, không khí sinh hoạt văn hóa, văn nghệ ngày càng phong phú, ngày càng được cải tiến cho lễ hội hấp dẫn.

Ông Khuu Tam Phước từng là bộ đội Quân khu 9 và cán bộ xã thời kháng chiến, nay tuổi đã cao vẫn tham gia đội văn nghệ, sáng tác ca cổ về đền thờ Bác Hồ. Nhớ lại việc xây dựng và lễ khánh thành đền thờ Bác năm 1972, ông viết bài vọng cổ *Lễ khánh thành đền thờ Bác*. Xin trích đôi câu từ bài ca:

Lời:

*Ai có đến quê hương Châu Thới
Vào những năm một chín bảy hai
Có một nông dân ở tại xã này
Nhận nhiệm vụ xây đền thờ Bác...*

.....

Vào vọng cổ:

*Người ấy là ai? Chính bác Tư Khuôl là một nông dân đã
từng theo Đảng. Trong hai cuộc kháng chiến chống xâm lăng
Bác bám trụ ở quê... nhà...*

*Tuổi đã cao nhưng lòng yêu nước không già
Xã ủy giao ông xây dựng đền thờ Bác
Bác Tư miệt mài chẳng quản ngày đêm
Lúc bấy giờ đồn bót địch tứ giãng
Pháo dội đạn bay đêm ngày không ngại
Lòng thương tiếc Bác Hồ vị lãnh tụ kính yêu
Việc xây dựng đền thờ Bác không hề mệt mỏi...*

...

Chiều Bà Chăng khói hương lan tỏa

*Đêm Bà Chưởng đèn Bác sáng soi
Lá cờ Mặt trận tung bay
Tiếp thêm sức mạnh hăng say diệt thù.*

ĐỀN THỜ BÁC HỒ TRÊN CÙ LAO SÔNG HẬU

LINH HƯƠNG

CÙ LAO XANH

Cù Lao Dung, cù lao lớn nhất trên sông Hậu thuộc miền Tây Nam Bộ.

Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở ấp Đền Thờ, xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày Bác từ trần, Cù Lao Dung có bốn xã thuộc huyện Long Phú. Xã An Thạnh Nhì nay đã tách thành ba đơn vị mới: xã An Thạnh Nhì, xã An Thạnh Đông và thị trấn Cù Lao Dung thuộc huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Cù lao sông Hậu, đất đai phù sa phì nhiêu, cây xanh trái ngọt, lúa tốt gạo ngon, hoa màu xanh tươi, nổi tiếng là đất mía đường, đất lý tưởng của cây dừa. Cù lao cách cửa biển khoảng 17km, một năm có 3 tháng nước lợ, còn lại là nước ngọt nên xứ này còn một nguồn tài nguyên quý giá là cá tôm bốn mùa.

Cù lao xanh nuôi người. Người giữ đất. Ở đây người ta sống trên đỉnh sóng nước, nước nâng xuống ghe lên, hạ xuống ghe xuống, con người mang hồn nước đầy thách thức ấy. Trong triết lý phương Đông của người xưa có nói: "*Dân*

do thủy", "Chở thuyền là dân, lật thuyền cũng là dân", những câu nói gợi nhớ người Cù Lao Dung lắm. Suốt hai cuộc trường kỳ kháng chiến của dân tộc, Cù Lao Dung là căn cứ cách mạng.

Căn cứ ấy chống thực dân Pháp âm vang sóng dòng sông Hậu như bài ca *Du kích quân Long Phú*. Khúc anh hùng ca giữ nước thuở chín năm ấy, người chiến sĩ cất lời ca cuộn cuộn như sông nước Hậu Giang - Nghệ sĩ nhân dân Quốc Hương, còn để lại tên tuổi *Nhà văn hóa Quốc Hương* huyện Long Phú. Nơi đây cũng là quê hương của Anh hùng lực lượng vũ trang Sơn Tôn, dân tộc Khme, người anh hùng đầu tiên của tỉnh Sóc Trăng vào năm 1953.

Căn cứ ấy chống Mỹ, cứu nước dựng nên đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngôi đền thờ vĩ nhân thời hiện đại, mang tình cảm của nhân dân với Bác Hồ kính yêu, với Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh.

Cù Lao Dung, cù lao xanh tràn dâng sức sống Việt.

LẬP ĐỀN THỜ BÁC

Đất căn cứ là đất gánh chịu nhiều hy sinh mất mát, lực lượng vũ trang tiêu hao tới mức không còn lực lượng bổ sung, thiếu đạn dược, lương thực, thuốc men. Có lẽ ít có nơi nào mà các đồng chí lãnh đạo Huyện Đảng bộ hy sinh liên tiếp như ở đây lúc bấy giờ. Đồng chí Trần Hữu Nghĩa (Bảy Trí) - Bí thư Huyện ủy, đồng chí Kha Trung Việt - Bí thư xã Tân Hưng hy sinh trong trận chống càn tại xã Long Đức vào tháng 11-1968. Tỉnh ủy đề bạt đồng chí Nguyễn Văn Bộ (Bảy Bộ) - Thường vụ Huyện ủy, làm Thường trực Huyện ủy, hoạt

động được nửa năm cũng hy sinh vào tháng 6-1969.

Năm 1969, Níchxon trúng cử tổng thống Hoa Kỳ, cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của đế quốc Mỹ được đẩy mạnh với kế hoạch bình định, cho nguy quyền chiếm lại đất, giành lại dân. Ở Long Phú, địch cần phá tới đâu là đóng bót đồn, lập ấp chiến lược gom dân tới đó. Tình thế khó khăn, các cơ quan Huyện ủy, Huyện đội, các ban ngành của huyện Long Phú phải dời hết từ đất liền qua căn cứ Cù Lao Dung.

Ngày 2-9-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần.

Tin Người mất và quốc tang Người, ở miền Nam nhận được qua Đài Tiếng nói Việt Nam, Huyện ủy phân công các đảng viên, cán bộ tới các xóm ấp tổ chức họp dân giới thiệu về cuộc đời hoạt động của Bác và tình cảm của Bác với nhân dân, với miền Nam.

Nhiều gia đình dân ở huyện Long Phú lập bàn thờ Bác Hồ. Ở An Thạnh Nhi, nơi ta làm chủ, nhà nhà lập bàn thờ Bác Hồ. Bàn thờ được đặt ở gian trước nhà, gần cửa ra vào, bốt bát nhang, bình bông cắm những bông trang trắng đỏ, đĩa trái cây, nhiều nhà gói bánh tét, bánh ít, đốt nhang ba ngày đêm liền cúng tang Bác Hồ.

Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh ở An Thạnh Nhi được tổ chức ở ấp Nguyễn Công Minh - nay là ấp Đền Thờ. Đồng bào cù lao tới dự lễ rất đông. Từ tang lễ này, trong niềm tiếc thương Người vô hạn, với tinh thần quyết tâm thực hiện Di chúc Bác Hồ, nhân dân đề nghị cho xây dựng đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Huyện ủy Long Phú cùng Xã ủy An Thạnh Nhi đã tiếp nhận yêu cầu của nhân dân, tổ chức xây dựng đền thờ Bác Hồ trên đất cù lao.

Thời gian này cũng là lúc địch tập trung đẩy mạnh bình định Long Phú. Chúng cho quân càn quét, đánh phá đất liền. Ban ngày, địch cho bảo an càn quét. Tối đến địch dùng máy bay tuần tiễu kết hợp với phản động biệt kích ở dưới mặt đất chỉ điểm, ra ám hiệu đánh phá. Các đoàn bình định bung xuống xã, tuyên truyền lôi kéo nhân dân, kêu gọi "Hội chánh quốc gia", gom dân về ấp chiến lược. Chúng cho bắn phá bốn xã ở Cù Lao Dung rất ác liệt. Xã An Thạnh Nhì là mục tiêu lần chiếm "bình định" hàng đầu của chúng. Địch coi đất này là *bản lề* nối các cơ sở cách mạng giữa Trà Vinh và Sóc Trăng. Chúng dùng các loại vũ khí hạng nặng: pháo 105 ly, pháo tự hành tự chi khu Long Phú bắn qua Cù Lao Dung. Chúng dùng hải thuyền - tàu quân sự Mỹ cỡ lớn của vùng 4 chiến thuật, ngày đêm tuần tra xuôi ngược trên sông Hậu, hết bắn vào đất liền lại bắn phá cù lao.

Ngày 20-12-1969, Huyện ủy Long Phú họp với Ban Chấp hành Xã ủy An Thạnh Nhì, bàn về việc xây dựng đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh theo nguyện vọng của nhân dân; thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng đền thờ Bác, Ban Chỉ đạo chống địch lấn chiếm và có kế hoạch bảo vệ đền thờ Bác.

Địa điểm xây dựng đền tại bờ rạch Lòng Đầm, xóm 6, ấp Nguyễn Công Minh. Khởi công xây dựng vào ngày kỷ niệm thành lập Đảng 3-2 và tổ chức lễ khánh thành vào kỷ niệm 80 năm ngày sinh Bác Hồ (19-5-1970).

Đền dựng bằng cây lá, Huyện đội Long Phú vừa bố trí lực lượng bảo vệ vừa lo cây lập đền. Xã An Thạnh Nhì lo lá lợp, lá dùng vách, lo nhân lực xây dựng. Chi ủy An Thạnh Nhì cử đồng chí Lâm Thanh Sơn - Chi ủy viên trực tiếp vận động nhân dân xây dựng đền, các đồng chí Trần Minh Dân (Năm

Dân), Xã ủy viên, Nguyễn Huy Hoàng (Mười Hoàng), Bí thư Chi bộ ấp Nguyễn Công Minh và Chín Lữ, cán bộ Ấp đội, trực tiếp phụ trách xây dựng.

Các tổ xây dựng được thành lập và bắt tay ngay vào công việc. Tổ thợ mộc có 7 người, gồm: Phùng Văn Lợi, Phạm Ngọc Nâu, Hồng Văn Hiệp, Lý Văn Trong..., do ông Trần Văn Hậu (Ba Hậu) làm Tổ trưởng. Tổ chăm lá và lo com nước do Hội Phụ nữ cơ sở đảm nhiệm.

Cù Lao Dung vừa dựng đèn thờ Bác vừa đánh giặc, đánh giặc để dựng đèn thờ Bác. Để cho việc xây dựng đèn được an toàn, các xã cù lao tổ chức đánh đồn, vây bót, lực lượng địa phương quân được tăng cường cùng du kích vây ép giặc, tăng cường chống càn. Những cuộc chiến đấu chống càn đã diễn ra trên đất An Thạnh Nhì, các tay súng đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ, giặc không tới được chỗ đang dựng đèn. Việc này là một kinh nghiệm hay, một bài học cho việc phòng chống địch, bảo vệ đèn, đó là sự chủ động tấn công ngăn chặn địch không chế chúng trước. Những người thợ dựng đèn làm việc thật linh hoạt. Giặc càn quét, bắn đạn, dội bom thì lo bảo vệ, gìn giữ nguyên vật liệu; lúc yên bình thì đốc sức đở nên, dựng nhà. Để bù thời gian bị ngưng thi công do địch gây nên, những người thợ thấp đèn che lửa làm đêm, phát động thi đua "*tác phong thiên lý mã*", làm cho việc xây dựng thành công tốt đẹp.

Lễ khánh thành đèn thờ Bác tổ chức đúng ngày sinh nhật Người, cán bộ, chiến sĩ, đại diện các xã, các cơ quan đoàn thể trong huyện cùng hàng ngàn nhân dân Cù Lao Dung tham dự. Mọi người vui mừng, phấn khởi. Nguyên vọng lập đèn đã trở thành hiện thực. Ngôi đèn cây lá đơn sơ nhưng nhân dân hết

lòng quý trọng. Ngôi đền thiêng giữa dòng sông Hậu mênh mông.

Đền thờ Bác Hồ kính yêu, đền mang tình dân với Bác, đền mang tấm lòng thủy chung son sắt của nhân dân với Đảng, với sự nghiệp cách mạng của Đảng, sự nghiệp đấu tranh xây dựng nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh.

Ngôi đền dựng trong chiến tranh, thể hiện tinh thần kiên cường, bất khuất, chấp nhận hy sinh, quyết tâm vượt qua gian khổ, trở ngại dù đạn bom, chết chóc, thiếu thốn mức nào quân dân vẫn quyết chiến, quyết thắng.

Thành công có ý nghĩa lớn lao đầu tiên phải kể đến là việc xây dựng, khánh thành đền thờ có tiếng vang xa trong xã hội. Tin Cù Lao Dung khánh thành đền thờ Bác Hồ truyền khắp Sóc Trăng, các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy nhận được tin ấy hết sức phấn khởi, biết được phong trào cách mạng ở Long Phú còn rất kiên cường. Lâu nay, do các đồng chí lãnh đạo Huyện ủy liên tiếp hy sinh, liên lạc với Tỉnh ủy bị gián đoạn. Tỉnh ủy liền cử giao liên bắt liên lạc, đồng chí Trương Tứ Đức, Tỉnh ủy viên được điều động về làm Bí thư Huyện ủy Long Phú. Tổ chức Đảng của huyện được kiện toàn lại.

Phong trào cách mạng Long Phú tiếp tục phát triển.

BẢO VỆ ĐỀN THỜ BÁC

Không bao lâu sau khi Cù Lao Dung làm lễ khánh thành đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh thì địch đánh phá triệt hạ đền thờ. Chúng cho lính càn quét hòng đốt đền. Dân xóm 6, ấp

Nguyễn Công Minh bị dồn tới cửa đền để địch truy khảo tìm "đầu đảng" dựng đền Cự Hồ. Dân Cù Lao Dung hễ đã gặp "nước lên sóng còn" thì tất thấy đều nổi đầu ngọn sóng. Số người bị dồn gom ít mà người cả vùng tự động dồn tới đông nghìn nghịt. Đi tiên phong là các má Tô Thị Tốt, Hai Lũy, Hai Kỳ,... Địch hỏi người chủ sự dựng đền, má Tốt đáp:

- Không ai cầm đầu hết. Bà con xứ này biết ơn Cự Hồ hồi đánh đuổi thằng Tây, Cự lo cho dân làm chủ cuộc đời. Bây giờ nghe Cự Hồ từ trần lập đền thờ cúng, có chi sai trái đâu?

Địch hỏi người xây cất, bà con bảo tất cả cùng làm.

Chúng định đốt đền liền bị đoàn người lãn xả tới cản ngăn. Đốt lửa lên lửa lan cháy cả xóm ấp, dân bắt thường. Bà con nhớ mặt người kêu đốt, nhớ mặt người châm lửa, bắt thường. Hai bên xô sát, những tiếng hô hào giữ đền, giữ xóm ấp; những lời lên án đốt đền, miếu, đình, chùa thờ thánh thần là thất đức, là bị quả báo nhỡn tiền. Địch không dám đốt phá nữa, phải rút lui. Cuộc đối mặt đầu tiên khởi đầu sự thử thách, dân đã bảo vệ an toàn ngôi đền thờ Bác Hồ.

*

* *

Địch tiến hành chiến dịch bình định ở đất liền huyện Long Phú rất dữ dội. Địch chia ra, thành lập ở Long Phú ba *yếu khu*. Chúng đưa về Long Phú một đại đội biệt kích cực kỳ tàn ác, do Trung úy Nhạn chỉ huy và cho mỗi yếu khu một đại đội bảo an để lùng sục, chém giết người rất tàn bạo. Khắp Long Phú, chúng cho rải thuốc hóa học phát quang, diệt cây cỏ, mặt đất trở trụi.

Tàn phá xơ xác đất liền Long Phú rồi, chúng dồn lực ra đánh chiếm bốn xã Cù Lao Dung từ đầu năm 1971, có những

đợt địch tập trung đánh 7 ngày liền, xã An Thạnh Nhi bị đánh mạnh nhất. Dọc theo cù lao dài 32km, tàu giặc đi lại dập dềnh không ngớt. Địch chọn ba ấp cặp theo sông Hậu là Đặng Trung Tiến, Nguyễn Công Minh, Lê Minh Châu đặt đồn bót hòng kiểm soát chặt chẽ. Chúng phong tỏa đường lực lượng cách mạng Cù Lao Dung gắn với đất liền Long Phú và ngăn chặn cách mạng huyện Long Phú liên hệ hợp lực với lực lượng cách mạng tỉnh Trà Vinh.

Chủ trương của địch là đánh chiếm, cấm bót và lập ấp chiến lược chiếm đất, kềm dân. Ở Cù Lao Dung, gần chục đồn bót được chúng dựng lên: đồn Rạch Giữa, đồn Rạch Trường Tiền Nhỏ, đồn Rạch Miếu, đồn Rạch Sâu... Ở ấp Nguyễn Công Minh, nơi có đền thờ Bác Hồ, giặc cấm 2 đồn theo thế gọng kìm vây đền thờ. Đồn Vàm Tắc ở rạch Lòng Đầm cách đền thờ Bác Hồ 1.800 mét. Ở đồn này, chúng chốt 1 đại đội, trang bị cho cả 1 khẩu cối 40. Đồn Rạch Chồn cách đền thờ Bác Hồ 1.200 mét. Cùng với việc lập đồn, giặc tính gom hết dân ấp Nguyễn Công Minh vào ấp chiến lược nhằm đánh bật Chi bộ Đảng, đội du kích và lực lượng bảo vệ đền ra khỏi ấp. Làm được vậy, chúng tưởng rằng dẫu không đốt được đền cũng vô hiệu hóa ngôi đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Cuộc chiến đấu của nhân dân Cù Lao Dung chống lại chiến dịch bình định của địch lúc này là giữ đất, giữ dân bốn xã cù lao, giữ đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh. Huyện ủy và các xã ủy ở Cù Lao Dung đã nêu cao tinh thần cách mạng, nắm được âm mưu của địch, đã chuẩn bị những đối sách để đấu tranh toàn diện với kẻ thù. Đó là việc xây dựng lực lượng du kích xã, ấp, cùng lực lượng quân sự của huyện tăng cường

về, bao vây đồn bót, phục kích bắn tỉa không cho giặc bung ra càn quét; làm địch suy yếu về lực lượng và bất ổn về tinh thần..., để khi có thời cơ sẽ diệt đồn. Xây dựng đội ngũ cán bộ trung kiên, giỏi về binh vận, khi địch dồn dân vào áp chiến lược, những đồng chí này theo dân vào áp làm công tác địch vận, dân vận, nắm dân, lãnh đạo phong trào đấu tranh, khi có thời cơ nổi dậy phá áp chiến lược. Xây dựng đội ngũ cán bộ, chiến sĩ bám trụ xóm ấp, khi dân bị gom vào áp chiến lược thì họ ở lại, lập xóm ấp chiến đấu, gài chông, đặt mìn tạo nên "bãi tử", giặc tới thì diệt chúng.

Những năm chống bình định, đồng chí Trương Tứ Đức được cử về làm Bí thư Huyện ủy, không chỉ là người chỉ đạo xuất sắc phong trào "bám đất, bám dân" mà bản thân đồng chí là tấm gương gắn bó hết mình với cơ sở. Tăng cường đào tạo bổ sung nhân sự, mạnh dạn đề nghị tỉnh điều động các đồng chí quê ở Long Phú về hồi phục phong trào, hứa khi phong trào phát triển sẽ "trả" họ lại cho tỉnh.

Huyện ủy cử đồng chí Mười A - Huyện ủy viên, Huyện đội phó, Trưởng Ban Hậu cần, cùng một số cán bộ, chiến sĩ qua Trà Vinh liên hệ với Tỉnh ủy Trà Vinh, Trung đoàn 10 Quân khu 9 nhờ giúp đỡ, đã mang về cho Long Phú 130 cây súng, 50.000 viên đạn các loại, 3 tấn thuốc nổ TNT và 2 tấn vỏ đạn các loại. Thế là quân dân Long Phú được trang bị vũ khí, sức chiến đấu mạnh lên để đánh thắng kẻ thù.

Áp Đền Thờ chính là địa bàn thực hiện theo mô hình áp chiến đấu nói trên, mặt đất - khu vực xung quanh đền gài dày chông mìn, chỉ có những lối đi bí mật theo từng bước bàn chân. Đó là lối vào ra dâng hương Bác. Những chiến sĩ địch

vận ở áp chiến lược trong khi "nhậu nhẹt" với binh lính nguy cảnh báo họ "bãi tử địa" quanh đền thờ, khiến họ khiếp sợ, bất tuân lệnh phá đền của chỉ huy. Thêm vào đó là những lời tác động tâm lý. Vợ con, cha mẹ lính được nghe chuyện, nói lại với những người lính nguy, can ngăn họ chớ có đánh phá ngôi đền.

Đền thờ Bác - ngôi đền thiêng liêng.

Xã An Thạnh Nhì được phong danh hiệu xã Anh hùng. Ấp Đền Thờ - ấp Nguyễn Công Minh - trong những năm kháng chiến đã liên tiếp lập công góp phần làm vẻ vang cho truyền thống anh hùng của xã.

Ngày Mừng 1 Tết Nhâm Tý năm 1972, mở đầu cho cuộc nổi dậy của quần chúng phá áp chiến lược ở xóm 2, ấp Đền Thờ là bác Ninh và bác Thắng. Hai bác đã cướp 2 súng AR15 của địch, bắn địch chạy ra căn cứ.

Bác Hai Năng trong áp chiến lược của giặc ở xóm 7, ấp Đền Thờ, thấy binh lính buồn giận vì bị bọn chỉ huy quản lý tù túng, bắt đi đánh phá... đã kết bạn với lính, rủ lính đi nhậu rồi lẻo họ mang súng ra với lực lượng cách mạng.

Ngày 30-3-1972, 1 tiểu đội du kích ấp Đền Thờ chặn đánh 1 đại đội bảo an tại xóm 3, diệt 5 tên địch, thu 3 súng AR15.

Ngày 28-01-1973, du kích An Thạnh Nhì, An Thạnh Ba cùng hơn trăm tay súng địa phương quân đang huấn luyện tại căn cứ ở An Thạnh Nhì đã phục kích đánh đại đội biệt kích, lực lượng địch chuyên tung đi đánh phá căn cứ, đàn áp những nơi có phong trào cách mạng. Tên Trung úy Nhạn, đại đội trưởng nổi tiếng tàn ác cùng cả tốp giặc đi đầu bị bắn chết.

Bọn giặc hoảng loạn rút về đồn Rạch Tráng. Ta tiếp tục ém quân chờ tới 3 ngày sau chúng kéo nhau ra khỏi đồn, ta nổ súng diệt hơn 40 tên giặc. Đại đội biệt kích tàn ác và nguy hiểm bị xóa sổ. Chiến thắng này là một đòn đánh gây ý đồ bình định, cướp đất giành dân của giặc trên đất Cù Lao Dung.

Ngày từ khi địch lập 2 đồn Vàm Tắt và Rạch Chồn ở ấp Đền Thờ, du kích An Thạnh Nhì đã bao vây ém chúng không cho càn quét, phá đồn. Các "pháo đài" của du kích dựng lên vây đồn, áp sát chỉ cách đồn 300 mét. Các chiến sĩ lập xóm ấp chiến đấu, ngày ngày dâng hương xuất quân đánh giặc giữ đồn.

Ngày 5-5-1973, du kích ấp Đền Thờ kết hợp với lực lượng vũ trang Huyện đội đánh đại đội bảo an 482 tại xóm 4, diệt 6 tên địch, thu 6 cây súng. Đại đội này tiếp tục bị ta đánh tan tác. Quân và dân Cù Lao Dung đã chiến đấu, chiến thắng, đẩy lực lượng chủ lực địch phải lui về đất liền Long Phú. Số còn lại thì co cụm trong đồn bót.

Năm 1973 là năm An Thạnh Nhì đã cơ bản giải phóng. Đền thờ Bác Hồ được bảo vệ an toàn, ngày ngày đờ nhang trầm tới ngày giải phóng miền Nam 30-4-1975.

Xã An Thạnh Nhì, xã Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh, một di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia.

LỄ HỘI VỀ NGUỒN

Cù Lao Dung dâng hương Bác Hồ.

Lễ dâng hương đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh của xóm

ấp, làng xã *theo truyền thống ông bà, dân lập đền thờ dân cúng kiếng*. Từng xóm ấp, từng đơn vị của xã lo cúng kiếng với tình thương nhớ, kính yêu Người sâu sắc.

Mỗi 19-5, nhân dân mang bánh trái dâng hương mừng sinh nhật Người.

Mỗi 2-9, nhân dân làm cơm cúng Người.

Nhân dân dâng hương cùng Người chào đón những ngày lễ lớn của đất nước.

Mỗi lễ hội tụ hội về đền, nhắc nhớ tiểu sử, công đức của Người; nhắc nhớ công chuyện lập đền thờ Cụ Hồ hiển linh. Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Cù Lao Dung cùng các cơ quan, đoàn thể tổ chức lễ đền mỗi năm một lần. Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng và các ngành, các cấp của tỉnh hai năm tổ chức lễ đền một lần, vào những năm lẻ.

Lễ dâng hương tưởng niệm và tổng kết những hoạt động xây dựng quê hương, đất nước. Buổi lễ cổ động, khuyến khích, nhắc nhở chủ đề hoạt động xã hội lớn. Nhiệm vụ chính trị hàng đầu của địa phương được nhắc tới trong không khí thiêng liêng này để toàn Đảng, toàn dân thực hiện cho thật tốt.

Hội vui chơi, thi đấu, thi biểu diễn văn nghệ, thể dục thể thao. Phần hội ngày càng được mở rộng, các trò chơi dân gian được khôi phục, cuộc chơi của tuổi trẻ ngày càng được chú ý và phát huy. Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Cù Lao Dung mấy chục năm nay mở ra một lễ hội mới, lễ hội mang tính hiện đại, gắn với cuộc sống hiện đại, góp phần đẩy mạnh công cuộc đổi mới xây dựng đất nước.

*

* *

Lễ dâng hương đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh - lễ kính thỉnh Người để bước vào một hoạt động có ý nghĩa lớn lao, quan trọng của các tổ chức, cơ quan đoàn thể, các đơn vị hành chính sự nghiệp, các đơn vị lao động sản xuất với tất cả các cấp từ cơ sở ấp, xã lên tới huyện, tỉnh.

Mỗi hoạt động có chương trình. Trước khi vào chương trình cụ thể có việc tổ chức làm lễ dâng hương Bác Hồ tại đền thờ Bác. Một số người được cử đại diện đem nhang đăng, bông trái tới đền thờ Bác Hồ làm lễ dâng hương kính thỉnh Người công việc sẽ tiến hành. Dâng hương lên Người thỉnh báo cũng là lấy tinh thần của Người mở đầu công việc được thành công tốt đẹp.

*

* *

Ngoài những lễ dâng hương cúng kiếng, khẩn nguyện Người để bắt tay vào hoạt động của các tổ chức, các cơ quan, các đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở đồng bằng sông Cửu Long còn có lễ dâng hương về nguồn. Đó là lễ dâng hương nêu cao truyền thống cách mạng của địa phương, có tính chất giáo dục truyền thống mạnh mẽ và hiệu quả.

Trong chuyến về thăm đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Cù Lao Dung, chúng tôi đã có dịp làm việc với ông Hai Sua - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã An Thạnh Đông và ông Huỳnh Giao, người tham gia cách mạng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng từ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, tới sau ngày hòa bình. Ông Huỳnh Giao đảm nhận nhiều công việc, trong đó có việc ông là ủy viên Ban tang lễ Chủ tịch Hồ Chí Minh của xã An Thạnh Nhì, là ủy viên Ban tổng kết chiến dịch Hồ Chí Minh xã An Thạnh Nhì. Nói chuyện về xây

dụng đèn thờ Bác Hồ ở quê xứ, các ông nhắc nhiều tới lễ dâng hương về nguồn.

Lễ dâng hương về nguồn có đối tượng rộng rãi, đông người dự hơn bởi không chỉ có người tại Cù Lao Dung mà còn có các đoàn của các huyện ở tỉnh Sóc Trăng, những đoàn của miền Nam, miền Trung, miền Bắc và có cả những đoàn khách quốc tế.

Trước đèn thờ Người, dâng hương về nguồn đầu tiên là dâng hương tưởng nhớ *cuộc đời và sự nghiệp vĩ đại của Người để ta sống, học tập và làm theo gương Bác Hồ vĩ đại*. Chuyện về Người nói ở đâu cũng cuốn hút mọi người, nhưng nhắc ở đèn thờ Người, ai ai cũng thấy xúc động hơn. Chuyện về Bác Hồ dân ta biết rất nhiều, từ ngày lập đèn thờ càng nhắc tới Người nhiều hơn. Ấy vậy mà chuyện đời Người như huyền thoại khai thác hoài không hết. Như trong đợt vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác Hồ được nghe biết bao nhiêu chuyện mới về Người.

Lễ dâng hương về nguồn còn là dịp *ôn lại lịch sử đánh giặc dựng đèn thờ Người*, cũng là dịp *ôn lại lịch sử đấu tranh cách mạng của nhân dân địa phương* thời kỳ đó.

Công chuyện đánh giặc dựng đèn thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Cù Lao Dung chúng tôi đã kể cho nhiều đoàn về nguồn. Chuyện của 40 năm qua, nhân chứng còn đó, tuy nhiều người đã ở tuổi "cổ lai hy" nhưng còn vui vẻ, hăng hái tới đèn giao lưu cùng du khách. Có những người đã hy sinh, có những người thâm lặng, họ chỉ đốt nén trầm tưởng nhớ Người chứ không muốn nhắc kể chuyện cá nhân mình. Do vậy mà những người lo giữ đèn thờ Bác hôm nay phải ráng hết sức đưa khách tham quan về nguồn. Phải tùy theo đoàn

khách mà chọn chuyện kể về sự kiện và nhân vật nào cho cuộc viếng đền của khách có ý nghĩa nhất. Đồng thời cũng giới thiệu được quê hương này sống chiến đấu xứng đáng với Bác Hồ ra sao?

Chúng tôi dâng hương Bác, kể về người cộng sản trung kiên, người quyết tâm thực hiện Di chúc của Bác Hồ. Đồng chí Trương Tứ Đức, năm 1970 về nhận chức Bí thư Huyện ủy, trước đó ba đồng chí bí thư đã liên tiếp hy sinh, địch đánh phá truy quét, lực lượng ta thiệt hại nặng. Đồng chí Mười A đón đồng chí Tứ Đức vượt sông Hậu về Cù Lao Dung, tới gần bờ cù lao, địch phát hiện, truy đánh làm lật xuồng, hai đồng chí lặn lội về căn cứ Rừng Bần của cù lao. Rồi đồng chí Trương Tứ Đức tìm tới nhà Bí thư Xã ủy xã An Thạnh Nhì, nhưng khi đồng chí Trương Tứ Đức tới nhà thì đồng chí Bí thư Xã ủy Tư Hiền vừa mới hy sinh, thi thể còn chưa chôn cất... Vậy mà hơn một năm sau, phong trào được vực dậy, ta tấn công địch, liên tiếp phá vỡ kế hoạch bình định của địch.

Với khách về nguồn là những cán bộ hoạt động xây dựng phong trào, những người chuẩn bị nhận công việc, chúng tôi dâng hương kể chuyện truyền thống bám đất quê hương. Những cán bộ Long Mỹ về quê hương tổ chức nhân dân kháng chiến. Sau Mậu Thân 1968, Long Phú thiếu cán bộ trầm trọng, đồng chí Tứ Đức đã đề nghị Tỉnh ủy đưa những cán bộ quê ở Long Phú về Long Phú hoạt động. Đồng chí Tư Lưu quê ở Long Đức về Long Đức, đồng chí Ba Khâm quê ở Phú Hữu về Phú Hữu. Hai đồng chí về quê bám gia đình vận động bà con họ mạc và đồng bào xóm ấp diệt bọn ngụy gian ác và đoạt vũ khí của dân vệ, lập đội du kích ấp. Chỉ nửa tháng hành động, hai đồng chí đã lập được hai lổm căn cứ, rồi

từ đó tổ chức đánh đồn diệt giặc, thu vũ khí, làm chủ xóm ấp.

Với khách về nguồn trẻ tuổi, đối tượng này đông lắm, chúng tôi dâng hương kể chuyện về tuổi trẻ đất này tham gia kháng chiến. Vẫn là những năm 1969, 1970 đầy khó khăn gian khổ. Lực lượng cán bộ, chiến sĩ mỏng. Xã ủy các xã đã vận động thanh niên đi dự "*Lớp thanh niên yêu nước*". Đó là lớp học rèn luyện chiến sĩ chiến đấu, lớp có 115 thanh niên từ 16 tuổi tới 21 tuổi. Học xong tất cả đều tình nguyện gia nhập lực lượng vũ trang của huyện. Ngay lập tức họ lập chiến công, đánh địch, giải phóng liền ba, bốn xã đất liền, mở ra một vùng căn cứ.

Cũng lực lượng trẻ như trên, 100 thanh niên đang luyện tập ở căn cứ thuộc An Thạnh Nhì đã phối hợp với du kích xã này, vây ráp diệt đại đội biệt kích do tên Nhuận chỉ huy. Đại đội biệt kích này từng làm mưa làm gió, gây bao tang tóc cho nhân dân, phá hoại bao nhiêu cơ sở cách mạng. Trận đánh trên của tuổi trẻ là một chiến tích đặc sắc, làm suy yếu thế lực của giặc, mở ra cao trào chống bình định của quân dân ta. Địch phải bỏ cù lao về đất liền. Cù Lao Dung thành căn cứ hậu cần, có kho vũ khí, có xưởng chế tạo vũ khí. Riêng An Thạnh Nhì, nơi có đền thờ Bác Hồ, được giải phóng sớm, từ năm 1973.

Có một việc rất đáng nhắc là các đoàn có chương trình dâng hương xong, đi thăm tặng quà bà con An Thạnh Đông. Mỗi đoàn chọn đối tượng riêng: đoàn thăm các thương binh, thăm Mẹ Việt Nam Anh hùng; đoàn thăm hộ nghèo, thăm học sinh nghèo, thăm trẻ khuyết tật... Thăm ai, thăm gia đình nào, các đoàn nhờ chúng tôi bố trí sắp xếp. Mỗi đoàn đều có những phần quà; người nhận cảm động nói: *nhận lộc của Bác*

Hồ. Từ nghĩa tình ấy, An Thạnh Đông phát động các phong trào xóa đói giảm nghèo, tổ chức giúp đỡ nhau sản xuất. An Thạnh Đông bây giờ các mặt đời sống văn hóa - xã hội khá ổn định.

An Thạnh Đông, Cù Lao Dung có một vị trí đặc biệt nên Lễ hội về nguồn nơi đây có triển vọng phát triển thành Lễ hội du lịch về nguồn. Công cuộc xây dựng nông thôn mới giữ vai trò quan trọng với du khách. Kinh rạch, phà đò là việc phải quan tâm đầu tiên. Đặc sản miệt vườn, cảnh quan cù lao phải hấp dẫn, phải mang văn hóa đặc thù. Đã có nội dung dâng hương về nguồn tốt thì cũng phải có nội dung chất lượng về cù lao sông Hậu đặc thù. Dầu vậy đất này vẫn còn là của thiên nhiên, dòng sông mùa nước nổi bao la, con người ở tại còn vật lộn định cư, nghỉ du lịch về nguồn sao đây?

Cù Lao Dung đã dựng đền thờ Bác Hồ trong giặc dã. Ngôi đền cây lá trong chiến tranh, ngày hòa bình đã xây tường lợp mái ngói khang trang hơn, bền vững hơn. Bảo tàng Hồ Chí Minh, cùng các cơ quan Trung ương có liên quan với tỉnh Sóc Trăng, huyện Cù Lao Dung và xã An Thạnh Đông góp sức lo khu di tích với quy mô lớn, hiện đại, cho hàng trăm ngàn người dâng hương.

Khu di tích đã được cắm mốc, Tỉnh đoàn Sóc Trăng đã huy động lực lượng trẻ hăng hái, khẩn trương làm kẻ mở bển khang trang cho hoạt động lễ hội du lịch. Lễ dâng hương nâng cấp, xây dựng khu di tích đền thờ Bác đang được chuẩn bị cẩn trọng.

Di tích đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh sẽ được xây dựng khang trang, để đất Cù Lao Dung có một địa danh 40 năm qua mang cái tên rất ý nghĩa càng đẹp trong lòng nhân dân,

tên áp Đèn Thờ.

BÁC ƠI! THƯƠNG NHỚ VÔ VÀN

NGUYỄN TRỌNG QUÝ

Tôi về xã Bình Hàng Tây, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tìm đến nhà ông Huỳnh Văn Đầy (Tu Tây), như để tìm thăm chiêm ngắm một “Bông Hoa Đất” theo cách nói ví von của nhà giáo Phương Thanh, người đang dạy học ở Cao Lãnh, đất xoài cát ngon nức tiếng, người vừa viết một bài viết ngắn in trên chuyên trang *Văn nghệ Cao Lãnh*, cho tôi những chi tiết đầy ấn tượng về "Bông Hoa Đất" Tu Tây - Huỳnh Văn Đầy!

Ông Tư đã gần chín chục tuổi, ông là một cán bộ cách mạng lão thành, người đã có 60 năm tuổi Đảng. Mấy chục năm nay, ngày nào cũng thấy ông băng qua hết lối này tới ngõ kia. Khi thấy ông ở Ủy ban nhân dân xã gặp các đồng chí lãnh đạo để bàn bạc công chuyện xã hội, tham mưu hiến kế nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội, ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Khi ông ngồi với bà con trong xóm ấp để tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của người dân, cũng có khi ông ngồi vận động nhân dân đóng góp công của xây dựng cầu đường, giúp đỡ các cháu con nhà nghèo hiếu học.

Ông Tư Tây tuổi cao, chân chậm, mắt mờ trên đường làng. Bên mình ông là chiếc giỏ xách đựng nhiều thứ giấy tờ.

Trong giỏ có một thứ không thể thiếu, luôn được ông gìn giữ rất cẩn thận. Đó là những bức ảnh chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh. Những người quen biết ông, hỏi lý do giữ ảnh, đã nghe ông trả lời rõ ràng từ lâu rồi:

- Để nhà nào có nhu cầu lập bàn thờ, hoặc treo là có tặng liền!

Tính ra, từ khi ông nghỉ hưu năm 1978 đến nay, số ảnh chân dung Bác Hồ ông đã tặng bà con lên tới 1.200 bức. Toàn bộ số tiền mua ảnh, tiền ép nhựa, tiền mua khung vô ảnh cho trang trọng từ tiền lương hưu của ông.

Ngồi trò chuyện với tôi một cách chân tình là một ông già Nam Bộ. Ông hiền từ, ít nói, ít cười cũng ít muốn bộc lộ về bản thân mình. Nghe chuyện, biết rõ ý định của tôi, ông Tư hỏi:

- Chú có đọc bài viết về tôi in trong chuyên trang *Văn nghệ Cao Lãnh* rồi phải không? Đó, việc tôi làm có bấy nhiêu, nói hết rồi.

Tôi nhỏ nhẹ bày tỏ:

- Cháu muốn hỏi để biết thêm điều này: riêng về chuyện tình cảm với Bác Hồ kính yêu, chắc trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, đánh Mỹ bác từng có những kỷ niệm, ký ức hay ấn tượng sâu sắc nào đó nên khiến bác tâm huyết như vậy?

Ông Tư ngồi trầm ngâm một hồi mới lên tiếng:

- Có chứ! Tôi đi theo cách mạng từ ngay sau tháng 8-1945, đi theo lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Lúc đó chỉ nghe nói tên Người chớ đâu có thấy chân dung hình ảnh của Người như thế nào đâu. Chừng mấy năm sau khi tỉnh mình tổ chức lễ thành lập Mặt trận ở khu căn cứ, tôi được cử

đi dự. Thiệt là xúc động khi lần đầu tiên được nhìn thấy ảnh Bác Hồ - Bức chân dung thể hiện một con người mà chỉ mới nhìn thoáng qua đã có thể nhận ra nét cương nghị, tinh anh, bao dung, nhân ái. Lòng tin của tôi với Đảng, với Bác trong suốt hai cuộc kháng chiến trường kỳ càng ngày càng thêm bền chắc kể từ bữa đi dự lễ ấy.

Ông Tư chậm rãi hớp một ngụm trà. Rồi kể tiếp:

- Có một lần, đầu như năm 1950, trong một chuyến tôi đi cùng một đồng chí sang cù lao Tân Lộc, Thốt Nốt, Cần Thơ dự hội nghị, khi trở về, lúc đang vượt qua sông trên một chiếc xuồng nhỏ thì bị tàu Tây pha đèn phát hiện bắn xối xả. Chúng tôi phải bỏ xuồng lặn thoát thân. Khi vào được trong bờ thì trời đã gần sáng. Nhắm hướng chúng tôi biết mình đang ở một xóm thuộc khu vực xã đạo Hòa Hảo đất Lai Vung. Hết nguy hiểm này lại gặp nguy hiểm khác! Hồi ấy, nghe nói giữa Việt Minh với Hòa Hảo còn đương có chuyện hiềm khích nhau, chúng tôi lấy làm ái ngại lắm. Đương lúc vừa lạnh vừa đói, tôi nảy ra ý nghĩ: Bà con mình dù theo đạo nào cũng là người Việt Nam, mất nước bị thằng Tây nó hà hiếp như nhau, cùng là người nông dân biết coi trọng nghĩa khí khi thấy người khác hoạn nạn, nên thử liềm một phen xem sao. Chúng tôi mò mẫm tới một ngôi nhà lá nhỏ đang leo lét ánh đèn, bên trong thấy một ông già ngồi rì mọ nấu nước châm trà. Nhà không đóng cửa, chúng tôi bước vào. Ông già ngẩng lên nhìn, hỏi:

- Máy chú ở đâu? Tìm ai?

- Dạ! tụi cháu là dân đi buôn, qua sông bị chìm xuồng, ghé đây xin bác giúp đỡ.

Ông già chăm chú nhìn chúng tôi một hồi mới tiếp tục lên tiếng:

- Máy chú cứ nói thiệt đi, bộ dạng máy chú như thế này không giống người đi buôn đâu. Lúc khuya tôi có nghe tiếng súng nổ rân trời. Có phải máy chú là...?

Biết không giấu được ông già, tôi thú thiệt:

- Dạ! Tụi cháu là cán bộ Cụ Hồ!

Ông già chột à lên một tiếng, nét mặt tươi cười:

- Có vậy chớ! Tui mặc dù theo đạo Hòa Hảo, thờ Đức Huỳnh Giáo Chủ, nhưng biết máy chú theo Cụ Hồ đánh Tây giành độc lập cho dân mình, tui rất nể, nên việc gì phải giấu.

Rồi ông đứng dậy xăng xái đi tìm hai bộ quần áo khô đưa cho chúng tôi thay, lại biểu vợ con đi bắt gà nấu cháo, sau đó còn chỉ dẫn cách thức cho chúng tôi vượt qua đồn bót địch một cách an toàn. Từ đấy tôi càng hiểu: tình cảm kính yêu đối với Bác Hồ đâu chỉ có riêng ở những người đi theo Việt Minh như chúng tôi hồi ấy. Bởi vậy...

Trên nét mặt bác Tư Tây chột nở nụ cười hiền hậu, chân thành. Ông bảo máy việc ông làm không cần nhắc chi nhiều. Bất chột ông vỗ tay vào cái giỏ:

- Nè! Chú có viết thì báo cho mọi người, ai cần ảnh Bác Hồ để thờ cứ kêu Tư Tây ở xã Bình Hàng Tây, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp là có liền nhe!

HƯƠNG SEN CỬU LONG

LINH HƯƠNG

Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc - Nguyễn Sinh Huy (1862 - 1929), là một nhà nho yêu nước thương dân, một chiến sĩ trong phong trào ái quốc đầu thế kỷ XX, Cụ hoạt động chủ yếu ở phương Nam.

Năm 1927, sau bao năm phiêu bạt từ miền Trung vào miền Nam dạy học, bốc thuốc để tham gia hoạt động phong trào yêu nước, Cụ đã về ở hẳn với nhân dân tỉnh Sa Đéc (nay là Đồng Tháp). Ngày 26-10-1929, Cụ từ trần. Nhân dân làng Hòa An mai táng Cụ trên đất nhà ông Sáu Học, khu miếu Trời Sanh.

Từ ngày Cụ viên tịch tới Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước - 46 năm nhân dân Đồng Tháp chống giặc, giữ gìn nắm mộ cụ Phó bảng để có một ngày thiêng liêng trong những ngày thiêng liêng ở quê xứ này: phái đoàn Đảng, quân, dân, chính Cao Lãnh rước ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh viếng mộ cụ Phó bảng, vào ngày 19-5-1975; để có một ngày Phó Chủ tịch nước Nguyễn Hữu Thọ dâng hương khánh thành khu mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc - ngày 13-2-1977; để đất nước này có khu di tích lịch sử - văn hóa: Mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc.

Khu di tích rộng 4ha, nằm cạnh chùa Hòa Long - khu miếu Trời Sinh xưa, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp¹.

HƯƠNG SEN THIÊN THU

Khu di tích mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc được Đảng bộ và nhân dân tỉnh Đồng Tháp xây dựng. Công trình được làm lễ động thổ vào ngày 22-8-1975. Đồng chí Nguyễn Thế Hữu, Bí thư Tỉnh ủy được vinh dự đóng nhát búa đầu tiên, cắm cây cừ đầu tiên.

Đất nước mới giải phóng, công trình được xây dựng tràn đầy niềm phấn khởi. Qua 46 năm bảo vệ, giữ gìn nấm mộ, đối phó với giặc vô cùng khó khăn để đắp nấm, dọn cỏ, sơn nước vôi, có khi bị bắt bớ giam cầm, cho nên những ngày hội xây dựng này, mỗi ngày có từ 200 tới 700 người lao động. Các tay thợ chuyên môn các ngành: xây dựng, điện, nước; giáo viên, học sinh các trường; các đoàn của các cơ quan, đoàn thể; các cụ già tới lo xây dựng khu mộ như lâu nay góp mặt trong những công việc làm công quả. Cảm động nhất là những người trong thời giặc già phải lén lút, giấu giếm chăm lo ngôi mộ cụ Phó bảng, nay đảng hoàng góp sức lo cho khu mộ Cụ. Những người trong Ban xây dựng hết mình vì công

1. Các nội dung trên được thể hiện trong Khu di tích mộ cụ Nguyễn Sinh Sắc và các tác phẩm: *Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc*, tác giả Nguyễn Đắc Hiền, Nguyễn Hữu Hiếu, Ngô Bé; *Khu di tích lịch sử - văn hóa mộ cụ Nguyễn Sinh Sắc*, tác giả Vân Sinh; *Ghi chép ở công trường xây dựng nhà sàn và ao cá Bác Hồ*, tác giả Long Khánh,... và các tài liệu lịch sử, các Nhà bảo tàng Hồ Chí Minh, các tác phẩm của các nhà văn Sơn Tùng, Hồ Phương...

việc, có khi không nhận thù lao mà còn bỏ tiền riêng lo việc này việc kia.

Hầu như các ngành, các đơn vị đều chi viện cho việc xây dựng khu di tích mộ Cụ.

Sau hơn một năm thi công, công trình đã cơ bản hoàn thành.

Toàn khu di tích 4ha được thiết kế với nhiều công trình:

- Khu mộ cụ Phó bảng.
- Nhà trưng bày cuộc đời hoạt động của cụ Phó bảng.
- Nhà trưng bày về cụ Hoàng Thị Loan và gia đình.
- Nhà trưng bày thân thế sự nghiệp Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- Nhà sàn và ao cá Bác Hồ.

Ngoài ra còn có các công trình khác phục vụ hoạt động của khu di tích, như nhà chiếu phim, nhà lưu niệm, khu hành chính...

Khu di tích mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc là một công trình đẹp hết sức ý nghĩa, làm cảm động lòng người. Mỗi phần của công trình, trình bày một nội dung riêng rất hấp dẫn.

KHU MỘ

Ngôi mộ cụ Phó bảng vẫn ở nguyên vị trí Cụ được an táng từ ngày 27-10-1929. Ngôi mộ đất ấy được xây năm, xây rào bao quanh từ năm 1954, rồi lại bị địch đập phá... Đến ngày đất nước thống nhất, xây năm trang trí lại.

Mộ cụ Phó bảng được tôn cao với kích thước 2m x 1m x 0,9m, ốp đá hoa cương màu xám. Toàn bộ nền mộ rộng rãi,

trắng đá mài trắng. Phía đầu mộ là bàn thờ bằng đá mài, đặt tượng thờ Cụ.

Sau bàn thờ là “cuồng cánh hoa sen”, cũng là "cườm tay" vòm mái mộ, uốn cong về phía trước ôm trùm lấy nền mộ. Đây là vòm mái mộ, được nâng rộng với 9 xà ngang cong, cách điệu chín con rồng vươn mình lên trên một cánh hoa sen trắng muốt, cũng là hình tượng một bàn tay xòe úp xuống che trùm lấy ngôi mộ cụ Phó bảng.

Cửu Long là đất Chín Rồng.

Đồng Tháp Mười nổi tiếng hoa sen đẹp.

Vòm lăng mộ cánh sen Cửu Long ngát hương thiên thu!

Trước mộ là khoảng sân rộng. Những người xây dựng đã trù liệu sẽ có những ngày, những lúc hàng nghìn khách thăm viếng Cụ nên dành một diện tích rộng rãi thông thoáng xây cất sạch sẽ đủ chỗ cho cả ngàn người nói hàng dâng hương.

Hơn thế, trên mặt sân rộng rãi, sạch sẽ này có một hồ sen. Một hồ sen đặc biệt, được xây theo hình ngôi sao năm cánh. Cánh sao vươn dài tới 30m. Giữa hồ là một bông sen nở, cánh xếp hình khối, đài sen cao 6,5m, ốp đá Italia trắng xám. Cùng với bông sen ấy, hồ sen - ngôi sao trồng sen có những lá sen xanh, những bông sen hồng.

Sen trong trang trí kiến trúc, sen nuôi trồng. Đứng trước lăng mộ cụ Phó bảng hồn ta đầy ắp hương sen. Sen như cuộc đời thanh tao của cụ Phó bảng. Làng Sen tên quê hương yêu dấu ở Nam Đàn, Nghệ An.

Cụ Phó bảng đã chọn đất này để sống những năm cuối đời - nghỉ thiên thu. Miếu Trời Sanh là mảnh đất hữu duyên với cụ Phó bảng, hay nói cách khác, Cụ hữu duyên với miếu Trời Sanh.

Ở trên đã nói, mộ Cụ tại vị từ ngày nhân dân Hòa An mai

táng tới giờ. Ai ai cũng nói sống với Cụ, lo cho Cụ mồ yên mả đẹp vì Cụ là thầy thuốc tài giỏi của người nghèo, của những người bệnh ế - nghĩa là những con bệnh đã bị các thầy thuốc khác bỏ không chịu chữa cho nữa. Cụ Nguyễn Sinh Huy đi tới phương Nam dạy học, chữa bệnh là để hoạt động yêu nước. Một con người lo “nghệ tinh” để hoạt động, vô hình trung chính mình được lo giúp rất tốt đẹp.

Ngày cụ Phó bảng tạ thế, Cụ nằm trên bộ ván kê trước nhà thanh thảo như đang nghỉ ngơi thường nhật. Có người phụ nữ - một thân chủ của Cụ, chạy ghe tam bản chở tới cái *hàng lèo một* bằng gỗ sao sông lớn, dày 5 phân với đầy đủ đồ tản liệm đất tiền: vải, giấy, đèn cầy, nhang thơm. *Hàng lèo một là quan tài tốt nhất gỗ sao sông lớn, chôn dưới lòng đất ngâm nước hoài không bị hư hỏng.* Người phụ nữ trình với ông Hương chủ Sành, ông Chánh nhưt Đàng, ông Cả Nhì Nguo rằng, đây là hàng của một thân chủ cụ Phó bảng, nghe tin Cụ mất họ nhờ chị chở qua *cúng cụ Phó bảng*. Cụ Phó bảng là người nhất cử nhất động bị mật thám, bị Tây theo dõi, nên ai quan hệ với Cụ cũng phải cẩn trọng, dè giữ. Rồi rõ ra người cúng viếng cụ Phó bảng là ông Hội đồng Nguyễn Chánh Vị ở Cao Lãnh, người có tiếng là hiếu thảo với mẹ. Ông Vị tới rước cụ Phó bảng về chữa bệnh cho thân mẫu là bà Hương sư Tú. Mẹ ông Vị bệnh trọng, các thầy thuốc trong vùng đã bó tay. Cụ Phó bảng tới nhà người bệnh nghỉ ngơi đàng hoàng rồi khoan dung coi mạch, ra toa bốc thuốc. Một thời gian sau, bà Hương sư Tú bệnh trở lại, ông Vị lại tới rước cụ Phó bảng. Cụ bảo không cứu được nữa. Ông Vị năn nỉ, nể lòng người con hiếu thảo, cụ Phó bảng ra tiệm bốc thuốc. Bà Tú uống chưa hết một thang đã đi. Cụ Phó bảng

viết liền gửi tới viếng:

"Thỉnh chần bắt dung từ, vị hiếu tâm nhơn tri hữu mẫu.

Đầu thang phi thị ngộ, duy trình tiết phụ thệ tòng phu".

(Rước đi xem mạch không nở từ chối, vì thấy trong lòng người con hiếu thảo chỉ biết có mẹ.

Đầu thang chi phải lộn, nhưng người đàn bà trình tiết nguyện theo chồng).

Đám tang bà Hương sư Tú có nhiều người chữ nghĩa dự. Họ đọc liền viếng cảm phục cụ Phó bảng. Một người tinh tế, tài ba. Ra toa cho thuốc để người mẹ sống thêm cho người con báo hiếu. Ở đây chưa nói tới đôi liền hay của bậc đại khoa! Câu chữ súc tích thâm trầm đạt nhiều ý: chia buồn cảnh tang gia, ca ngợi tang chủ hiếu thảo, tụng xưng người quá cố và bộc lộ cả bản thân chính người thầy thuốc!

...

Người dân Đòng Tháp đã làm được bao nhiêu điều lành trước việc từ trần của cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, với những câu chuyện đầy xúc động, các tác giả Nguyễn Đắc Hiền, Nguyễn Hữu Hiếu, Ngô Bé kể:

Trước nhất là mô yên. Ban tang lễ do Hương chủ Sành làm chủ, tiếp khách; cụ Đáng, bạn thân cụ Phó bảng lo tế lễ; Bảy Mân thọ tang; Năm Giáo đứng xé khăn tang; Nhi Ngu, Ba Tiếng lo tản liệm; Cọp Lắm làm nhân quan múa roi điều khiển đạo tỳ, lại gõ mõ tụng kinh, cúng bánh trái sau khi mai táng và cúng các lễ tiết tiếp theo...

Sau đêm tang lễ, những người lo tử táng ôm nóp phân tán ra đồng ngủ để đề phòng bọn giặc tới bắt bớ. Ông Hương chủ Sành bị lũ quan thực dân gọi hạch hỏi. Ông Sành phải mềm mỏng: Cụ già không làm chi ai và giỏi thuốc nên tôi chữa. Cụ

mất cả làng cùng đi chôn.

Thứ hai là lo mã đẹp. Cụ Phó bảng ở nhà ông Năm Giáo; khi mất được bố trí chôn trên đất của người em ruột là Sáu Học, để Cụ nằm gần chùa Hòa Long. Nhưng rồi ông Sáu nghèo, phải bán đất. Ban hội hương chùa mua đất để giữ cho yên mộ cụ Phó bảng. Nhà chùa đứng bộ đất cho lâu dài không bị tranh đoạt.

Bọn giặc cấm không cho phát cỏ, đắp nấm mộ cụ Phó bảng. Ông Sáu Học vẫn âm thầm lo dọn cỏ, đắp nấm, có lần bị Hương chủ Huê, Hương chủ Nhuận bắt giam mấy ngày. Bọn chúng còn mua chuộc Thủ tọa Đàng ở chùa Hòa Long cho đào hai đường nước cặp hai bên mộ Cụ để nước chảy phá mộ. Các phật tử liền tranh đấu, trục xuất Đàng ra khỏi chùa.

Để giữ nấm mộ, ông Ba Tiêng xin mượn đất chùa phát cỏ, diệt chuột cấy lúa. Ba Tiêng cũng lại bị bắt giam mấy lần như Sáu Học.

Trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Quận trưởng Võ Văn Công cho một tốp lính từ Sa Đéc chia hai toán gác mộ ngày đêm. Tới giao thừa thì các ngôi mộ trên khu đất và đặc biệt là mộ cụ Phó bảng được dọn sạch cỏ, tỏa hương trầm. Bọn thám báo báo về quận. Đám lính gác bị bắt về Sa Đéc cạo trọc đầu, tống nhà giam không cho ăn Tết.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nhân dân được thông báo chính thức cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc là phụ thân Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nhân dân thăm viếng ngôi mộ Cụ tấp nập.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, các gia đình ông Ba Tiêng, bà Chín Đa được phân công chăm lo, bảo vệ mộ cụ Phó bảng. Những ngày hòa bình lập lại năm 1954, bà con mở

đường, bắc cầu đê nhân dân khắp nơi về viếng mộ Cụ.

Tỉnh ủy Long Châu Sa, giao nhiệm vụ cho Tiểu đoàn 311, các đại đội địa phương xây dựng đài liệt sĩ Cao Lãnh và khu mộ cụ Phó bảng.

Về sau, chính quyền Ngô Đình Diệm âm mưu phá hoại Hiệp định Giơnevơ, Diệm chống Cộng, diệt Cộng điên cuồng. Chúng đặt kế hoạch tuyên truyền gây tư tưởng chống Cộng, ai liên quan tới mộ Nguyễn Sinh Huy là cộng sản, rồi tính phá ngôi mộ cụ Phó bảng.

Tỉnh trưởng Nguyễn Quốc Hùng, cháu rể Trần Lệ Xuân tính bài bản, mời họp các nhân sĩ trí thức Cao Lãnh để “đẹp bỏ” ngôi mộ cụ Phó bảng với mưu mô lừa bịp “chuyển mộ ra Huế”. Tất nhiên là y cũng thất bại.

Công việc bảo vệ ngôi mộ được tiến hành có tổ chức chặt chẽ hơn: tổ bảo vệ, tổ sơn; trong mỗi tổ lại lo chuyên môn từng khâu, từng việc để công việc làm bí mật, thần tốc luôn kết quả bất ngờ.

Biết bao nhiêu tên tuổi người dân Hòa An như các ông Ba Tiếng, Năm Giáo, Út Thới một đời gắn với việc bảo vệ mộ cụ Phó bảng.

Tới cuối cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, cùng với sự phát triển mở rộng của phong trào cách mạng, việc giữ mộ cụ Phó bảng càng mang tính xã hội rộng rãi hơn, tổ chức linh hoạt hơn, sáng kiến hơn. Từ chỗ Nhà chùa cho học sinh trọ học để gần gũi, chăm sóc bảo vệ mộ, tới chỗ Nhà chùa, Hội Phật tử và Ban hội hương chùa vận động sửa chùa, vận động sơn phết, sửa sang tất cả các ngôi mộ quanh chùa. Các tu sĩ mặc đồ nhà tu chỉnh tề sơn phết các ngôi mộ. Cuộc sơn phết mộ làm phước không kể nào cản ngăn được. Thế là việc giữ

mộ cụ Phó bảng đã mở ra một việc tốt đạo đẹp đời trên đất Cao Lãnh.

BƯỚC CHÂN TỚI PHƯƠNG NAM

Nhà trưng bày giới thiệu cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc được kiến trúc nhà bát giác, mỗi cạnh 5m, xây tô đá mài, gạch bông, ghép kiếng, mêka; công trình liền mạch với khu lăng mộ. Ở đây được bố trí các hộp hình, mô hình trưng bày hình ảnh về cuộc đời hoạt động của cụ Nguyễn Sinh Sắc, làm nổi rõ hình ảnh, nội dung trưng bày. Các khuôn kính, khuôn đai, chữ viết với những mảng màu vàng, xanh, đỏ làm nền, tạo nên một gian phòng tươi sáng, trang nghiêm, thoáng đãng và tạo cảm giác tự nhiên, gần gũi khi “tiếp xúc” với hình ảnh, hiện vật của một cuộc đời thanh cao, giản dị.

Phải khẳng định rằng, đây là một trong số rất ít địa chỉ giới thiệu được một cách khá phong phú và tràn dâng xúc động về cuộc đời cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc. Những người làm công tác trưng bày đã công phu sưu tập, chọn lọc, bố trí sắp xếp để thể hiện được tình cảm đầy mến mộ với cụ Phó bảng; Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc với gia đình, với non sông đất nước, với miền Nam, với Đồng Tháp... Cuộc sống tâm hồn và hoạt động của Cụ với bao nhiêu điều đáng yêu, đáng tôn kính.

...

TIẾNG VÕNG, TIẾNG THOI

Bên cạnh phòng trưng bày về cụ Phó bảng là phòng trưng

bày về cụ Hoàng Thị Loan, thân mẫu của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Một phòng trưng bày thừa thoág với ít đồ vật của bà mẹ hiền.

Một cánh võng đay vọng lên lời ru con thương yêu. Một khung dệt, một cái guồng tơ, nghe thẳm thẳm tiếng thoi tằm tảo tối ngày sáng đêm. Tiếng thoi góp phần nuôi chồng dùi mài kinh sử, guồng tơ se kết nuôi con học hành.

Tiếng võng, tiếng thoi quây quần quanh bà Hoàng Thị Loan những hình ảnh Nguyễn Thị Thanh, Nguyễn Sinh Khiêm, Nguyễn Sinh Cung (và Nguyễn Sinh Xin yếu mệnh). Ba người con của mẹ dấn thân vào công cuộc cứu nước, quên mình, hy sinh hạnh phúc cá nhân vì nhân dân, vì dân tộc. Bà Hoàng Thị Loan đã yên nghỉ thiên thu ở núi Đại Huệ quê xứ Nghệ An.

NGƯỜI ĐI BÓN BIỂN NĂM CHÂU

Cùng với Nhà trưng bày giới thiệu về cụ Phó bảng và cụ Hoàng Thị Loan, khu di tích có nhà kiếng trưng bày giới thiệu về Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Một ngôi nhà hình hộp chữ nhật, dài hơn 24m, rộng hơn 11m, có tầng lầu. Nhà kiếng được xây dựng với sự ghép dán kiếng sang trọng.

Tư liệu, hình ảnh trưng bày về Bác Hồ ở đây do Bảo tàng Hồ Chí Minh thực hiện. Đó là sự giới thiệu toàn diện đầy đủ thân thế sự nghiệp của Người với những hình ảnh chọn lọc

tiêu biểu. Người đi bốn biển năm châu tìm đường cứu nước, cứu dân, Người với Cách mạng Tháng Tám 1945, Người lãnh đạo nhân dân đánh thắng hai đế quốc to là Pháp và Mỹ, Người mở đường cho đất nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Những hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại cho ta thêm kính trọng, thương mến cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc.

NHÀ SÀN

Cùng với việc trưng bày hình ảnh Bác Hồ ở nhà kiếng, Bảo tàng Hồ Chí Minh đã đưa hình ảnh Nhà sàn Bác Hồ tới Khu di tích mộ cụ Phó bảng ở Đồng Tháp. Nhà sàn theo nguyên mẫu Nhà sàn Bác Hồ ở Thủ đô Hà Nội với tỷ lệ 1:1, bằng cây gỗ tốt. Ngôi nhà có những vật dụng của Bác Hồ được phục chế theo nguyên mẫu. Từ bộ bàn ghế, chiếc giường, cây quạt lá cọ, tới một số đồ dùng cá nhân của Người.

Ngôi nhà soi bóng xuống ao cá Bác Hồ.

Tới thời điểm này, miền Tây Nam Bộ đã có hai nhà sàn Bác Hồ đều được dựng theo nguyên mẫu với tỷ lệ 1:1, một ở Khu di tích mộ cụ Phó bảng, một ở Khu văn hóa tỉnh Cà Mau.

TRỜI ĐẤT ĐOM BÔNG

Rạch Cái Tôm, làng Hòa An, miếu Trời Sanh, chùa Hòa Long,... những cái tên thân yêu nhắc sự gắn kết với cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc.

Ngôi nhà bằng thân cau, thân tre ông Cả Nhì Ngưu cho cất để cụ Phó bảng ở bên bờ rạch Cái Tôm. Ngôi nhà của ông Năm Giáo, cụ Phó bảng chung mâm chén với ông bạn già góa bụa... Ngày cụ Phó bảng tạ thế, người chôn cất Cụ phải ôm nóp phân tán ra đồng ngủ để tránh bắt bớ. Vậy mà ngày sáng hôm sau, quanh ngôi mộ đất mới tinh là những cây nhài đơm bông trắng muốt! Hoa nhài trong trắng, hoa nhài ngát hương cụ Phó bảng từng ướp bông châm trà uống thường nhật. Ai đã trồng bông cho Cụ? Người Hòa An!

Mặt đất ươm hoa ấy chỉ thực sự nở hết tình hoa khi đất nước được giải phóng, độc lập. Khu di tích lịch sử - văn hóa mộ cụ Nguyễn Sinh Sắc được xây dựng. Vòm mộ cánh sen, hồ sen ngôi sao... trải trên khuôn viên 4 ha là cây kiểng, cây ăn trái, cây bông, giống cây của nhân dân Đồng Tháp, của nhân dân các tỉnh khác trồng tỏa xanh khuôn viên.

Trong những tán cây xanh ấy có hai cây đặc biệt đứng bên lăng mộ cụ Phó bảng: một cây khế, một cây xộp. Miền Nam đất mở cõi 300 năm. Hai cây nói trên, cây xộp trồng năm 1688, cây khế trồng năm 1727, cả hai cây đều do ông Ngô Văn Hay ở Tân Hưng, Sa Đéc tặng.

Khắp khuôn viên không chỉ có hoa nhài, hoa huệ, đặc biệt là *hoa hồng - đặc sản hoa nước tiếng của xứ này*, mà còn nhiều giống hoa, giống cây mới được sưu tầm ươm trồng. Những tùng, bách, ngâu, mai vàng, mai tứ quý, mai chiếu thủy, nguyệt quế, kim quýt, thiên tuế, đa, trúc, bông giấy,... Một khuôn viên hoa tươi rực rỡ quanh năm .

Khu mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc 80 năm thơm ngát hương trầm. Ngày giỗ Cụ là ngày 26-10 âm lịch, 80 cái giỗ - bao nhiêu lớp người dâng hương, bao nhiêu tấm lòng

dâng hương.

Khu mộ cụ Phó bảng - Khu di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia. Mấy chục năm qua, các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước, hàng trăm đoàn đại biểu quốc tế từ Nga, Anh, Pháp, Đức, Italia, Hunggari, Bungari, Mỹ, Canada, Nam Phi, Ấn độ, Trung Quốc, Lào, Campuchia... tới dâng hương.

Khu mộ cụ Phó bảng không chỉ là nơi lễ hội dâng hương mà ngày càng phát triển hấp dẫn du khách trong nước và thế giới.

Phó Thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng đã chỉ đạo lập dự án bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa khu mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc lên quy mô 10 ha.

Chúng ta chờ đợi cảnh quan ngát hương sen to, đẹp đàng hoàng hơn nữa!

- <u>Cây vú sữa</u>	<u>LINH HƯƠNG - PHẠM VĂN TẮC</u>	81
- <u>Đền thờ Bác Hồ ở cửa ngõ vùng căn cứ địa cách mạng U Minh</u>	<u>LƯƠNG MINH HINH</u>	92
- <u>Phủ thờ Bác Hồ ở xã Tân Hưng</u>	<u>PHÚ HẢO HIẾU</u>	106
- <u>Đất giồng dâng hương Bác Hồ</u>	<u>PHÚ HẢO HIẾU</u>	111
- <u>Đền thờ Bác Hồ và ngày truyền thống xã Long Điền</u>	<u>PHÚ HẢO HIẾU</u>	126
- <u>Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Châu Thới</u>	<u>PHÚ HẢO HIẾU</u>	130
- <u>Đền thờ Bác Hồ trên cù lao sông Hậu</u>	<u>LINH HƯƠNG</u>	146
- <u>Bác ơi! thương nhớ vô vàn</u>	<u>NGUYỄN TRONG QUÝ</u>	164
- <u>Hương sen Cửu Long</u>	<u>LINH HƯƠNG</u>	168

Chịu trách nhiệm xuất bản
TS. NGUYỄN DUY HÙNG
Chịu trách nhiệm nội dung
TS. LÊ MINH NGHĨA

Biên tập nội dung: TS. LƯU TRẦN LUÂN
NGUYỄN THANH BÌNH
NGUYỄN KIM THANH

Trình bày bìa: PHÙNG MINH TRANG

Chế bản vi tính: LÂM THỊ HƯƠNG

Sửa bản in: PHÒNG BIÊN TẬP KỸ THUẬT

Đọc sách mẫu: NGUYỄN KIM THANH

.....
Mã số: ~~CTQG-2010~~

In 1.500 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại...

Số đăng ký kế hoạch xuất bản:/CXB/35-
69/NXBCTQG.

Quyết định xuất bản số:-QĐ/NXBCTQGST, ngày

.....

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 2010.